

**Số 354**  
**(Tháng 04-2023)**

▶ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội  
Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn

▶ **Tổng biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM  
(*Phó Chủ tịch Hội*)

▶ **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH  
(*Trưởng ban*)  
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG  
(*Phó Trưởng ban*)  
NGUYỄN LAN HUYỀN  
LÊ THỊ THUẬN  
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG  
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**  
[www.vanhocnghethuatlangson.org.vn](http://www.vanhocnghethuatlangson.org.vn)

▶ **Tòa soạn:**

Số 1 Trần Hưng Đạo -  
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn  
ĐT: (0205) 3812 338  
Email:  
[vanhocnghe@ gmail.com](mailto:vanhocnghe@ gmail.com)

▶ **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ  
Thông tin và Truyền thông  
cấp ngày 23/5/2012; Giấy  
phép sửa đổi, bổ sung số  
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày  
15/11/2012; Số 355/GP-  
BTTTT do Bộ TT&TT cấp ngày  
13/8/2020.

▶ **In tại:**

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.  
In xong và nộp lưu chiểu  
tháng 04/2023

▶ **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

**GIÁ: 12.000 đồng**

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,  
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



**TRONG SỐ NÀY**

\* **Thơ:**

Của các tác giả: NGUYỄN THỊ BÍCH  
THUẬN, PHẠM ANH VŨ, HOÀNG KIM  
DUNG, PHẠM LÊ HÙNG, NGÔ BÁ HÒA, LÊ  
THU HÃ, TRẦN MẠNH HÙNG.

\* **Văn xuôi:**

Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện nghị  
quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X)  
về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời  
kỳ mới - HOÀNG HƯƠNG, Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống  
Nhịp ảnh Việt Nam (15/3/1953 - 15/3/2023) - LÊ HẠNH, Trại  
sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023 *Khơi  
nguồn cảm hứng sáng tạo* - THANH HÀ, Thơ - BẾ MẠNH  
ĐỨC, Tri ân người đồng đội - DƯƠNG SƠN, Cơn mê hồn - CAO  
DUY SƠN, Truyện cổ Xứ Lạng - HOÀNG TUẤN CŨ, NGUYỄN  
QUANG HUYNH, Khoảng trời mù sương - NGUYỄN LUÂN,  
Hoạt động văn nghệ dân gian ở Lạng Sơn 55 năm *đồng hành  
và phát triển* - HOÀNG VĂN PÁO, Lương Định khắc khoải hồn  
thơ xứ núi - LỘC BÍCH KIỆM, *Hương quê* của Nguyễn Văn Định  
vần thơ nổi những nhịp cầu - MAI THUẬN, J.W Goethe tiểu  
thuyết gia, nhà viết kịch, họa sĩ, mặt trời thi ca của nước Đức -  
ĐỖ NGỌC DŨNG, Thể lệ sáng tác các tác phẩm văn học nghệ  
thuật *Sống mãi với thời gian* giai đoạn 2022 - 2025 hướng tới kỷ  
niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam  
(03/02/1930 - 03/02/2030) và 85 năm Ngày Quốc khánh Nước  
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2030),  
Thể lệ cuộc thi sáng tác văn xuôi về chủ đề *Thành phố Buôn Ma  
Thuột, Đắc Lắc - Những chặng đường phát triển* năm 2023, Thể  
lệ cuộc thi với chủ đề *Thơ Huế* 2023 trên Tạp chí Sông Hương,  
Quán triệt triển khai 4 quy định quan trọng của Ban Bí thư Trung  
ương Đảng - HOÀNG VI.

\* **Nhạc:** - Câu sli bên sông Kỳ Cùng

Nhạc và lời: VY NƯỚC

- Cho tôi thêm một ngày

Nhạc và lời: ÂU ĐỨC THỊNH

- **Và các chuyên mục khác.**

**Bìa 1:**

*Tăng tốc*

**Ảnh: CHU VĂN MINH**

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

# HỘI NGHỊ TỔNG KẾT 15 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW NGÀY 16/6/2008 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA X) VỀ TIẾP TỤC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TRONG THỜI KỲ MỚI

Sáng ngày 20/3/2023, tại Hội trường Thành ủy, Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị Khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Dự Hội nghị, về phía Trung ương có: đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; đồng chí Nguyễn Thế Kỷ, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Lý luận phê bình văn học nghệ thuật Trung ương; đồng chí Nguyễn Minh Nhựt, Vụ trưởng Vụ văn hóa, văn nghệ, Ban Tuyên giáo Trung ương. Về phía tỉnh Lạng Sơn có: đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng chí Đoàn Thị Hậu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng chí Phùng Quang Hội, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Công Trường, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đại diện thường trực các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc, Ban Tuyên giáo các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc; đại



*Đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị*

**Ảnh: THANH HUYỀN**

diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đại diện lãnh đạo phòng văn hóa - thông tin các huyện, thành phố và các tập thể, cá nhân được khen thưởng...

Phát biểu khai mạc Hội nghị, đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhấn mạnh: Việc xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đóng vai trò quan trọng hàng đầu... Những ý kiến tại Hội nghị này sẽ là cơ sở quan trọng và thực tiễn để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, có những quyết sách kịp thời và hiệu quả nhằm thúc đẩy sự phát triển văn học nghệ thuật tinh nhà trong thời kỳ mới, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước, lòng mong mỏi và sự kỳ vọng của Nhân dân.

Trong những năm qua, tỉnh Lạng Sơn đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để văn hóa, văn học, nghệ thuật phát triển theo phương châm dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học, cùng với sự cống hiến, tâm huyết, tài năng của đội ngũ văn nghệ sĩ Xứ

**Văn nghệ**

**Số 354-04/2023 - Xứ Lạng**

Lạng, lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật Lạng Sơn đã đạt được những kết quả tích cực. Cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh đã từng bước đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Nghị quyết. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa, văn học, nghệ thuật ngày càng được nâng cao. Tỉnh ủy Lạng Sơn đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW một cách nghiêm túc, đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật như: Ban hành 73 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết nghiêm túc, bài bản, tỷ lệ học tập Nghị quyết đạt trên 95%; các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã đưa nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật vào Nghị quyết Đại hội Đảng các nhiệm kỳ, vào Nghị quyết triển khai nhiệm vụ hằng năm; xây dựng quy hoạch, chương trình hành động, kế hoạch phát triển của từng ngành, đơn vị; hàng năm, tỉnh quan tâm, tạo điều kiện động viên, khuyến khích văn nghệ sĩ với nhiều hoạt động thiết thực như: tổ chức gặp mặt nhân dịp đầu Xuân, thông qua Hội Văn học Nghệ thuật mở các trại sáng tác, hỗ trợ kinh phí cho văn nghệ sĩ tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ... Những năm qua, đời sống văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc. Nhiều tác phẩm trên các lĩnh vực và thể loại mang đậm dấu ấn về con người Xứ Lạng, đạt giải thưởng Quốc gia, khu vực và Quốc tế, hàng trăm tác phẩm được sáng tác, sưu tầm và nghiên cứu đã tác động tích cực trên diễn đàn văn học nghệ thuật cả nước; các loại hình như thơ, văn xuôi, nhiếp ảnh, mỹ thuật... được quan tâm, phát triển (từ 2008 đến nay, xuất bản 144 đầu sách từ nguồn kinh phí của tỉnh và kinh phí hỗ trợ sáng tác tạo tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật của Trung ương; tổ chức 07 cuộc thi sáng tác về văn xuôi, với trên 500 tác phẩm dự thi, có trên 100 tác phẩm đạt giải; nhiều tác phẩm ảnh nghệ thuật, mỹ thuật được chọn trưng bày, đạt giải thưởng cao tại các kỳ liên hoan, triển lãm khu vực, cấp Quốc gia và Quốc tế...); công tác nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật được chú trọng, góp phần định hướng, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động sáng tác; công tác nghiên cứu, sưu tầm, bảo vệ và phát huy những giá trị di sản văn hóa, văn

nghệ dân gian trên địa bàn tỉnh được quan tâm; tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế về văn học, nghệ thuật (đăng cai tổ chức nhiều chương trình liên hoan nghệ thuật; tham gia các hội diễn ca - múa - nhạc chuyên nghiệp toàn quốc đạt kết quả cao; ký kết với Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc “Hiệp định công tác quản lý trao đổi văn hoá dân gian nhân dân biên giới hai nước Việt - Trung”; giao lưu tại Hội chợ thương mại; giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt - Trung...); Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ được quan tâm (Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh hiện nay có 248 hội viên tham gia sinh hoạt ở 6 Chi hội, trong đó có 96 hội viên là hội viên các Hội chuyên ngành Trung ương). Phong trào nghệ thuật quần chúng được các cấp ủy đảng, chính quyền coi trọng, chú trọng xây dựng các mô hình câu lạc bộ (Hiện nay, toàn tỉnh có trên 800 câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng; trung bình mỗi năm tổ chức hoạt động khoảng trên 1.500 buổi. Trung tâm văn hóa từ tỉnh đến huyện đã tổ chức được khoảng 1.950 buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới; các đội chiếu bóng lưu động cấp huyện tổ chức được hơn 35.200 buổi chiếu phim phục vụ Nhân dân với 2 triệu lượt người xem...); công tác bảo tồn, truyền dạy và phát huy các giá trị văn hóa, văn nghệ truyền thống được tăng cường... Hệ thống thiết chế văn hóa, nghệ thuật, thể thao, báo chí, xuất bản được tăng cường đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, vai trò làm chủ của Nhân dân và lực lượng những người hoạt động văn hóa, nghệ thuật...

Tại Hội nghị, các đại biểu phát biểu tham luận làm rõ thêm những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, hạn chế, thách thức trong phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật; đồng thời kiến giải, đề xuất những giải pháp để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương đánh giá cao những kết quả mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đạt được trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 23. Đồng chí đề nghị: Lạng Sơn cần tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng: phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu,

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023





*Quang cảnh Hội nghị*

**Ảnh: PV**

thường xuyên. Tỉnh cần có cơ chế, chính sách quan tâm, tạo điều kiện chăm lo, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ này; ưu tiên hướng đến cơ sở, những vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số; tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ văn hóa, văn nghệ sĩ phát huy hết tài năng, trí tuệ, tâm huyết cống hiến và sáng tạo. Bên cạnh đó, tỉnh cần đặc biệt quan tâm, sát sao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật; làm tốt công tác giao lưu hợp tác quốc tế về văn hóa, văn học, nghệ thuật; đồng thời quan tâm, chỉ đạo làm tốt công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật; Khuyến khích, động viên văn nghệ sĩ, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các Chi hội tích cực sáng tác, nghiên cứu, sưu tầm để có nhiều tác phẩm, công trình có giá trị. Quan tâm xây dựng, phát triển và duy trì hoạt động thường xuyên của các Câu lạc bộ nghệ thuật. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho thiết chế văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở. Đẩy mạnh hoạt động phổ biến, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật đến công chúng, nhất là những vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Coi trọng và phát huy vai trò phổ biến, truyền dạy của các nghệ nhân dân gian...

Phát biểu bế mạc Hội nghị, đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đề nghị: Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật, nhất là những mục tiêu, định hướng lớn, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021; tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của cấp ủy

đảng, quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ để đáp ứng yêu cầu xây dựng văn hóa, con người Việt Nam; chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, góp phần định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Sau Hội nghị, các cấp, ngành tiếp tục xây dựng chương trình, lộ trình cụ thể để phát triển văn học nghệ thuật từng giai đoạn; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả của các loại hình văn nghệ, chú trọng giá trị tư tưởng, nghệ thuật, đồng thời bảo đảm tự do, dân chủ trong sáng tạo; khuyến khích văn nghệ sĩ bám sát thực tiễn của đất nước, của tỉnh, gắn bó với cuộc sống của Nhân dân; bảo vệ, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; tăng cường kết nối, giao lưu, hợp tác văn học, nghệ thuật với các tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước; thúc đẩy, khuyến khích sáng tác văn học, nghệ thuật về du lịch, góp phần quảng bá tiềm năng du lịch của tỉnh Lạng Sơn...

Nhân dịp này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 7 tập thể và 4 cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 23 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, trong đó, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn vinh dự được nhận 01 Bằng khen đối với tập thể và 01 Bằng khen đối với cá nhân.

**HOÀNG HƯƠNG**

*Văn nghệ*

**Số 354-04/2023 - Xứ Lạng**

# KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NHIẾP ẢNH VIỆT NAM (15/3/1953 - 15/3/2023)

Cách đây tròn 70 năm, ngày 15/3/1953, tại Khu Đồi Cọ thuộc xã Diềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 147/SL thành lập “Doanh nghiệp Quốc gia Chiếu bóng và Chụp ảnh Việt Nam”, đặt nền móng cho sự phát triển của hai ngành Điện ảnh và Nhiếp ảnh Việt Nam. Ngày 16/12/2002, Bộ Nội vụ đã ra Thông báo số 1021/BNV-TCCP đồng ý lấy ngày 15/3 hàng năm là Ngày truyền thống Nhiếp ảnh Việt Nam. Trong suốt 70 năm xây dựng và phát triển, trong từng bước trưởng thành Nhiếp ảnh Việt Nam đã giành được nhiều thành tựu đáng kể, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa văn nghệ, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn từ những ngày đầu mới thành lập, số hội viên của chuyên ngành Nhiếp ảnh chỉ có vài người, đến nay số hội viên đã kết nạp là hơn 70 người. Chi hội Nhiếp ảnh hiện có 50 hội viên đang sinh hoạt, trong đó có 08 hội viên Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, nhiều thành viên là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam. Đồng hành cùng với sự phát triển của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn qua hơn nửa thế kỷ, nhiều nghệ sĩ đã không ngừng phấn đấu, miệt mài bám sát thực tế cuộc sống để sáng tác, có nhiều tác phẩm ảnh nghệ thuật chất lượng cao



*Ông Hoàng Thanh Luyện, Chi hội trưởng Chi hội Nhiếp ảnh Hội VHNT phát biểu hưởng ứng đợt thực tế sáng tác năm 2023 tại buổi tọa đàm*

**Ảnh: TRỌNG ANH**

được đăng tải trên các báo, tạp chí trung ương, địa phương và đoạt được nhiều giải thưởng tại các cuộc thi, triển lãm ảnh địa phương, khu vực, toàn quốc và quốc tế...

Sáng ngày 13/3/2023, tại Nhà khách Tỉnh ủy Lạng Sơn, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phối hợp với Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tại Lạng Sơn tổ chức Tọa đàm kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Nhiếp ảnh Việt Nam; Công bố cuốn sách ảnh “Lạng Sơn qua ống kính của Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách”; Phát động thực tế sáng tác năm 2023. Đến dự Tọa đàm có đồng chí Nguyễn Tuấn Nam, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh; các đồng chí trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội, đại diện gia đình cố Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách cùng đông đảo hội viên Chi hội Nhiếp ảnh Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

Ôn lại truyền thống vẻ vang của lịch sử nhiếp ảnh, những kỷ niệm với các thế hệ nghệ sĩ nhiếp ảnh của Chi hội, các hội viên cũng đồng thời trao đổi thảo luận về phương hướng đổi mới hoạt động của Chi hội trong thời gian tới. Trong đó nhấn mạnh đến việc đổi mới phương thức quản lý, khuyến khích những tài năng trẻ hoạt động sáng tạo trên nền tảng công nghệ mới để cho ra đời những tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, góp phần tuyên truyền, động viên, cổ

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

vũ các tầng lớp nhân dân phần đầu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - an ninh quốc phòng của tỉnh để nhiếp ảnh Lạng Sơn tiếp tục hòa nhịp cùng với sự phát triển của nhiếp ảnh cả nước.

Tại buổi Tọa đàm, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phát động thực tế sáng tác năm 2023 tới toàn thể hội viên trong Chi hội Nhiếp ảnh với chủ đề “Về đẹp đất nước, con người Xứ Lạng”. Theo đó, hội viên sẽ sáng tác các tác phẩm tập trung vào các đề tài: phong cảnh, chân dung, ảnh hoạt động đời thường; giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong tỉnh; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Thời gian phát động được chia làm 2 đợt, đợt 1 từ ngày 15/3 đến hết ngày 15/6/2023, đợt 2 từ ngày 30/6 đến hết ngày 30/8/2023. Đây là hoạt động thường niên của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn và Chi hội Nhiếp ảnh từ đó góp phần thực hiện thành công chương trình công tác hằng năm của Hội Văn học Nghệ thuật.

Nhân dịp này, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn công bố cuốn sách ảnh “Lạng Sơn qua ống kính của Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách” do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phối hợp với Nhà xuất bản Mỹ thuật xuất bản và công bố trong Quý I năm 2023. Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách (1934 - 2021) là người đã có nhiều đóng góp quý báu đối với sự phát triển của nghệ thuật Nhiếp ảnh nói chung và Nhiếp ảnh Lạng Sơn nói riêng. Trong hơn sáu mươi năm cầm máy, ông đã chụp hàng nghìn bức ảnh về các hoạt động của tỉnh trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng đăng trên báo Lạng Sơn và được các báo Quân đội Nhân dân, Tiền Phong, Cứu quốc, Thông tấn xã Việt Nam sử dụng rộng rãi. Tác phẩm của Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách in đậm dấu ấn lịch sử, phản ánh một cách toàn diện, sâu sắc tình hình thời sự, từng bước phát triển của Lạng Sơn qua các thời kỳ lịch sử, đặc biệt là thời kỳ chống Mỹ cứu nước và xây dựng Chủ nghĩa xã hội giai đoạn 1954 - 1975. Cuốn sách ảnh tôn vinh quá trình sáng tác, những cống hiến, đóng góp của cố Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, công tác chính trị tư tưởng ở địa phương. Đây cũng là nguồn tư liệu quý giá góp phần phục vụ cho việc tìm

hiểu, nghiên cứu, học tập của các tầng lớp Nhân dân về những giá trị của lịch sử dân tộc và quê hương Xứ Lạng. Cũng trong buổi Tọa đàm, ông Vũ Ngọc Bích (nguyên Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn) và ông Vũ Ngọc Diệp (Nguyên Phó trưởng Ban Tìm kiếm thăm dò dầu khí - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam), con trai cố Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách đã xúc động chia sẻ những câu chuyện ít ai biết về cố Nghệ sĩ, qua đó giúp các đại biểu, hội viên Chi hội Nhiếp ảnh hiểu rõ hơn về niềm đam mê sáng tác và một số hoạt động của cố Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách lúc sinh thời.

Tại không gian của buổi tọa đàm, Hội Văn học Nghệ thuật đã chọn trưng bày một số tác phẩm ảnh tiêu biểu của cố Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách và tác phẩm của các tác giả là hội viên Chi hội Nhiếp ảnh đoạt giải thưởng tại các kỳ Liên hoan, các cuộc thi trong nước và Quốc tế nhằm ghi nhận, tôn vinh những cống hiến, đóng góp của đội ngũ nghệ sĩ Nhiếp ảnh Lạng Sơn trong thời gian qua.

Sắc lệnh số 147/SL ngày 15/3/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký thành lập “Doanh nghiệp Quốc gia Chiếu bóng và Chụp ảnh Việt Nam” mở ra hành trình xây dựng và phát triển nền Nhiếp ảnh Cách mạng Việt Nam. Trong giai đoạn công nghiệp hoá - hiện đại hoá và hội nhập quốc tế hiện nay, Sắc lệnh số 147/SL tiếp tục phát huy vai trò định hướng sáng tác để Nhiếp ảnh Việt Nam thực hiện tốt sứ mệnh là “hơi thở của cuộc sống”, hòa nhịp với sự phát triển của Nhiếp ảnh khu vực và thế giới. Chương trình tọa đàm Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Nhiếp ảnh Việt Nam (15/3/1953 - 15/3/2023) do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tổ chức đã để lại ấn tượng tốt đẹp cho các đại biểu và hội viên Chi hội Nhiếp ảnh; tiếp tục định hướng cho hội viên phần đầu sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, góp phần phát huy vai trò của văn học nghệ thuật trong xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về xây dựng và phát huy giá trị, sức mạnh con người Việt Nam trong thời đại mới.

**LÊ HẠNH**

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng



# TRẠI SÁNG TÁC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2023 - KHƠI NGUỒN CẢM HỨNG SÁNG TẠO

THANH HÀ

**T**rại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023 dành cho các văn nghệ sĩ Lạng Sơn tại Nhà sáng tác Đại Lải khai mạc chiều ngày 17/03/2023. Tham dự có 14 hội viên thuộc 6 Chi hội: Văn xuôi, Thơ, Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Âm nhạc - Sân khấu.

Trong thời gian dự trại, các tác giả đã nỗ lực sáng tác và hoàn thiện tác phẩm. Ngoài những hoạt động của Ban Tổ chức, đoàn đã chủ động thâm nhập thực tế như đến thăm làng gốm Hương Canh (Vĩnh Phúc), thăm hồ Đại Lải, Việt phủ Thành Chương và nhiều địa điểm khác. Sau ngày khai mạc, Ban Tổ chức bố trí cho toàn đoàn đi thực tế tại Tam Đảo. Sáng ngày 18/3/2023 con đường hoa ẩn trong sương mù dẫn lối đoàn văn nghệ sĩ Xứ Lạng lên Tam Đảo chất chứa bao cảm xúc. Trên đường trở về Đại Lải, đoàn văn nghệ sĩ dừng lại ở lưng chừng đèo - chiêm ngưỡng rừng thông già bên đường hoa đỗ quỳên trắng tinh khôi nở rực rỡ cùng mấy loài hoa rừng đỏ, hồng khoe sắc, cảm xúc dạt dào đã bùng lên trong tác giả - cụu giáo chức Phạm Lễ Hùng những vần thơ: “Đèo dốc quanh co/ Đường hoa đỗ quỳên dẫn đưa lên núi/ Đền bà chúa Thượng Ngàn vẫy gọi/ Công đức người xưa/ Thiên cảnh trù phú hôm nay...” (Đường hoa đỗ quỳên). Phạm Anh Vũ, trong phút ngẫu hứng đã sáng tác bài thơ “Ký ức tháng Ba”: “...Thả mình trong hoang hải tháng Ba/ Đàn chim trở về sau mùa thiên di tránh rét/ Cây cựa mình trở biếc/ Góc cội cần bật thức những chồi non/ Ở phương xa em có hay còn/ Chiều thả bước bên sông quê chảy ngược...”

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

“Những người công gió” của Ngô Bá Hòa thấm đẫm tình yêu quê hương của người vùng cao với bao khát vọng: “Những người công gió/ Mang khát khao dòng họ/ Mơ bay cao hơn mọi cánh chim trời...”.

Tác giả Nguyễn Thị Bích Thuận với trường ca “Dấu chân người chiến sĩ” dài 159 câu, cảm xúc dạt dào ca ngợi ý chí, bản



Đại diện Ban cán sự Trại sáng tác trao kết quả sáng tác của Trại cho đồng chí Phó Giám đốc Nhà sáng tác Đại Lải



Lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tặng sách lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Vĩnh Phúc tại Lễ bế mạc Trại sáng tác



*Đại biểu và trại viên chụp ảnh lưu niệm tại Nhà sáng tác*

**Ảnh: MÃ HOÀN**

lĩnh, cùng tinh thần lạc quan là tố chất của người chiến sĩ đặc công thời kỳ chống Mỹ cứu nước: "...Trung đoàn băng qua kênh rạch mờ sương/ Thân ướt sũng, nắm cơm trưa bỏ rữa/ Khi chiều buông phía chân trời màu lửa/ Chuyện tiếu lâm bùng nổ vang rừng...".

Tác giả Lộc Bích Kiệm, nói về mùa xuân cho vạn vật sinh sôi qua bài thơ "Xuân hào phóng": "Xuân duyên dáng mà xuân luôn hào phóng/ Không tiếc ai cứ rực rỡ sắc màu/ Là tiêu phu, là thi sĩ như nhau/ Xuân phát lộc trời như lòng đức Phật...". Tác giả Lộc Bích Kiệm còn hoàn thiện 01 tập thơ và một số tác phẩm văn xuôi.

Tác giả Hoàng Kim Dung, góp mặt 5 tác phẩm thơ đầy suy tư, đậm thấm tình quê hương xứ sở, bằng cả thơ song ngữ (Tây - Việt) và 01 ca khúc.

Truyện ngắn "Thơm" và "Nắng lên" của Bé Mạnh Đức, viết về những người trẻ đang trong cuộc mưu sinh đầy khó khăn, thách thức.

Họa sĩ Chu Thị Thiều với 2 bức họa "Chợ lồng chim" và "Sen vàng" phát huy sở trường sử dụng những gam màu tươi sáng, lối vẽ ẩn dụ, độc đáo.

Họa sĩ Lương Mai Anh với 2 bức họa "Phong cảnh Bắc Sơn" và "Chiều Đại Lải" gam màu tươi sáng, mang đậm dấu ấn vùng quê.

Ba nghệ sĩ thuộc Chi hội Nhiếp ảnh: Lý Sáng, Hà Thanh Đoàn và Hoàng Thanh Luyện với 15 tác phẩm ghi

lại những khoảnh khắc Vĩnh Phúc, đậm nét là các bức ảnh về làng gốm Hương Canh.

Ca khúc dự trại "Câu sli bên sông Kỳ Cùng" của tác giả Vy Nước, với các ca từ mượt mà, sâu lắng, mang âm hưởng dân ca Xứ Lạng.

Ca khúc: "Cho tôi xin một ngày" của tác giả trẻ Âu Đức Thịnh lời ca gợi nhớ kỷ ức tuổi thơ, hồn nhiên, trong sáng.

Trong khuôn khổ bài viết, tác giả chỉ điếm qua vài nét khái quát về tác phẩm - tác giả dự trại lần này. Có thể nói, nhà sáng tác Đại Lải là nơi nuôi dưỡng tâm hồn các văn nghệ sĩ, nơi chấp cánh cho các tác phẩm văn học, nghệ thuật bay cao, bay xa hơn. Văn nghệ sĩ cả nước nói chung, văn nghệ sĩ Xứ Lạng nói riêng mỗi khi đến Nhà sáng tác Đại Lải đều cảm nhận được không khí ấm nồng của "Ngôi nhà chung - nơi hội tụ tài năng và sáng tạo". Từ sự đón tiếp nhiệt tình của Nhà sáng tác đến những gợi mở của Ban Tổ chức đã khơi dậy niềm đam mê sáng tạo của mỗi trại viên. Hy vọng rằng, sau Bé mạc trại sáng tác các văn nghệ sĩ Xứ Lạng sẽ tiếp tục sáng tác thêm nhiều tác phẩm mới, mang giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, góp phần tích cực vào việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội của quê hương, đất nước.

**Văn nghệ**

**Số 354-04/2023 - Xứ Lạng**



**Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải**

---

# Thơ

## Truyện ngắn của BÉ MẠNH ĐỨC

**T**rượt tốt nghiệp, đồng nghĩa với việc mấy năm lên huyện trọ học của tôi thành công cốc, bao hy vọng đổ cả xuống sông.

Về thôi.

Năm ấy tôi sắp qua tuổi mười sáu, gầy gò, đen đúa.

Một hôm, bố tôi bảo:

- Không học được thì đi làm...

Mùng hai Tết, mượn được cái xe đạp cũ, ông giục tôi chuẩn bị quần áo. Có gì đâu, chỉ hai bộ cũ mèm.

Ra đến gần cổng làng tôi ngoái nhìn căn nhà lợp rạ đìu hiu dưới cây xoan già đang bắt đầu trở hoa. Mẹ tôi đứng khuất sau hàng rào, lặng lẽ trông theo.

Ngoài sân, hai đứa em tha thẩn, xa dần.

- Anh Hải con bác Lâm làm bưng vàng trên Chũ, đợt này về tuyển quân... xem anh ấy bảo gì làm nấy...

Vừa đi, ông vừa dặn dò, ngày thường ít khi bố con trò chuyện, nay nghe vậy cũng là lạ.

Tôi chẳng hiểu mấy, nhà nghèo, ăn chẳng đủ no, thấy bảo đi làm có cơm ngon là đi thôi.

Đến nơi, gặp ba bốn thanh niên mặt ngơ ngác thì tôi hiểu, rồi đây chúng tôi sẽ là đồng nghiệp.

Cơm nước xong ông dắt xe ra cổng, tôi đi theo, tự dưng thấy bịn rịn, sắp lên xe ông quay lại nói:

- Cố gắng con nhé...

Rồi ông đạp xe đi. Cái dáng khắc khổ ấy lần dần trong màu xanh mờ của mưa xuân bàng bạc...

Đến chiều, có một anh mặc áo na - to, quần bò xanh cưỡi xe Simson khói mù đi vào ngõ. Đám thanh niên lao xao:

- Anh Hải đấy, đi xuất khẩu Liên Xô về đấy...

Dừng xe, anh ngó gương nặn trứng cá một lúc, xong đầu đó mới nhìn đến chúng tôi đang rúm ró dưới hiên nhà.

- Được đấy, nhưng thằng này hơi gầy - Anh chỉ tôi - Thôi, cho nấu cơm.

Đoạn vén áo xem đồng hồ, cái SK đỏ lấp lánh làm mấy tay nhà quê trầm trồ.

- Mai mùng ba, xấu, chưa đi, mùng bốn xuất phát, anh em rõ chưa?

Nói rồi, anh khệnh khạng bước lên nhà trên bỏ lại bọn tôi ngơ ngác trong cái chái xiêu vẹo góc sân.

Bảy thằng lác lư trên cái xe chuồng gà chắc cũng phải mấy chục năm tuổi, đã hết đầu, dọc đường xe còn đón thêm ba hảo hán nữa. Trong đó có một anh được mẹ già đưa ra đợi bên đường. Anh chui vào xe rồi bà vẫn cố dúm theo cặp bánh chưng.

Tôi đứng bám bên cửa, vì không thể chịu nổi mùi hôi nách của ai đó.

Những làng mạc đang trong tiết xuân êm đềm, thi thoảng thấp thoáng một lá cờ ngũ sắc bay trước sân đình, vài cây đu lệ loi xa xa.

Đến Chũ xe dừng lại. Từ đây, sẽ chỉ dành cho xe tải hai cầu vì đường rất xấu, nhiều dốc cao.

Đó là tôi nghe vậy khi ngồi ăn cơm trong nhà một cơ sở ở đầu phố. Chỗ này có một cây cầu đá cũ. Không hiểu sao tôi rất thích những cây cầu cũ, cả những sân ga nữa, một sân ga vắng lặng trong buổi chiều xa xăm nào đó...

Một nửa thùng xe đầy bắp cải, nửa kia là phu vàng ngồi nghêu ngHEN trên những bao cá mắm, gạo và gì đó.

Mỗi tháng chỉ có một chuyến hàng vào cung cấp thực phẩm cho bọn người vô chính phủ trong núi, nơi mà tôi sắp góp mặt suốt mấy tháng trời.

Trong ca bin ngoài anh Hải và hai đệ tử thân cận còn một người nữa mãi tối qua mới xuất hiện, đó là võ sư Taekwondo nhị đẳng được thuê về bảo vệ bưng và dạy võ cho đám chúng tôi. Người này độ ngoài tứ tuần, dáng

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

đậm, để ria mép, mắt sắc lạnh khi lướt nhìn ai đó.

Kể ra cũng khá ngẫu.

Xe ngất ngưỡng qua ổ trâu và đá hộc, làm tôi cứ phải bám thật chắc vào những bao bố xung quanh, bù lại, không khí trong lành, cảnh sắc nguyên sơ, con đường đất đỏ quanh co ngang những núi đồi, chẳng biết sẽ đưa chúng tôi đến đâu...

Gần tối thì một con sông nhỏ xuất hiện, bên kia cái ngàm sâu sấp nước là ngã ba. Chỗ ấy, lều lán lụp xụp nhưng rất nhộn nhịp. Nhiều bao tải xếp dọc trên bờ. Sau này tôi mới biết đó là quặng, có cái máy chạy xình xịch theo nhịp xềng của hai thanh niên gân guốc đang xúc đất đá lên băng chuyên.

Dưới sông, người ta dùng máng gỗ lác qua lác lại bằng một vẻ kiên nhẫn đến thờ ơ.

Họ đãi vàng.

Đây chính là thủ phủ của vùng này, hoá ra, dưới những tạm bợ ấy là một xã hội thu nhỏ, với đủ trò, trần trụi.

Nhưng đây chưa phải nơi chúng tôi dừng chân.

Mờ sáng, tôi nhận một cú đá vào sườn, đau điếng, trong ánh sáng lờ mờ tôi nhận ra thằng Cái, nó quát:

- Dậy!

Xung quanh, mấy anh em đang lục tục ra khỏi lán, tôi tìm kiếm ai đó đồng cảm để bật lại, nhưng không có...

Trên bãi cỏ ven sông một chảo cơm đang bốc hơi nghi ngút. Xung quanh, kẻ đứng người ngồi, nhồm nhoàm nhai.

Từ bây giờ chúng tôi sẽ ăn cơm với cá mắm cho đến mùa mưa!

Tôi vẫn cay chuyện hồi nãy bèn bụng bắt cơm đến gần anh Hải:

- Sao thằng kia đánh em?

- Luật đây nó thế... - Anh ta cười rồi phẩy tay ý đuổi đi.

Tôi nhìn quanh, bốn bên đồi núi, cái xe tải đã mất dạng từ lúc nào.

Thờ dài xong tôi cầm túi đi theo đoàn người hướng về phía rừng xanh. Đường đi là lòng con suối cạn,



Minh họa: THU THỦY

nhấp nhô sỏi đá, có những tảng to như gian nhà chính ỉnh giữa lối.

Trên lưng là bao bắp cải, đè xuống.

\*

Một hôm, mọi người đi làm hết, còn một mình tôi đang lui cui trong lều. Chợt một cô gái xuất hiện ngoài cửa, sau khi ban cho tôi một nụ cười, cô bước vào rồi bắt đầu dọn dẹp rất tự nhiên.

Tôi cứ trở mắt nhìn mãi sau mới mở được mồm:

- Chị là ai?

- Thế không biết thật à?

Tôi lắc đầu.

Bọn đào vàng gọi là quán ba cô, đóng ngoài ngàm, một trống nhà, hai em còn lại sẽ đi càn dọc suối, mỗi lán ở lại dăm ba hôm tùy nhu cầu bưng, hoặc xem chừng bọn ấy đói thì đi lán khác, cứ thế, quay vòng.

- Làm gì có tiền, tinh vàng cám.

Thơm ở lại lán tôi mấy hôm. Một sáng nọ tôi bị sai ra ngằm lấy gạo, đúng lúc Thơm cũng hết việc, thành ra đi cùng nhau.

Bằng tuổi nhưng Thơm toàn xưng em. Từ hôm đầu gặp gỡ chúng tôi cũng hay trò chuyện. Thơm nói tôi bòm, tôi cứ ờ, kệ.

À, cũng phải thật lòng là cả lán chỉ riêng tôi là không làm chuyện đó với cô, chắc tại đất, hay gì đó, chịu. Tóm lại là hai đứa tôi chưa đụng chạm gì.

Những viên đá học tròn nhẵn trên đường bị cơn mưa nhỏ hồi sáng phủ lên, khá trơn. Đang đi, tôi bỗng nghe ối phía sau, quay lại thấy Thơm lóp ngóp dưới vũng nước, quần áo ướt cả.

Cái túi đeo bên người cũng ngấm nước, phơi phóng mấy thứ xong cô vòng ra sau tảng đá, rồi tôi thấy áo quần, to nhỏ, lần lượt vất lên cành cây gần đó, Thơm thay đồ.

Tôi ngồi đợi, ở phía sau tảng đá Thơm vẫn chỗ ra nói chuyện như thường.

Trong chỗ đồ đạc đang hong tôi thấy có một cuốn sổ, tò mò mới mở ra xem, ngay trang đầu là hai câu thơ: Em ở thành Sơn chạy giặc về/ Anh từ chinh chiến cũng ra đi.

- Thi vào chuyên em đứng thứ ba, đang yên, bố em ngoại tình, bỏ đi. Rồi, mẹ cũng có bồ, hôm ấy mình em ở nhà thì lão đến, người toàn mùi rượu...

Lúc này Thơm đang ngồi cạnh tôi, mái tóc thả ngang lưng, đôi mắt nhìn xa, ngấn nước.

- Đi thôi.

Tôi giục, rồi kéo Thơm đứng lên, đưa tay gạt nước mắt xong, lại cười.

\*

Dạo này anh Hải hay cáu gắt, còn ra ngằm chơi cả tuần, mặt lầm lì. Thăng Lân xin ứng tiền về anh chửi vung.

- Có l... tiền, sợ tháng sau đéo có gạo ăn đây...

Rồi đá cái niêu bay ra bờ suối.

Tuần sau, có hai thằng trốn, bắt được một, bọn nó trói lại, đánh, rồi vứt vào hầm cũ, bỏ đói, muối rùng đốt mấy hôm.

Lúc đưa về lán tường đã chết, cứt, đại thối um.

Tôi bắt đầu sợ.

Mưa.

Nước suối dâng, không làm được lại phải chạy chỗ ngủ lên cao, hi hụi dựng lán, mệt.

Tôi nghe phong phanh chuyện mấy bường rảnh rồi bài bạc rồi sinh cãi nhau, đâm chém tùm

lum. Thảo nào hôm trước thấy võ sư đi khắp khiêng, thằng Cải thì mặt mũi sứt sứt, bị đau, nó càng đe mấy anh em tợn.

Được vài hôm cũng chẳng thấy võ sư đâu nữa, chắc chuồn.

Một hôm, Cải bảo tôi theo nó khiêng cái máy nổ đi chữa.

Vừa đi nó vừa lảm bảm:

- Ăn bằm, cứ giả vờ...

Tôi nghe không rõ mấy tưởng nói mình, mới quay lại:

- Anh bảo gì em ạ?

Nó lừ mắt:

- Mà biết cái đéo...

Rồi giục đi.

Trời vẫn lâm thâm mưa, lúc qua cái vạt dựng đứng, gần chỗ cua, bỗng có tiếng động mạnh phía trên đầu, đất lở, tôi buông đồn, chạy.

Lúc ngoái lại hình như có bàn tay thò lên đóng đất đá đang đầy dần.

\*

Đã gần tuần không thấy Hải với bọn đệ tử về, năm sáu anh em phu cứ ngồi nhìn nhau. Gạo hết từ hôm qua.

Mùa mưa đến rồi, các lán đều nghỉ cả.

Chiều hôm ấy, Thơm theo đường núi vào, vai khoác cái bao tải có thùng mỳ tôm cùng vài thứ linh tinh.

Lúc ấy, bọn tôi mới biết mình bị bỏ lại.

Thơm bảo:

- Em cũng về thôi.

Chúng tôi lục tục kéo nhau ra ngằm rồi mạnh ai nấy đi.

Được vài hôm xe vào, tôi nhìn về phía đầu nguồn hồi lâu, lúc định leo lên thùng thì Thơm kéo vào ca bin, nói là cho đỡ mưa.

\*

Em dẫn tôi về quê. Một nơi nào đó với những bãi dâu ngút ngàn.

Bà ngoại Thơm đã già, cứ nắm mãi tay tôi mà lắc, trong khi tôi vâng dạ như kiểu đã xong cả rồi.

- Đi cùng em nhé!

Có lần, Thơm nhìn tôi rất sâu, răng cắn vào môi, chờ đợi, chờ đợi...

\*

Được mấy năm.

Một buổi sáng tôi thức dậy lúc còn mờ sương, đặt lên môi em một nụ hôn, rồi đi.

Hình như có giọt nước mắt lã ra...

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 354-04/2023



Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải

NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN

*Dấu chân người  
chiến sĩ*

(Trích trường ca viết về các chiến sĩ đặc công)

Đồng đội chúng tôi  
Suốt bảy năm xông pha nơi tuyến lửa  
Ăn cơm vắt, ngủ rừng  
Trèo đèo, lội suối, qua bưng  
Tham gia gần trăm trận đánh.

Dấu chân in khắp nẻo rừng hẻo lánh  
Công trên lưng bao đói rét Trường Sơn  
Mỗi ngụm nước dành dụm sớm hôm  
Chống cơn khát... chia nhau từng giọt  
Vẫn lạc quan lắng nghe chim hót  
Nụ cười vui, xua khốc liệt chiến trường.

Trung đoàn băng qua kênh rạch mờ sương  
Thân ướt sũng, nắm cơm trưa bờ rữa  
Khi chiều buông phía chân trời màu lửa  
Chuyện tiếu lâm bùng nổ vang rừng  
Nụ cười xua tan cơn đói cháy lòng  
Giấc ngủ chìm vào bóng đêm khuya khoắt  
Cán - binh nắm tay nhau xiết chặt  
Tự hiểu về ngày chiến thắng không xa...

Đơn vị mãi miết hành quân  
Tới những dòng sông đổ tràn thác lũ  
Đây sông Hậu, sông Tiền  
Nơi chín nhánh Cửu Long Giang  
Chảy qua bưng biển Đồng Tháp

Đồng đội cùng bơi vượt dưới trời đêm  
Nhọt nhạt ánh pháo sáng đèn dù.

Bao tháng ngày lội sinh lầy tới gối, tới đùi  
Có khi ngập tới bụng  
Bao tháng ăn trên nước  
Ngủ trên bè rau muống  
Nổi lênh bênh trên sóng  
Gai sen, gai súng, vỏ ốc, vỏ sò  
Có cả mảnh bom, mảnh đạn  
Cửa nát bàn chân tứa máu.

Trung đoàn vẫn mãi miết đi  
Bởi mỗi người đến được miền Tây  
Phải đổi bằng xương, bằng máu  
Bởi pháo mìn, máy bay và tàu địch tuần tra  
Chà xát đêm ngày.

Lòng rạo rức khi mùa xuân đến  
Nghe thơ Người... tiếng gọi non sông  
Lòng bồi hồi nhớ Bác  
Quyết lập nên chiến công.

Bước vào chiến dịch mùa khô  
Các chiến sĩ đặc công  
Luồn sâu, đánh hiểm  
Vào Ba Chúc, Ba Xoài, Tri Tôn, Châu Đốc  
Trườn vào hang ổ giặc  
Cắt rào kẽm gai  
Đo chiều cao, độ dày lô cốt  
Đo chiều rộng, chiều dài lỗ châu mai.

Trăng nâng bước chân  
Các chiến sĩ tiên phong  
Ôm bọc phá đánh vào lô cốt

**Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải**

---

Đánh nhanh, thắng nhanh, rút nhanh  
Khi trời rạng sáng, hạn chế thương vong  
Trăng soi rõ thước ngắm  
Định hướng, chỉnh tầm  
Cho các chiến sĩ pháo binh  
Cấp tập bắn như đổ đạn  
Vào căn cứ, chi khu quân sự giặc.

Bao mùa mưa, đánh giặc trong mưa  
Ăn, ngủ trong mưa  
Đánh giặc vào Hà Tiên - Rạch Giá  
Đánh Kiên Lương, núi Trầu  
Giặc tránh mưa, đánh chúng trong nhà  
Nhử chúng ra mưa mà đánh -  
Quyết không chịu để một mình mình ướt!  
Đánh bằng lựu đạn, thủ pháo, AK  
Bằng tay không, B40, B41...

Đồng đội luôn sống chết có nhau  
Trong làn đạn giặc - sẽ nổi thương đau  
Đồng đội ngã xuống trước đạn bom  
Bàn tay xót xa... ngào nghẹn buông rời  
Vùi bạn xong, tay xiết chặt tay  
Giã biệt nhau nơi cánh rừng sẫm tối  
Nén tâm nhang  
Bằng những nhành hoa dại  
Đắng khét mùi đạn bom  
Nước mắt lặn vào tim  
Nén chặt lòng trong những ngày khói lửa.  
  
Chiến sĩ chúng tôi bao ngày mưa nắng  
Vẫn hiên ngang, bất khuất, kiên cường  
Dấu chân in khắp các chiến trường  
Trọn niềm tin chiến thắng!

Văn nghệ  
**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

PHẠM ANH VŨ

## *Giọt nước mắt*

Người họa sĩ già khắc khổ  
Bản khoản trước những hộp màu  
Đôi mắt trũng sâu  
Mảnh toan trắng - tâm hồn đũa trẻ  
Giọt nước mắt người đàn ông  
Dần hiện lên  
Đắng cay  
Mặn chát...  
Chiếc cọ trên tay nguệch ngoạc  
Bờ vai rung lên  
Người họa sĩ già gục trên giá vẽ  
Hình như ông bắt lực  
Không vẽ nổi giọt nước mắt cuộc đời mình.

HOÀNG KIM DUNG

## *Đại Lải chiều nay*

Ta về Đại Lải chiều nay  
Cảnh xưa đã khác, mắt cay, cay nhòe  
Mướt xanh đầu dốc cành me  
Cứ xanh như vậy từ hè năm xưa!  
  
Lao xao cành lá đu đưa  
Nghiêng nghiêng theo gió như đùa, như vui  
Cuối sân cây dại cối rồi  
Xuân về cũng khó đâm chồi, nở hoa  
  
Cây ban cành vẫn la đà  
Mà sao chẳng chịu nở hoa đúng mùa?  
Hàng thông già cứ vi vu  
Rì rào tâm sự mút mùa thông reo  
  
Người buồn sóng nước buồn theo  
Hắt hiu cành liễu như neo rắng chiều  
Tà dương đỏ lựng màu yêu  
Mặt hồ biêng biếc bao điều... xa xăm!

Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải

---

PHẠM LỄ HÙNG

NGÔ BÁ HÒA

### *Đường hoa đỗ quyên*

Đèo dốc quanh co  
Đường hoa đỗ quyên đón đưa lên núi  
Đền Bà Chúa Thượng Ngàn vẫy gọi  
Công đức người xưa  
Thiên cảnh trù phú hôm nay  
Giữa rừng vầu một trăm bậc xây  
Thử sức người thành tâm non nước  
Sáng nay sương dày  
tầm nhìn xa hai mét  
Người Lạng Sơn dấu quen Mẫu Sơn  
vẫn háo hức, náo nức đường hoa  
Đến Tam Đảo như về nhà  
Nhà sáng tác Tam Đảo nhiệt thành chào đón  
Khách không mời mà đến  
Chén trà bốc hơi phòng ấm  
giữa mù mịt lạnh sương  
Người nghệ sĩ chí khí đi trước,  
nhân ái mọi nẻo đường  
Đỗ quyên nở trong sương, trong mưa bão  
Nụ cười trong veo giã dụn niềm đau  
Đã yêu, xa cũng bắc cầu  
Đêm Đại Lải, người Xứ Lạng  
say tình thao thức!

### *Mùa khói*

Làn khói cay mắt nhớ  
đưa vạt nương vào mùa  
cánh hoa thả cơn mưa  
tiễn trời xuân rời núi  
  
Tóc cha thơm mùi khói  
đá tróc theo luống cày  
khói bám đầy đôi tay  
mẹ gieo từng mầm sống  
  
Khói bay như lượn sóng  
khấp lạng núi sườn đồi  
khói cuộn vị mồ hôi  
lan trong mùa giáp hạt  
  
Khói lượn vòng qua mắt  
cay sâu nỗi đợi chờ  
mùa mới lên xanh ngát  
còn vương mùi khói mơ!



LÊ THU HÀ

## *Phụ nữ tuổi năm mươi*

(Kính tặng Mẹ)

Mười sáu tuổi tôi trở thành thiếu nữ  
E ấp mộng mơ, khao khát đợi chờ  
Trang giấy trắng mặc cho đời tô vẽ  
Nhiệt huyết căng đầy thách thức bão giông

Hai mươi tuổi bước theo người làm vợ  
Về làm dâu học mọi sự đúng sai  
Tròn vuông, đen trắng, ngắn dài  
Những bài toán cuộc đời vô vàn đáp án

Hai hai tuổi được làm người mẹ trẻ  
Hạnh phúc, nhọc nhằn tất cả nhân đôi  
Sang trang mới - người đàn bà đúng nghĩa  
Làm vợ, làm dâu, làm mẹ, làm thầy.

Chăm con trẻ, dìu từng bước đi nhỏ  
Dạy hát cười, dạy khóc, dạy yêu thương  
Dạy con sống không vì mình ích kỷ  
Bồi làm người thật khó lắm con ơi!

Giữa dòng đời đục - trong khi ngụp lặn  
Bươn trải miệt mài, bển đổ đúng, sai?  
Chèo lái thác ghềnh, gồng gánh bão mưa  
Gom nắng gió vun trồng gia đình nhỏ

Là hạnh phúc, tự hào, là gia sản  
Quà tặng cuộc đời vô giá trao cho  
Có những niềm vui dâng trào rạng rỡ  
Có những nỗi buồn mặn chát mắt môi

Bốn tư tuổi lại bước sang trang mới  
Gả con đi về làm vợ, làm dâu...

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

Con theo chồng, mẹ nước mắt chảy xuôi  
Vẫn lo lắng, vẫn miệt mài gồng gánh  
Con làm mẹ - mẹ được lên bà ngoại  
Hạnh phúc vỡ òa, trọng trách lớn thêm

Năm mươi tuổi tôi già bao nhiêu nhỉ?  
Mẹ tôi bây giờ đã bảy mươi hơn  
Vậy nghĩa là mẹ già bao nhiêu nhỉ?  
Đời mẹ cho, tôi trả lại bao nhiêu?

Công trời bể của mẹ đâu có kể  
Con cháu đề huề phúc đức mẹ cho  
Năm mươi tuổi giờ đây tôi kể  
Câu chuyện cuộc đời để con cháu biết nghe

Dẫu muôn đời nước mắt không chảy ngược  
Sau các con cũng thành mẹ, thành bà  
Hãy trước hết nhớ mình được sinh ra  
Sống trên đời làm người ngay - con nhé!

TRẦN MẠNH HÙNG

## *Hoa của núi mẹ*

Thành nhà Mạc mùa hoa đào  
Nở ra tươi thắm ngọt ngào tình xuân  
Con đường rộn rã bước chân  
Gái, trai xuống hội xa gần xôn xao

Hoa như tình mẹ dạt dào  
Nghĩa cha biển rộng trời cao trập trùng  
Giữa miền rừng núi mênh mông  
Bức tranh rực rỡ sắc hồng đào phai

Thơm hương đượm sắc đan cài  
Cánh hoa thao thức Giêng, Hai gọi mời  
Đem ngàn tình túy dâng đời  
Thủy chung son sắt tình người biên cương.

# Tri ân người đồng đội

## Ghi chép của DƯƠNG SƠN

**Đ**ã chín giờ đêm, Đội quy tập làm công tác tử sĩ vẫn túc trực tại khu vực Gốc Gạo để làm nhiệm vụ. Ngày hôm ấy, trận chiến trên đỉnh cao 559 diễn ra ác liệt. Ngay sau bữa cơm trưa, quân địch đã khởi chiến, chúng bắn pháo vào trận địa của Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 52. Bộ đội ta thương vong lớn. Bữa cơm chiều, đồng chí anh nuôi gánh cơm lên trận địa, quay xuống vừa đi vừa khóc. Nhiều suất cơm đã không có người ăn. Những chiến sĩ trẻ mới buổi trưa nhận cơm vẫn còn trêu đùa nhau vui vẻ, có người còn xin thêm miếng cháo, vậy mà cơm chiều mang lên anh lại phải gánh về. Bốn mươi đồng chí đã hy sinh. Nhiều người vừa mới qua tuổi mười tám, đôi mươi, còn rất trẻ. Đồng đội đưa các chiến sĩ tử trận về mai táng tại khu vực Gốc Gạo cách cầu Khánh Khê khoảng sáu, bảy trăm mét về phía Nam. Bốn mươi chiến sĩ hy sinh nhưng khi mai táng chỉ có ba mươi lăm chiếc quan tài, thiếu năm chiếc. Đồng chí Nguyễn Đỗ Nét - Trung đội trưởng vận tải thuộc D6, E52 đồng thời cũng là Đội trưởng Đội quy tập làm công tác tử sĩ xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên:

- Báo cáo đồng chí Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn, đến giờ vẫn chưa có quan tài để khâm liệm năm đồng chí còn lại.

Nghe báo cáo, đồng chí Nguyễn Công Học, Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn 52 trầm ngâm một lát rồi xúc động nói:

- Đồng chí cắt cử hai đồng chí ở lại canh gác còn các đồng chí khác về nghỉ, sáng mai tổ chức tắm rửa, khâm liệm cho anh em. Nếu có quan tài thì tổ chức mai táng theo quy định, nếu vẫn chưa có quan tài thì an táng tạm bằng túi tử sĩ. Khi nào có quan tài thì an táng lại.

Nhận được chỉ đạo của đồng chí Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn, đồng chí Nguyễn

Đỗ Nét cùng với anh em trong đội mai táng trải những chiếc chăn chiên xuống mặt ruộng, đặt các đồng chí chưa được mai táng vào đó, đắp nửa chăn còn lại lên người các anh. Hai đồng chí chiến sĩ trẻ được phân công ở lại canh gác, còn mọi người trong đội trở về vị trí trên trận địa.

Sáng hôm sau, đúng sáu giờ, Đội quy tập đã đun xong những nồi nước nóng để tắm rửa sạch sẽ cho năm tử sĩ chuẩn bị khâm liệm. Đội trưởng Nét thấy một đồng chí trên đầu quấn băng trắng người còn mềm, anh đưa tay sờ vào bụng thì thấy vẫn còn ấm liền hô to:

- Các đồng chí ơi, đồng chí này vẫn còn sống!

Cả đội chạy lại vây quanh kiểm tra.

- Đúng là người này còn sống, ngón chân vẫn động đậy kia kìa. - Một đồng chí khác kêu lên.

- Mau đưa đi cấp cứu! - Đồng chí Nét ra lệnh.

Đúng lúc này có một chiếc xe tải đang đi đến, đồng chí Nét ra chặn xe. Đó là xe của Bộ đội Biên phòng. Đồng chí Nét hô to:

- Nhờ các đồng chí đưa đồng chí này đến cấp cứu ở Trạm quân y 48 Tu Đồn nhé! Người chiến sĩ ấy được đưa lên xe. Người tử sĩ ấy bị một mảnh đạn pháo phạt mất một mảng đầu bên trái, chỉ còn một lớp màng mỏng bao bọc não bên trong. Đội cứu thương quấn cho anh một lớp băng quanh đầu. Anh sống là một sự may mắn khi đồng đội phát hiện ra thân thể anh vẫn còn ấm trong khoảng thời gian một buổi chiều và một đêm nằm dưới đất lạnh, mưa dầm, gió bắc cắt da cắt thịt của cái rét Giêng Hai. Đó là một kỳ tích và cũng thật may mắn nếu như đêm hôm ấy có đủ quan tài thì có lẽ đồng đội đã mai táng anh rồi. Chiến tranh luôn khốc liệt và tàn nhẫn, có rất nhiều

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng

sự việc xảy ra không lường trước được, may mắn có, éo le cũng nhiều.

Điểm cao 559 là một vị trí vô cùng quan trọng trên tuyến biên giới Việt - Trung vì chiếm giữ được đỉnh cao này thì sẽ bảo vệ được toàn tuyến sau. Chính vì vậy phía địch dồn mọi sức lực để đánh chiếm, hòng đưa quân tiến sâu vào nội địa theo đường cầu Khánh Khê, qua Văn Quan, xuống Đèo Bén (Chi Lăng) chặn đứt đường viện trợ của ta cho thị xã Lạng Sơn để chúng dễ dàng chiếm đóng. E52, F337 cũng nhận lệnh quyết tử để bảo vệ bằng được điểm cao 559, bảo vệ cầu Khánh Khê, chặn đứng mũi tiến công của địch. Những ngày sau đó, những trận chiến trên đồi 559 vô cùng khốc liệt. Ta và địch giành giật nhau từng mét đất, từng đoạn đường hào. E52, F337 nhận lệnh quyết tử để bảo vệ bằng được điểm cao 559, bảo vệ cầu Khánh Khê, chặn đứng mũi tiến công của địch. Các đơn vị C9, C10, C11 của E52 người này ngã xuống, người khác tiến lên thay thế vị trí chiến đấu, quyết

không để trận địa rơi vào tay địch. Câu chuyện sống lại của “người tử sĩ” ngoài đội làm công tác tử sĩ ra thì không còn ai biết. Và lại sau khi được xe biên phòng đưa đi cấp cứu, anh có phục hồi được sức khỏe hay không thì không ai biết được. Thời gian sau, đơn vị làm thủ tục báo tử về địa phương. Trong hồ sơ ghi “...Đồng chí Dương Xuân Thủy - Chiến sĩ 2w thuộc C18, E 52, F337 tăng cường cho chỉ huy Tiểu đoàn 6, Trung Đoàn 52, phụ trách thông tin vô tuyến điện, giữ liên lạc giữa chỉ huy Tiểu đoàn với cấp trên để chỉ huy bộ đội chiến đấu trên điểm cao 559. Đồng chí Dương Xuân Thủy “hy sinh” ngày 28 tháng 2 năm 1979”.

Ông Nguyễn Đỗ Nét, người Đội trưởng năm xưa - Cựu chiến binh E52, F337 hiện đang cư trú tại thị trấn Kim Môn, tỉnh Hải Dương kể lại:

- Khoảng năm 1981 Sư đoàn có thông báo về trường hợp của đồng chí Dương Xuân Thủy. Đồng chí này đã được cứu chữa tại Viện Quân y 108, Lúc ấy chúng tôi nghĩ đến trường hợp của người “tử sĩ” đã may mắn sống lại và được xe Biên phòng đưa đi cấp cứu vào tháng Hai năm bảy chín. Đối chiếu hồ sơ, đơn vị xác nhận anh chính là Dương Xuân Thủy, chiến sĩ 2w thuộc C18, E 52, F337 tăng cường cho chỉ huy Tiểu đoàn 6, phụ trách thông tin vô tuyến điện. Người “tử sĩ” có sức sống mãnh liệt đã “hồi sinh” trên trận địa 559 ngày 28 tháng 2 năm 1979. Dương Xuân Thủy sống lại là một hiện tượng lạ, một phép màu hy hữu. Sau khi được xác định đúng tên tuổi, Dương Xuân Thủy được đơn vị cho làm giám định sức khỏe thương tật. Anh xếp



*Tri ân các liệt sĩ đã anh dũng hy sinh tại Khánh Khê - Lạng Sơn*

**Ảnh: HÒA LỘC**

**Văn nghệ**

**Xứ Lạng - Số 354-04/2023**



loại thương binh đặc biệt với tỷ lệ thương tật 91%. Sau khi sức khỏe anh ổn định, đơn vị đã làm thủ tục cho anh xuất ngũ trở về địa phương.

Sau hơn bốn mươi năm, những người lính Sư đoàn 337 thành lập Ban liên lạc để tìm lại nhau. Những kỷ niệm xưa, có tự hào, có đau thương mất mát. Những người còn lại hôm nay ôn lại kỷ niệm một thời trai trẻ hào hùng, xông pha đánh giặc gìn giữ từng tấc đất của quê hương. Thông qua mạng xã hội, qua những bài viết trên trang cá nhân của ông Nguyễn Văn Khuỳnh, nguyên Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn, Ban liên lạc Hội Cựu chiến binh Sư 337 đã có thông tin về ông Dương Xuân Thủy. Hiện ông Thủy đang sống tại thành phố Vinh, Nghệ An cùng vợ và con trai.

Ông Nguyễn Văn Khuỳnh cho biết:

- Sau buổi gặp mặt giữa đại diện Ban liên lạc mặt trận B400 Lạng Sơn với các Cựu chiến binh Tiểu đoàn 14 tại thành phố Vinh, đoàn Lạng Sơn chúng tôi đã tìm đến thăm gia đình anh Dương Xuân Thủy. Sau phút đầu gặp gỡ đầy xúc động, nhìn vết thương vẫn còn lõm xuống trên đỉnh đầu của Thủy, tôi đưa tay sờ vào vết thương đó. Bàn tay tôi nằm gọn trong vùng lõm của vết thương.



*Đại diện cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 52 trao tặng xe lăn điện cho ông Dương Xuân Thủy (người ngồi ghế)*

**Ảnh: Tác giả bài viết cung cấp**

Từ ông Nguyễn Văn Khuỳnh, tôi có số điện thoại của ông Dương Xuân Thủy. Sau nhiều cuộc điện thoại không có người bắt máy, tôi vẫn kiên trì gọi tiếp trong nhiều ngày. Rất may sáng ngày 6 tháng 12 năm 2022, sau một hồi đổ chuông thì ông Thủy đã bắt máy. Ông cho tôi biết lý do không nghe điện thoại là vì thời tiết giao mùa, vết thương và những mảnh đạn trong đầu hành hạ khiến ông phải đi bệnh viện. Khi tôi hỏi đến “chuyện xưa” ông Thủy vui vẻ cho biết:

- Khi tôi tỉnh lại sau khoảng một tháng điều trị ở viện 108. Nghe các bác sĩ nói tôi được đưa về trong tình trạng hôn mê, vết thương ở đầu rất nặng. Lúc đó trên người tôi ngoài bộ quần áo quân nhân thì không có giấy tờ gì. Tôi cứ nằm bất động như vậy, bệnh viện đã xếp tôi vào diện “vô danh một” tức là nếu có chết thì không biết báo tử về đâu. Sau khi tôi tỉnh lại đã báo cáo với bệnh viện về tên tuổi, quê quán và đơn vị của mình. Bệnh viện đã đánh điện về cho bố tôi và bố tôi đã từ quê (Nghệ Tĩnh) ra viện chăm sóc tôi sáu tháng. Trong thời gian tôi hôn mê ở bệnh viện, đơn vị đã gửi quân tư trang của tôi và giấy báo tử về Tỉnh đội Nghệ Tĩnh. Bố tôi đã viết thư cho anh Chu Đức Hòa là người cùng thôn với tôi, cùng nhập ngũ và cùng ở đơn vị C18, nhờ anh báo với đơn vị là tôi vẫn còn sống. Sau đó đơn vị cử người về bệnh viện xác minh, thấy tôi đã được cứu sống nên đã về Tỉnh đội Nghệ Tĩnh thu hồi lại giấy báo tử và hoàn tất thủ tục hồ sơ cho tôi. Tôi điều trị ở viện Quân y 108 một năm, khi ra viện xếp loại thương binh đặc biệt với tỷ lệ thương tật 91%. Tôi được đưa về an dưỡng ở Trại Điều dưỡng Hà Bắc (nay thuộc tỉnh Bắc Ninh) một năm, về khu điều dưỡng Thương binh 4 Nghệ Tĩnh (nay thuộc tỉnh Nghệ An) thêm một năm nữa sau đó thì về ở tại gia đình.

Qua điện thoại tôi thấy ông Thủy là người rất vui vẻ, gần gũi. Ông cho tôi biết về cuộc sống riêng tư của gia đình: “Tôi nhập ngũ năm 1978. Trước khi đi bộ đội tôi là công nhân cảng Bến Thủy, tôi cưới vợ cùng là công nhân cảng. Khi tôi nhập ngũ, vợ tôi đang mang thai đứa con trai đầu lòng. Sau này trở về, chúng tôi sinh thêm cháu trai thứ hai nhưng không may năm cháu mười lăm tuổi thì bị đuối nước”. Kể đến đây, tôi nghe giọng ông Thủy nghẹn ngào. Đây là một sự mất mát và nỗi đau quá lớn đối với gia đình ông, nhất là một người thương tật và còn những mảnh đạn trong đầu như ông. Qua cơn xúc động, ông kể tiếp: “Tôi đã phải ngồi xe lăn bốn mươi hai năm rồi vì vết thương ở đầu đã làm tê liệt nửa người bên trái. Gần đây, tôi đi làm giám định bổ sung mới phát hiện còn bốn mảnh đạn nữa trong đầu. Bốn mảnh đạn này tăng thêm 2% thương tật nữa. Tỷ lệ thương tật nâng lên 93%. Hiện giờ mỗi tháng tôi được hưởng trợ cấp của Nhà nước 6,5 triệu đồng”.

Qua câu chuyện với ông Nguyễn Văn Khuỳnh tôi còn được biết chính quyền địa phương luôn quan tâm, động viên, giúp đỡ và cấp cho ông một mảnh đất, xây cho một căn nhà cấp bốn chắc chắn. Gia đình ông đã sống trong căn nhà đó nhiều năm. Từ khi ông Thủy trở về, cơ quan chức năng đã làm thủ tục cho vợ ông nghỉ việc ở cảng Bến Thủy, chuyển sang làm người chăm sóc đặc biệt cho chồng và được hưởng một suất lương của người phục vụ thương binh nặng. Tuy nhiên, gần đây ngôi nhà ông đang ở nằm trong quy hoạch giao thông đô thị. Ông được ưu tiên cấp một lô đất trong khu tái định cư ngay cạnh đường. Phần vì không có tiền làm nhà, phần vì muốn yên tĩnh nên ông đã hoán đổi khu đất đó để lấy một căn nhà ba tầng trên diện tích một trăm năm mươi mét vuông ở phía trong. Ông rất hài lòng với ngôi nhà mới của gia đình mình.

Cuối cuộc trò chuyện, ông Khuỳnh trầm ngâm nói với tôi:

- Chúng tôi về thăm gia đình anh Dương Xuân Thủy, chứng kiến hoàn cảnh thực tế của anh, cuộc sống của gia đình luôn thiếu thốn, sức khỏe yếu nên anh luôn phải vào viện, tiền chi phí thuốc men ngoài bảo hiểm rất tốn kém.

Trước lúc đoàn đại diện Hội Cựu chiến binh F337 tại Lạng Sơn chia tay, anh Thủy e dè đề đạt với tôi: “Anh nói với đơn vị cũ của em, cho em xin một chiếc xe lăn chạy điện có được không? Vì xe cũ của em hỏng lâu rồi”.

Trở về ông Khuỳnh đã gọi điện cho đồng chí Chính ủy Trung đoàn 52, truyền đạt lại lời nhắn nhủ của ông Dương Xuân Thủy. Đồng chí Chính ủy tiếp nhận và nói sẽ báo cáo với Trung đoàn trưởng và các đồng chí trong Cấp ủy. Sau cuộc nói chuyện giữa ông Khuỳnh với đồng chí Chính ủy Trung đoàn đó mười ngày, đích thân đồng chí Trung đoàn trưởng Trung đoàn 52 cùng đại diện các cơ quan Trung đoàn đã từ Quảng Trị ra thành phố Vinh để trao tặng chiếc xe lăn chạy điện trị giá mười ba triệu đồng và một số tiền mặt cho ông Dương Xuân Thủy trong buổi gặp mặt của Hội Cựu chiến binh F337 tại thành phố Vinh nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh mừng 2 tháng 9 năm 2022. Ông Thủy đã rất vui mừng, xúc động trước tình cảm đồng đội dành cho ông. Đây cũng là tấm lòng tri ân, quan tâm của thế hệ E52, F337 hôm nay đối với thế hệ cha, anh của Sư đoàn đã hy sinh một phần máu thịt cho Tổ quốc, cho Nhân dân. Ông Thủy còn có một nỗi niềm là ông muốn trở lại Chiến trường xưa, thăm lại nơi mình từ “cõi chết trở về”, thăm phần mộ ba mươi chín đồng đội đã cùng ông hy sinh ngày hôm đó, nhưng ông biết khó mà thực hiện được vì tình trạng sức khỏe của mình. Tôi cũng đã cho ông biết, qua sự tìm hiểu của tôi thì ba mươi chín liệt sĩ hy sinh ngày hôm đó cùng những người hy sinh trong cuộc chiến tranh biên giới khu vực điểm cao 559 đã được quy tập về nghĩa trang liệt sĩ của huyện Văn Quan. Một số người đã được gia đình đón về địa phương, số còn lại luôn được các cấp chính quyền và bà con nhân dân địa phương chăm lo hương khói phần mộ chu đáo. Đây là việc làm đền ơn đáp nghĩa, thể hiện tinh thần uống nước nhớ nguồn của thế hệ hôm nay.

Chiến tranh đã lùi xa, đất nước ta đang bước vào thời đại hòa bình, thịnh vượng với một cơ đồ vững chắc, chúng ta mãi tự hào và biết ơn các anh hùng liệt sĩ, các thương, bệnh binh, các thế hệ cha ông ta đã chiến đấu anh dũng, hy sinh vì độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc, vì hạnh phúc hôm nay và mai sau.

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

# Con mê hồn

Truyện ngắn của CAO DUY SƠN

**N**úi Võ hiện phía trời xa. Đó là bản Phia Vu (núi Vũ) làng tôi, tên núi là tên làng nơi tôi được sinh ra. Rồi quê đã mấy chục năm, nhưng lúc nào cũng nhớ về. Vì mưu sinh, lo toan khác nữa nên tôi ít có dịp trở về, nếu có cũng thì thoáng, năm chỉ đôi lần. Vài ba ngày thăm họ hàng, người thân lại vội đi. Thời gian chẳng mấy nhưng phần nào thỏa nỗi nhớ. Cái sự bình yên, đầm ấm thấy tâm tư thoải mái nhất là được nói tiếng của mình với đồng tộc. Như hồi sinh thói quen đã bị đóng hộp cất giữ trong cái vẻ khôn khéo, chừng mực của dân thị thành. Thị thành ngụ cư thôi nhưng luôn thường gắng theo đòi cho hòa hợp tình cảnh. Nay như chim về núi, không phải giả diễn, khuôn cơ, gò giọng khi trò chuyện. Ăn uống, nói cười bô lô ba la thoải mái. Ai cũng thế, người nào cũng thế, chuyện đáng nói thì nói, không thì cất kín miệng cười. Ít nói là tính cách người miền núi. Phẩm chất đó dường như còn nguyên trong một người tôi hằng quý mến, mỗi khi về tôi thường tới thăm. Là chú Tài. Chú Tài năm nay xấp xỉ bảy mươi sáu, hơn tôi gần chục tuổi. Lễ thường gọi anh, không hiểu sao từ tấm



Minh họa: NHẬT QUANG

bé tôi toàn gọi chú. Mãi thành quen không thay đổi nữa. Chẳng sao, đó chỉ là cách gọi. Ngày tôi còn nhỏ chú hay rủ đi câu tận sông Quy. Con sông giáp biên nước thăm thẳm lắm tôm, nhiều cá. Tìm được nơi bóng mát dưới chân thác chú cháu ngồi thả câu. Chỉ hơn canh giờ chú đã giết được một khương đầy cá. Khương là cái giỏ đan bằng cật trúc, cổ thắt, đáy rộng hình bầu dục xếp chặt những con cá pác mu (mỡm lợn). Dù liên tục chuyển chỗ, không hiểu sao tôi chỉ câu được mấy con cà rày, loài cá bụng trắng, lưng đen to cỡ hai ngón tay. Chiều xuống, thu cần đi về, tôi vừa chạy cho kịp bước chú, vừa ngó khương cá chú đeo bên hông. Chú nhìn sang tôi:



- Đưa tao xem khung cửa mành.
- Được có mấy con ky còi xem làm gì, chú.
- Thì có sao, một con cũng mình câu được mà, đưa đây.

Tôi miễn cưỡng cong hông, nghiêng miệng khung cho chú ngó. Nhìn thoáng, chú bảo:

- Ủ, ít lại toàn nhỏ! Đi câu chọn được chỗ tốt nhưng phải biết kiên nhẫn nữa. Nếu chuyển chỗ liên tục thì chỉ có thể câu được loại cá một gắp chín con vẫn không đủ miếng mà thôi.

Không hiểu chú định truyền tôi kinh nghiệm hay có ý an ủi? Bóng núi đổ dài đồng cỏ dưới thung như một ngọn giáo khổng lồ. Mây trời dần tím thẫm. Sang vai bó cần, chú sải bước dài như chẳng điều gì khiến phải bận lòng.

Về nhà, đổ cá ra chậu sành, chọt thấy lạ! Minh chỉ câu được vài con cá rày tí diu sao đây có cả những con pác mu (cá mỡ lợn)? Cả thầy năm con to cỡ cán búa, dài hơn gang tay người lớn, môi dày, cong cong y mỡ lợn. Nhớ lúc chú bảo cho xem bắt được nhiều hay ít; chắc lúc đó chú đã cho mình. Đây là loại cá có cặp môi dày đáng giá nhất của sông Quy. Khi bắt được người ta thường cắt riêng cặp môi của nó đem xào với nắm hương, gừng non thái chỉ, hành già đập dập sao cho vừa chín tới, rồi đem hấp cách thủy sẽ có được món ăn thơm ngon, bổ dưỡng bậc nhất. Nghe nói một thoi món ăn này chỉ dành riêng cho đám người giàu có, quyền quý. Cá pác mu chuyên sống dưới chân thác nước, thức ăn của chúng là lớp rêu non bám vách đá ngầm. Muốn câu được phải thừa mỗi riêng. Mỗi là nhộng ong đất nướng thơm, tấm lòng trắng trứng gà. Chỉ mỗi này mới quyến rũ nỗi loài cá sạch sẽ và khó tính này. Câu khó vậy, kỳ công vậy, vậy mà chú vẫn hào phóng chia phần cho tôi. Khấp khởi trong bụng nhưng cũng không khỏi ngại ngần.

Nhà chú Tài ở đầu bản, nhà chỉ có hai mẹ con. Cha mất năm chú mười bảy. Trước lúc từ giã cõi đời ông kịp truyền lại cho con nghề đục chó đá và cả võ nghệ nữa. Nghề đục đá

không chỉ đòi hỏi khéo tay còn phải có sức. Sức chú Tài khởi bản, chú cao gần mét tám, bữa ăn bảy bát cháo ngô chưa thấy căng bụng. Chú bảo ngần này tuổi chưa lần nào được bữa no. Không vì thế mà sức kém. Đang trẻ mà. Quai đá, chọn đá vắn lên xe ngựa, chuyển về chỉ mình chú lo. Đục đẽo chó đá không phải lúc nào cũng sẵn việc. Chỉ ngày nông nhàn hay có ai đến đặt làm chuẩn bị cho lễ vào nhà mới mới xuống tay. Mùa về vẫn lên nương, lên rẫy tra hạt, cày cấy ruộng thấp. Là người chăm chỉ, giỏi võ, tính tình vui vẻ, gái bản xa, bản gần mê chú lắm, nhưng chú chỉ đem lòng yêu một người, ấy là chị Đan. Chị Đan con lão Nhí bà Sìn, người cùng xóm, xinh nhất bản, nhất xã có khi nhất cả huyện luôn mọi người bảo với nhau thế. Nghe người bản khác mé chú vui lắm. Cưới được con dâu cùng làng, ăn chung mỡ nước, qua nhà nhau chỉ hai chục bước chân thì còn gì bằng.

Nghe tin chú Tài sắp nhập ngũ, có người bảo, là con trai độc có ai bắt phải đi mà đi. Nhưng chú làm đơn rồi. Chú háo hức nộp đơn cũng chỉ bởi nghe nói đi bộ đội được ăn no. Nghe thấy thế bụng đã sôi ột ột. Nhất định phải đi để cho biết. Nhưng trước khi lên đường phải lấy con dâu về nhà đây cho mé. Nghe mé một lời chắc nịch, Tài gãi đầu, đồng ý. Buổi chiều hẹn Đan ra rừng Lũng Ang nói chuyện. Nghe Tài ngỏ lời, Đan cười bên lên. Cười thế là đồng ý rồi đúng không? Má Đan đỏ như trái đào, đầu khế gặt.

Lộc mệnh hai đứa liền được nhà gái đưa thầy tào xem. Thổ sinh kim, hợp rồi. Chọn được ngày tốt lễ kin tháp (ăn hỏi) được tổ chức ngay. Xôi, gà, trà, rượu, thuốc, trâu, võ xếp đầy mươi choóng (dậu có đáy và nắp đậy hình vuông), cùng một xâu cá ba con gánh sang nhà gái. Lão Nhí cười muốn rách mép. Phấn khởi vì cưới được con rể sức vạm, bốn hồ ăn không hết thịt. Lão cũng đồng ý luôn khi nhà trai xin ngày đón dâu. Lễ thường, sau lễ ăn hỏi đến cưới phải một năm, để cha mẹ vợ còn được hưởng lễ vật bầu rằm tháng Bảy, gà thiến tết Nguyên đán cho bố công sinh thành được đưa con gái đẹp như hoa đào rực rỡ trong nắng xuân tươi, nở mũi với thiên hạ.

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

Nhưng vì Tài sắp nhập ngũ nên lão cho qua. Lão bảo:

- Tôi đồng ý, nhưng đám cưới phải được tổ chức trước ngày con rể Tài lên đường một tháng. Không muộn hơn được đâu. Ăn rượu (kin lâu) tháng Mười là vào mùa gặt, sẽ no ấm cả đời.

Đám cưới được tổ chức. Cả bản được ăn uống no say liền ba ngày mừng cho cặp trai thanh gái tú nên vợ thành chồng. Tài, Đàn đến từng mâm mời rượu, nhận lời chúc phúc. Ăn thì ít, uống thì nhiều, chẳng hiểu sao cô dâu, chú rể không say. Ngày vui của mình, đang tưng bừng thế sao có thể say được. Lăn ra đấy ai tiếp khách gần, khách xa cho. Đêm cuối, khi các phù dâu ra, phù rể về, Tài hít một hơi chật ngực bước vào buồng. Sau mấy ngày ồn ào không gian trở nên yên tĩnh. Đàn nằm nghiêng thờ đều đều khe khẽ. Tài đến ngồi xuống giường, khẽ hỏi:

- Ngủ rồi à?

Không thấy đáp. Tài luồn tay qua dưới chăn, nắm chân Đàn khẽ lay:

- Cảm rượu chết rồi hay sao, không thấy thờ đâu né.

Câu đùa làm Đàn suýt bật cười. Không thể đợi lâu hơn, Tài lật chăn, ôm lấy Đàn, ngạc nhiên:

- Bấy lâu độn kín áo, tưởng không có gì, thế mà đầy tay vớ.

Đàn nắm tay Tài:

- Không biết xấu hổ đâu á. Có ai nghe thấy thì... thôi lố.

- Người già ngủ rồi, chỉ có bóng đêm thôi.

Thơm quá, lạ quá! Ngôi nhà bỗng như chông mური sáu cột ngược lên trời. Không còn nghe tiếng gió rù rờa vọng đến từ đại ngàn. Tài thấy mình như đang bơi trên dòng sông, rồi hồi hải chìm chìm trong mê mễ hạnh phúc. Tiếng rên rỉ tựa ánh chớp thúc vào đêm yên tĩnh. Tài thì thào vào tai Đàn, sẽ không bao giờ quên giây phút này. Nghe đây, vài hôm nữa anh đi, ở nhà gắng giữ mình, đừng để xảy ra chuyện gì tai tiếng dân bản cười chê. Đàn rằm rì, từ nay đã là gái có chồng, không dành đợi anh thì ai. Tài vuốt má Đàn,

thì cứ nói trước, mình xinh đẹp thế cũng thấy lo lo. Đàn bảo, anh yên tâm lên đường, em biết phải thế nào mà.

Sau mấy hôm cưới, tôi tìm sang nhà chú Tài chơi. Đang ngồi cặm cụi đục đục, đẽo đẽo bên một tảng đá, thấy tôi chú Tài nhòen cười như đang còn điều gì vui âm ỉ. Tôi dè dặt: Có vợ mới rồi chắc không được đi câu với chú nữa đâu chú Tài nhỉ? Chú tùm tùm, có vợ thấy khác đi thật vớ mà! Không nói với nhau được đâu...ừ, mà còn bé mà, lớn lên rồi khắc biết. Thôi, bao giờ tao bộ đội về lại đi câu với nhau. Chú đứng dậy, vỗ tay bộp bộp vào quần áo lấm đầy bụi, vẫy tôi lại gần. Mà lại đây chú truyền cho vài đường. Mười ba hải, tuổi này học võ được rồi. Nói xong chú vừa vung tay, đá chân khởi động. Thân hình chú cao to, mỗi đòn đánh ra trải rộng mặt sân vừa dững mãnh, vừa nhanh gọn. Sau mấy động tác, chú kéo tôi lại gần: Đàn ông bản Phia Vu ai cũng phải biết võ, mà cũng không ngoại lệ nhớ chưa. Học võ từ tuổi này sẽ nhanh nắm bắt hơn, nhớ lâu hơn. Luyện cơ bản trước đã. Đây là lòng mạ (xuống tấn), hai chân bằng vai, chùng người xuống, nắm đấm đưa ngang hông, mắt nhìn thẳng, không chớp... nhớ nhé... Thế, thế! Trọng tâm dồn xuống hông và hai chân; bắt đầu chuyển thế slang ma nè, tả ma nè, sli pỉnh ma (phải này, trái này, trực diện này). Phải nhanh, mạnh, dứt khoát, luyện dần thủ túc sẽ cứng như lõi nghiến... Tôi làm theo chỉ dẫn như cái máy. Không khó mấy. Dần quen, rồi nhớ. Tôi hứa với chú sẽ gắng luyện tập. Chú bảo, luyện võ phải kiên trì, những thế này mới chỉ là cơ bản. Luyện đến khi nào phản ứng trí não với phản xạ cơ thể liền kết, liền hoàn thành thực thì mới chỉ được coi là võ thuật. Còn khi đối kháng, muốn thắng đối thủ nhất định phải có võ công. Võ công phải khổ luyện nhiều mới thành. Thâm hậu rồi lại phải biết ra đòn hiểm. Đòn hiểm nhất là phản đòn. Công phu phá tài lực. Đỡ hay tránh đều luôn có miếng phản đòn. Từ từ rồi biết. Nhưng nhớ, người có võ phải làm chủ bản thân. Không được ngựa chân, ngựa tay tự ý bắt nạt, gây thương tích cho người khác. Chỉ ra đòn tự vệ lúc thật cần thôi nhớ chưa.

Những câu nhớ chưa, nhớ chưa được chú nhắc đi nhắc lại như muốn găm vào trí não non nớt của tôi. Hôm đó tôi thực sự đã bị hấp dẫn bởi các thế võ được chú chỉ bảo. Mắt sáng quắc, bước đi chuyển nhanh, mạnh, uy dũng như một hổ báo quăng mình vùn vụt còn in ký ức tận bây giờ.

Chú Tài nhập ngũ vào ngày giữa tháng Mười, năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám cùng với ba người trai cùng làng. Sau ngày đi đăng đặng ba năm không tin thư gì về. Có lời đồn chú Tài đã hy sinh trong một trận bom địch đánh trúng đội hình đơn vị ở phía Bắc Kon Tum. Tin dữ bay về bản, lọt đến tai mẹ. Ngày ngày mẹ ra ngồi bên cầu thang, nhìn về phương Nam trông ngóng, le lói hy vọng. Chị Đàn thỉnh thoảng qua thăm. Tục lệ người Tày là vậy. Lấy chồng tới khi nào có con, dâu mới về ở hẳn nhà chồng. Nghe tin dữ Đàn chết lặng. Lòng lúc nào cũng như có lửa đốt. Đứng ngồi chẳng yên. Bên nhau chẳng mấy ngày nhưng đã hóa than hồng trong gan ruột. Lúc nào cũng nhớ, rồi tưởng tượng khiến khát khao được ôm ấp cứ cồn lên. Biết Tài có còn trở về? Có lửa mới sinh khói, không dương thiên hạ đồn. Buồn nhớ nặng mười ngón tay. Bạn rủ đi hát sli, hát lượn, Đàn lặng lẽ theo. Đi cho vợ lo buồn. Lượn hoa tình cũng giúp khuây khỏa. *"Hai ta không ở cùng làng, khi nghe anh lượn muốn sang theo về"*. Là hát thể thôi chứ có tình ý gì với ai. Nhưng đâu có được như nghĩ ban đầu. Là đi theo bạn hát chỉ để bớt phiền muộn, nào ngờ động lòng trộm nhớ người dương. Người dương ấy là Báo Cải. Báo Cải không cao to như Tài nhưng lại có cái mềm dẻo như cơm nếp ăn đầu chày. Mặt xương gày, cặp môi đỏ như hoa chuối. Báo Cải không phải đi bộ đội vì pa là Chủ tịch xã. Báo Cải có tài lượn hoa tình, ứng đối nhanh lời ẩn ý sâu. Nghe nó hát ai nào tai cũng sướng. Gái chưa chồng nghe rồi quên đường về với mẹ cha. Gái có chồng động lòng xao xuyến. Ước được chạm tay, nghe hơi thở của nhau. Báo Cải mê Đàn lắm. Nó ngâm gửi lời hoa, lời nụ vào câu hát tới Đàn. Những ẩn ý khiến Đàn không tránh khỏi băng khuâng. Báo Cải chưa vợ, nhưng đã biết làm cái việc đàn ông với đàn bà, con gái từ lúc tuổi mười lăm. Đàn xinh đẹp thế sao không mê cho

được. Dù là gái có chồng bộ đội đang chiến đấu ở miền Nam. Bộ đội ở, miền Nam ở thì đã sao! Mê nhau thì chẳng gì có thể ngăn nổi.

Những cuộc vui với đám bạn chung thừa dẫu, giờ chỉ hẹn riêng hai người với nhau. Hối đầu, tháng đôi lần, rồi vài ba lần, nay thì thường xuyên. Quen mùi nhau rồi không gặp nhớ lắm! Có lúc Đàn quên mình là gái đã có chồng. Báo Cải cũng đã như kẻ nghiện. Là nghiện hơi người vậy. Ở đời sao có người đẹp thế. Nhất định sẽ lấy làm vợ. Tin Tài chết trận chẳng mấy nữa sẽ có giấy báo tử chính thức. Báo Cải sẽ cưới Đàn. Vui lâng lâng. Vui thì huyết sáo. Báo Cải quấn môi huyết điệu lượn hoa tình: *"Em ơi em ơi ơi... ngỡ em tiên ở trên trời, quanh đi quẩn lại là người trần gian... em ơi em ơi"*.

Có ai như Báo Cải, lo lắng buồn đau nhà khác lại là hy vọng khắp khởi của mình. Nhưng thật xui cho Báo Cải, chú Tài chưa chết. Chú còn sống và đeo ba lô trở về Phia Vu lừng lững như cây nghiêng vừa qua giông bão. Đến dưới chân cầu thang chú đã vội cất tiếng gọi mẹ. Từ bếp mẹ bước như chạy ra sàn ngoài. Con của mẹ còn sống! Nó đã trở về. Mẹ nhìn Tài nghẹn ngào:

- Ta biết nhất định con sẽ về mà. Lời đồn ác kia là của lũ bụng tối muốn cướp lấy thứ tốt của người khác thôi mà...con ơi.

Tài đỡ mẹ vào nhà. Ai tung tin Tài đã chết ư? Có đấy, trong trận bom đó đồng đội của Tài hy sinh nhiều lắm, Tài cũng bị thương, vết thương ở ngực làm cho Tài mê man đến ba ngày sau mới tỉnh. Sau khi điều trị hồi phục đã được đơn vị cho xuất ngũ.

Tin chú Tài còn sống trở về lan khắp. Người người kéo đến thăm. Tôi cũng muốn thấy mặt chú. Vứt cái sáng đang đeo dở vào góc nhà, vội chạy sang. Bước đến cửa, nghe có ai hỏi mẹ của chú:

- Là Tài đã về rồi đúng không?

- Phải mà, nó còn sống đấy, nay được ra quân rồi.

Có tiếng dè dặt:

- Nó đâu rồi?

- Đến chỗ cần đến rồi, đợi đây đi, lát nữa nó về.

Nghe mé chú lấp lửng, người bản đưa mắt sang nhau. Mới về mà đã vội đi đâu? Hay chuyện kia đã lọt tai Tài? Chuyện ấy cả bản biết từ lâu. Hai đứa chúng vẫn hẹn gặp nhau làm cái việc con khỉ, con vượn trong rừng. Nếu thế ắt xảy chuyện lớn rồi. Khi còn án mạng nữa. Tôi chợt nghĩ ngay đến một cửa hang dưới chân núi. Là lũng Ang! Lẽ nào chú đến đó? Có thể lắm! Lũng Ang là một bãi cỏ rộng, được bao quanh bởi rừng cây, dưới chân một ngọn núi. Lưng núi có một cửa hang. Là cửa hang mà chị Đan với Báo Cải thường hẹn gặp nhau ở đấy. Có người từng thấy. Tôi cũng đã một lần thấy họ đứng chuyện với nhau. Tình cờ thôi. Hai người hẹn nhau đến đó để nói chuyện hay làm gì nữa chỉ trời biết, đất biết nhưng không ai biết. Chỉ đoán mò, toàn chuyện xấu lằng nhằng. Tôi băng xuống cầu thang, cầm đầu chạy về phía Lũng Ang.

Lũng Ang đã trước mặt. Dưới chân núi, giữa bãi cỏ có hai người đàn ông đứng đối diện nhau. Chị Đan ngồi thụp, khăn tay che mặt. Không biết chị đang khóc vì xấu hổ hay sợ. Tôi đến nấp sau một tảng đá. Thầm nghĩ, phen này Báo Cải như đòn. Chú Tài mặc bộ quân phục bạc đứng lặng như cột đá. Báo Cải không về gì núng chí, bình thần chờ đợi. Chú Tài bước lên một bước, giọng khô khốc:

- Mà y là kẻ cắp xấu xa, còn ném bản vào nhà tao. Với loại như mày chỉ để chân tay nói chuyện thôi.

Thấy chú Tài tiến đến, Báo Cải lùi lại thế thủ. Gã định nói gì đó mà không thể mở miệng. Mất Tài kia, rục như than! Là nó muốn lấy mạng mình thật rồi. Không thể lui, hay bỏ chạy được nữa. Báo Cải xoay người chuyển thế. Gã biết Tài giỏi võ có tiếng, nhưng gã đâu có kém. Đan ông Phia Vu ai nào chẳng học võ từ nhỏ. Thoáng thấy Tài bất ngờ vung tay, Báo Cải liền né người, tung gót phóng thẳng vào mặt. Nhưng gã đâu biết đó chỉ là động tác giả của chú Tài. Chưa kịp thu chân về, để hoàn tất cú đạp liên hoàn vào bụng dưới của Tài, đã thấy Tài áp sát, bất ngờ tung cú đá quét vào chân trụ. Cú phản đòn nhanh như chớp lóe khiến Báo Cải ngã ngửa ra sau, đập đầu xuống đất. Tài bật người lao tới. Bàn tay khép

hình dao bầu, nhằm yết hầu Báo Cải định chém xuống, chợt như có tiếng nói vọng xuống từ trên cao. Cú đánh đoạt mạng người đấy! Tài đột ngột dừng phát trong ánh nhìn tuyệt vọng của đối thủ. Không, không thể giết người. Tài buông tay, từ từ đứng dậy. Không thể giết dù đó là đồ chó rừng xấu bụng gây bất hạnh cho Tài. Cũng không thể trách Đan dẫu nàng đã quên lời thề hẹn. Lỗi từ đâu rơi vào gia đình Tài? Không trận bom xói tung trộn đất lẫn máu đỏ đó đâu có tin dữ bay về. Vậy là quá đủ rồi. Hận ứ đầy hãy gắng nén lại. Đừng làm gì nữa thêm đau lòng. Tìm đến ngọn nguồn tội tình chỉ rồi thêm mà thôi. Tài bước về phía Đan, chậm chậm:

- Về a Đan ơi.

Đàn ngẩng nhìn Tài, thảng thốt.

- Đừng nhìn nhau thế, chuyện gì cũng hãy bỏ đi thôi. Từ nay sẽ không ai được nhắc lại nữa. Sắp tới ngày lễ cơm mới, về giúp mé làm cỗ cúng mùa đi.

Báo Cải ngồi dậy, hai tay ôm đầu cúi gục về bất lực ê chề. Không hiểu gã đang nghĩ gì?

Phía xa, Tài đi trước, Đan theo sau cả hai lặng lẽ về bản. Con đường hun hút trong nắng chiều. Phía đầu núi bầu trời trải rộng một màu ngấn ngát tím.

Sau hôm đó không ai còn thấy Báo Cải nữa. Có người nói, bị trúng đòn hiểm gã đang phải đi phục thuốc tận Quảng Nguyên; có người bảo gã đã xin đi làm công nhân ở mỏ thiếc Thín Túc. Có người lại bảo, gã đã nhập ngũ... Toàn tin đồn, chẳng hiểu thực hư ra sao? Cơ mà, bận tâm làm gì. Gỗ mục chìm đáy sông rồi. Chỉ chú Tài vẫn đây. Từ sau hôm đó mọi sự lại như thường. Không một lần chú nhắc chuyện cũ hay trách vợ. Chị Đan đã khác trước. Về hồn nhiên hồi nào không còn nữa. Hình như chị chưa hết nặng lòng bởi làm lỗi của mình. Tự nghĩ, tự ngượng, tự dằn vặt khiến có lúc cứ ngồi ngầy như thế đầu óc lang thang ngọn cây, đỉnh núi nào đó mà chưa chịu tìm về. Chú Tài ngày ngày vẫn bận việc nương rẫy, lúc nhàn lại ngồi đọc đống sách đá khi có người đến đặt làm. Tiền kiếm chẳng được bao nhiêu nhưng thấy vui. Có việc đầu óc, chân tay không bị nhàn rỗi. Chú yêu thương, chăm sóc chị Đan mới thật chu đáo.



Tới mức nhiều người không ưa. Họ bảo, nhận lại đứa vợ từng theo trai đã là chuyện lạ, còn đối xử tốt với nó thế còn lạ hơn. Chú không quan tâm lời chuông, lời mõ nhằm vào mình, người nhà mình. Đun nước cho vợ tắm, hái lá khâu lùm cho vợ gội đầu, ngâm cối lá chàm, chắt cao cho vợ nhuộm quần áo đều một tay chú lo. Có người hỏi mót, mày nghe lời mọt gai của người trong bản chưa? Chú hiểu họ muốn nói gì; liền khoát tay, mặc xác thiên hạ, có mọt ra đình sắt ngâm cút lợn với tao đây cũng thế thôi. Nghe có vẻ cùn nhưng lại là miếng chặn họng hiệu quả. Nhưng dù chú có chăm sóc cho chị Đan tới mức nào cũng không thể kéo chị thoát khỏi mặc cảm. Chuyện cũ vẫn đeo bám ý nghĩ. Chỉ có điều, ưu phiền dù đến đâu cũng không hề làm phai đi vẻ đẹp của chị. Ít khi thấy chị cười, nhưng mỗi khi nghe Tài kể chuyện vui về mặt chị lại tỏa sáng như hoa đào xuân ngậm nắng hồng.

Chị Đan có thai. Những cái mồm mọt gai lại được dịp nhỏ to. Biết có phải con Tài, hay lại của thằng mồm dẻo bột nếp dính chày. Không hiểu bằng lối nào mấy lời độc kia đến tai chú. Chú điềm nhiên như không, bận tâm làm gì, nó trong bụng vợ ta, trong nhà ta ắt con ta.

Chị Đan sinh con. Tên nó là Sinh. Thằng Sinh có khuôn mặt giống mẹ nhưng vóc dáng lại giống cha y đúc. Càng lớn càng giống. Chú Tài mừng như đào được vàng. Làm việc không biết mệt. Xong việc nương rẫy lại lên núi phá đá. Viên liền rộng vằn xuống, chở về đục làm chó đá. Còn lại xếp thành khối, bán cho người xây nhà. Có việc, có tiền. Tiền đủ để chăm mẹ, nuôi vợ con. Thợ đá quần áo, tóc tai bám bụi trắng mốc. Trắng mốc đã sao, ngụp suối một hơi là sạch thơm. Người sạch, áo quần tinh tươm bé con mới sướng. Mà sướng quá đi. Ai có con rồi khác biết. Nhưng chú Tài hồi này hay nghĩ lắm. Thằng Sinh nay đã lên bốn hay ăn chóng lớn, nhưng Đan ngày một yếu đi. Tới mức phải nằm một chỗ rồi. Tắm, gội cho Đan một tay chú Tài lo. Mỗi lần lau người, chải tóc cho vợ chú lại bảo, khỏi ốm tôi sẽ đưa Đan về Hà Nội chơi một chuyến cho biết thủ đô. Đan còn chưa biết thị xã Mực Mả ở đâu mơ gì thủ đô. Nói thật đấy không nói chơi đâu! Chỉ cần Đan khỏe lại, nhất định

cả nhà mình sẽ đi một chuyến. Tiền tiết kiệm được cũng kha khá rồi. Nhưng chuyến đi ấy sẽ không bao giờ hiện thực. Sức Đan đã kiệt, không thể tự nâng nổi cánh tay khỏi mặt giường. Vào một đêm đông buốt giá, chị bảo anh lau người thay quần áo mới cho mình. Rồi từng lời, từng lời như rút ra từ gan ruột: *“Tài ơi, anh đừng bán khoán vì điều gì nhé, bé Sinh là con chúng mình đấy. Đời này em chịu ơn anh thật nhiều mà thấy mình có lỗi với anh nhiều quá. Anh thật tốt với em...”*. Đan nghẹn ngào, đôi mắt nhìn chồng như muốn gửi gắm điều gì. Tài chưa kịp nói gì với Đan thì Đan đã đi rồi. Đi mà như vẫn còn gì đó bán khoán ân hận. Chẳng cần nói gì thêm nữa có được không! Đã bảo rồi mà Đan à. Đã bỏ qua cho nhau tất cả từ lâu rồi kia mà Đan ơi.

Từ ngày chị Đan mất chú Tài vẫn một mình. Có người tình thực khuyên, hãy đi bước nữa để có người chăm sóc nhau khi về già. Chú bảo làm bạn thì được, lấy thì không. Đời một lần vợ là đủ rồi. Tình cảm giờ dành cho con, không nó tủi. Sinh bây giờ đã là cán bộ nông nghiệp công tác ngoài tỉnh. Nó đã lấy vợ, có con, nhà cửa, công việc ổn định. Nó bảo, chỉ mong pa lấy được người hợp tính tình, để khi tuổi già chăm sóc nhau. Giờ ở xa, thừa về áy náy lắm! Nghe con nói thế, chú Tài chỉ cười. Nụ cười thật hiền mà bình dị. Giờ chú suốt ngày chú tâm đục đẽo chế tác chó đá. Nhu cầu xã hội ngày một tăng. Làm nhà truyền thống hay hiện đại gì cũng cần một hoặc hai con chó đá đặt bên cửa ra vào làm hộ vệ. Đó là con vật đáng tin cậy được trọng dụng nhất có thể ngăn được ma quỷ, xua đuổi được ám xúi, tà ma, mang đến sự bình yên, phúc lành cho gia chủ. Niềm tin lạc quan ấy đã có từ ngàn đời. Nhà nay neo người, sức ít, việc rầy giờ tạm gác lại, chỉ chú tâm đục đẽo chế tác sao cho kịp với khách đặt hàng. Búa, đục công keng, chí chát suốt ngày vang dưới gầm sàn. Bụi đá từng lớp phủ trắng gốc cây, chân cột.

Lâu rồi mới lại về quê, nhưng mai có việc đã lại phải đi ngay. Chiều tối tranh thủ đến thăm chú. Thấy có người đến, chú gỡ cặp kính, ngẩng nhìn. Nhận ra tôi chú khẽ cười:

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

- Hần bại boong gạ mì cần lừm tàng mùa bản da vớ! (Nghe có người bảo có người quên đường về bản rồi)

- Lừm rừ đẩy súc ơi, chang slim slây lan nè. (Quên sao được chú ơi, trong gan ruột cháu đây).

Tôi hỏi:

- Hỏi này nhiều việc không?

- Người già chẳng ăn được bao nhiêu đâu, làm cho vui thôi. - Chú đáp.

- Cháu thấy việc này ăn sức lắm!

- Sức tao vẫn tạm tạm, khi nào không tự ăn cháo được nữa thì bỏ thôi.

- Trông chú vẫn khá lắm, đến lúc ấy chắc còn lâu.

- Vô thôi, lồi mục rồi. Nhưng làm mãi thành nghiện. Là nghiện tiếng búa, tiếng đục, nghiện cả những đường cong chạy trên thân hình con vật nữa cháu mà ạ, lạ thế chứ. Một ngày không thấy đá, không được gõ vài nhát đục thấy khó ở. Mà có chuyện này lạ lắm, e người khác cười bằng mũi nên tao không dám kể với ai. Giờ cháu đã về ta muốn nói cho cháu biết. Có lẽ chỉ cháu hiểu được ta thôi.

Mắt chú bỗng trở nên xa xăm. Tôi hỏi hộp chờ đợi. Không phải hạng người rồi hơi chuyện vụn, ngấm ngợi như này hẳn chuyện gì rồi? Giọng chú đều đều trầm ấm như gió lùa qua hang sâu:

- Ngày vợ ta bỏ ta đi ta buồn lắm! Như mất chân tay, mất nhìn, đầu nghĩ vậ. Thương Đàn quá! Dẫu trước đây có lúc cô ấy đã làm ta buồn. Nói, bỏ qua cho nhau là nói vậy, thực ra đôi lúc vẫn nghĩ lắm. Nhưng càng ngày ta càng thấy thương cô ấy. Cái thương thật lòng làm hẹp hòi trong ta bớt dần. Đàn tốt và xinh đẹp biết bao. Cho đến khi mất Đàn rồi ta mới nhận thấy, là Đàn đã yêu thương ta hơn là ta yêu thương cô ấy rất nhiều. Đó là sự thật. Thật tiếc vậy mà ta vẫn dửng dưng mơ hồ suốt bao năm. Thật đáng trách đúng không! Đêm đầu khi chỉ còn lại một mình, ta xuống gầm sàn đây ngồi. Buồn thương ngẩn ngơ khiến ta như kẻ mất hồn. Thế là từ nay người không bao giờ còn nữa. Nghĩ mà nước mắt ướt đầm cánh tay, thấm cả vào con chó đá đang ôm, con vật ta vừa hoàn thành trước lúc Đàn mất. Con chó đá cứng lạnh trong vòng

tay chọt như ấm lên, chọt như đang cử động. Cái lừi mềm mềm, ấm ướt của nó liếm nhẹ lên tay ta, má ta như vỗ về an ủi. Đột nhiên ta bỗng thấy như có ai nắm tay mình kéo khỏi mặt đất. Bay bay, chơi vui, chơi vui. Đâu đó chọt có tiếng tru của loài chó. Không đâu xa, tiếng tru ấy cất lên từ con vật mình đang ôm; ngay gần trái tim đang đập rộn. Mình tỉnh đâu phải mê? Đang ngồi đây, giữa mệnh mông cô quạnh chứ có bay bổng nơi nào? Dù cố cưỡng nhưng ta không sao thoát ra khỏi hoang mê. Là ta đang rơi vào cơn mê hồn, dần chìm trong ảo mộng đầy quyến rũ. Ta bỗng không muốn tỉnh lại, thoát ra khỏi đó nữa! Cứ thế bay mãi vào mệnh mông với âm thanh và ánh sáng thánh thót, chan hòa. Nơi mà tất cả đều nhẹ như mây ta thấy mình được nắm tay Đàn, được ngắm nhìn đôi mắt rất đẹp của Đàn. Nàng đang cười và nắm tay ta bay lên cao. Cảm giác đó còn ám ảnh ta đến tận bây giờ. Ước gì lại lần nữa được như thế.

Trời cuối thu xanh trong. Gió từ Lũng Ang thổi về làm bay bay mái tóc phủ bụi đá của chú Tài. Mắt chú xa xăm như đang hướng về phía trời Nam nơi có bóng những người lính trẻ, với những trận bom năm nào ở Bắc Kon Tum. Khói lửa ngút trời; đồng đội ngã xuống, máu thấm đỏ trên miền đất ba zan; Trong mắt nhìn ấy hình như có cả những năm tháng tuổi thơ tôi được theo chú đi câu bên dòng sông Quy. Những con cá mồm lợn lấp lánh vảy bạc trong nắng sớm. Có cả hình bóng chú với chị Đàn bên nhau cười vui hạnh phúc.

Chú Tài ngồi lặng như đá. Đôi tay thô ráp đặt trên đầu gối. Quanh chỗ ngồi những con chó đá cũ, mới bày la liệt. Những con vật mang phận sự gác cửa xua đuổi tà ma, quỷ dữ, ngăn những điềm xấu dữ vào nhà đều đã có người đặt mua. Đất này đục đẻo chó đá không chỉ riêng chú làm. Nhưng không phải mua đâu cũng được. Chỉ uy tín chú thôi. Mua được con chó đá do chính tay chú chế tác sẽ mang lại muôn điềm lành và may mắn lắm kia. Ai cũng bảo thế. Nhưng sao phận chú lại không được như thế? Tự tay làm ra biết bao nhiêu chó đá, bày khắp gầm sàn vậy mà chuyện buồn vẫn tìm đến. Vậy là sao, chẳng hiểu nữa?

Gió từ Lũng Ang thổi về nghe như tiếng thở dài.

# Truyện cổ Xứ Lạng

**Truyện đất trời xưa**  
(Tuệ tâm fạ mùa pày)

Người Tày - Nùng từ xưa có câu nói: “*Hua tặm phạ. Kha nhằm tâm*” (Đầu đưng trời. Chân giẫm đất). Câu nói trên được người Tày, người Nùng giải thích rằng: Ngày xưa ngày xưa khi loài người và đất, trời mới thoát khỏi tình trạng hỗn mang thì cả đất, trời và loài người đều ở chung, rất gần gũi, thân thiện với nhau. Con người những lúc đi lại thì chân giẫm đất, mà đầu thì đưng chạm cả vào da bụng của trời. Nếu trời ngủ say, muốn gọi trời dậy, người có thể dùng bàn tay của mình vỗ bồm bộp vào bụng trời như gà trống vỗ cánh để đánh thức trời. Muốn biết những ngày tới mưa nắng ra sao thì người chỉ cần hỏi, trời sẽ nói cho biết ngay. Trời còn bảo: “Bầu trời đang trong xanh, nếu nghe thấy tiếng “*âm âm, ì ì*” tức là khi đó trời đang đau bụng, sắp vài mưa xuống đấy!”. Cứ như thế, loài người cùng với trời và đất sống rất gần gũi, thân thiện, vui vẻ.

Nhưng dần dần, giống người có mắt ngang, mũi dọc, đầu đen cứ đông mãi lên và ngày càng khôn ngoan hơn, bướng bỉnh hơn. Có nhiều điều trời dạy bảo nhưng con người không chịu nghe, toàn làm theo ý muốn của họ. Những khi già gạo, người giờ chày cao quá, đưng cả vào bụng



Minh họa: HOÀNG ĐIỂM

trời, làm trời đau điếng, bụng trời bị thâm tím cả. Khi người đốt lửa, nhiều khi họ không thổi cho cháy bùng lên thành ngọn mà cứ để âm ỉ khói um, khói ám cả vào mặt mũi của trời. Những khi người có mâu thuẫn với nhau, cãi vã nhau, họ cũng kêu “*Trời ơi!*” làm trời phải xuống phân xử. Sự việc cứ diễn ra hàng ngày, trời thấy điếc tai quá, có lúc còn làm trời mất cả ngủ. Trời dạy loài người hàng ngày đi ngoài thì phải lấy chân cào đất vào để lấp đi cho vệ sinh, nhưng người không chịu làm theo, cứ phóng uế bừa bãi, thổi um cả, trời không sao chịu được.

Bực mình, một đêm, cả loài người đã ngủ say, trời từ từ rút lên cao. Loài người không ai hay biết gì. Đến khi gà gáy sáng, đánh thức loài người tỉnh dậy thì mọi người đã thấy trời cách xa loài người và mặt đất rất nhiều. Mọi người với theo gọi trời, nhưng trời đã lên cao, chẳng nghe thấy gì hết, làm mọi người buồn thiu, chán ngắt. Đất thấy trời bỏ loài người lên cao, xa mình cũng thấy buồn lắm và rất oán giận loài người. Người đi, đứng, chạy, nhảy trên lưng đất đã đành, lại còn phóng uế bừa bãi lên mặt đất, thổi um. Tệ hại hơn nữa loài người cứ cào cuốc, cày

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023



xới lên cả mặt đất để trồng trọt, làm ăn làm cho đất rất khó chịu. Có khi người còn đào quá sâu vào lòng đất, làm đất chảy cả máu, vô cùng đau đớn... Thế nhưng lâu ngày các vết thương trên lưng đất, trong lòng đất cũng lành thành sẹo, làm cho đất không biết đau nữa và lại trở thành thói quen, nên nếu lâu ngày mà thiếu người cào cuốc, đào bới thì đất lại cảm thấy ngứa ngáy rất khó chịu. Nhiều khi đất lại mong muốn loài người cứ thường xuyên tích cực canh tác trên đất để hoa màu, cây cối sinh sôi, nảy nở, trở hoa kết trái nuôi sống loài người cho ngày càng ấm no, vui vẻ... thì đất cũng thấy rất vui. Vì vậy, tuy phải sống xa trời, nhưng đất và người ngày càng gần bó, yêu thương nhau, không thể rời xa nhau. Hơn nữa, hàng ngày, tuy trời ở xa nhưng vẫn thường xuyên tỏa nắng, cho mưa, tưới ẩm trái đất, nuôi sống cây cối, hoa quả... để nuôi sống các loài vật và cả loài người như ngày nay. Vì vậy, trời, đất và loài người vẫn luôn là những người bạn thân thiết, gần bó chặt chẽ bên nhau.

### **Tại sao loài người không nhìn thấy trong đêm tối?**

Từ khi muôn loài trên thế gian chịu sự thống trị của loài người thì mọi loài trên mặt đất đã khá yên ổn. Khi sáng tạo ra muôn loài thì Pụt đã cho cả trăm loài vật và con người đều nhìn thấy cả trong đêm tối. Nhưng loài vật lại không biết ngủ để lấy sức. Vì thế muôn loài vật quanh năm suốt tháng cứ hỗn hào, chạy nhảy lăng nhăng đến mệt nhoài, rồi gầy mòn, ốm yếu mà chết. Thấy vậy, Pụt mới nghĩ cách làm cho con người và trăm loài vật đều không nhìn thấy trong đêm, mục đích là để lũ chúng ban đêm phải nghỉ ngơi. Nghĩ vậy, Pụt cho gọi loài người và trăm loài vật đến để bôi mực vào tròng mắt. Vết mực đó chính là cái chấm đen tròn trong lòng mắt mọi người và loài vật. Khi bôi mực vào mắt cho muôn loài, vì Pụt sợ bôi nhiều mực quá, cả người và lũ vật thành mù cả thì nguy hiểm, nên vừa bôi từng loài, Pụt vừa hỏi:

- Con có còn nhìn thấy gì không? Bao giờ không thấy ty gì thì bảo nhé!

Pụt bôi mực vào mắt muôn loài vào lúc ban đêm. Bôi một nhát, Pụt luông lại hỏi một câu. Đến bao giờ loài vật bị bôi bảo không thấy gì thì mới thôi.

Trước hết Pụt bôi mực cho con người. Bôi được một nhát Pụt hỏi:

- Con có còn thấy gì không?

- Con còn thấy ạ! - Loài người trả lời.

Loài người thật thà, Pụt bôi mực vào mắt mình đến khi nhìn vào đêm tối đen như mực mới bảo Pụt thôi. Còn các con vật khác chỉ bôi một nhát thôi chúng đã kêu chẳng nhìn thấy gì nữa. Nhất là loài hổ, loài cáo... ngu như loài trâu bò và đồ con lợn, Pụt chỉ bôi hai nhát chúng nó cũng đã nói không nhìn thấy gì. Mà khi chúng kêu không nhìn thấy thì Pụt thôi ngay. Vì thế mà ngày nay muôn loài vật đều nhìn thấy trong đêm tối, chỉ có loài người là phải chịu thua thiệt, chẳng nhìn thấy gì trong đêm.

Tuy ban đêm có loài vẫn nhìn rõ như ban ngày, có loài nhìn thấy ít hơn, nhưng chúng cũng không dám tung tăng hỗn hào nữa. Mặt đất có phần yên tĩnh, vì chúng nó sợ Pụt biết lại gọi lên trời mà bôi mực tiếp vào mắt thì nguy hại to. Còn loài người lại lên kêu với Pụt, phàn nàn về chuyện ban đêm không nhìn thấy gì. Thương loài người thật thà, Pụt bèn dạy loài người lấy hạt cây như hạt cây lai, cây chấu (mác lá, mác chấu)... ép lấy dầu, hoặc nhựa cây trám (nén) làm đèn thấp sáng trong đêm. Từ ấy, loài người ban đêm phải được thấp sáng thì mới nhìn thấy được.

### **Nước chảy đi đâu mà không ngập trời?**

Khi Pụt mới tạo ra trời đất, Pụt không nghĩ đến việc tiêu nước ra khỏi mặt đất. Ngày ngày, hàng trăm hàng nghìn con sông, con suối quanh năm suốt tháng chảy ầm ầm ra biển Đông. Thỉnh thoảng, trời lại mưa giông, bão tố, mưa gió dầm dề, chẳng mấy chốc biển Đông rộng mênh mông cũng đầy ắp nước. Rồi nước dâng lên ngập đến tận trời, ngập cả muôn vì sao trên bầu trời. Cá nhìn thấy các ngôi sao trời lung linh lấp lánh thì thi nhau đớp nuốt vào bụng, làm ông bố trời và bà mẹ Pụt mất đi vô vàn ngôi sao xinh đẹp. Khi ấy bố trời và mẹ Pụt mới nghĩ ra phải làm một cái ống thật to lớn để hút nước lên trời. Đến bây giờ, con người thỉnh thoảng vẫn nhìn thấy, đó là cầu vồng lung linh bảy sắc rất đẹp. Mỗi khi trời vừa mưa, vừa nắng là người ta lại nhìn thấy cầu vồng, cái ống hút nước lên trời của bố trời, mẹ Pụt. Ở trước cái ống hút nước lên trời ấy, bố trời, mẹ Pụt bố trí một con chim khổng



lò chuyên làm nhiệm vụ vớt những cây to trôi về để khỏi tắc ống hút nước.

Một hôm chim khổng lồ gác ống thấy cái lá khoai núi to bằng cái nong lù lù trôi đến. Chim khổng lồ khóc lóc thảm thiết, vì chưa bao giờ thấy có cái lá nào lại to đến như thế. Chim nghĩ lá còn to như thế thì chắc cây của nó sẽ phải to đến nhường nào. Chim sợ nếu cây của nó mà trôi đến đây, thì chim sẽ vớt không nổi, sẽ làm tắc ống hút nước, ông bố trời và bà mẹ Pụt sẽ phạt mình mất. Nghĩ vậy, nhưng chim cũng cứ vớt chiếc lá đó lên, thì thấy đó chỉ là một cái lá khoai núi. Chim vui mừng nghĩ: “Ồ, tưởng là cái lá cây gì, chứ lá khoai núi thì không lo!”. Từ đây chim yên tâm làm công việc trời giao là vớt cây cho khỏi tắc ống dẫn nước lên trời. Cũng từ đó, dưới hạ giới mãi mãi bình yên, chẳng bao giờ có nạn hồng thủy nữa.

### **Vi sao chó trông thấy ma?**

Ngày xưa có một người đàn ông đi xem người ta lồng then (lên đồng) ở một làng xa. Ông ta đi đến một bãi tha ma thì trời đã tối. Bỗng ông ta nghe tiếng gọi:

- Ông ơi! Ông ơi! Nhờ ông giúp gọi vợ tôi về với, ở nhà con đang khóc nhiều!

Ông ta nhìn quanh chẳng thấy gì mà tiếng gọi thì ngay ở trước mặt. Biết đó là một con ma, ông bảo:

- Vợ mày ở đâu? Tao đi xem người ta lồng then (lên đồng) mà.

Con ma nói:

- Đúng rồi, vợ tôi cũng đang ở đám lồng then ấy đấy.

- Nhưng vợ mày là ma, tao làm sao mà nhìn thấy được?

Ma bèn đưa cho ông một củ ngải làm phép để có thể nhìn thấy ma, rồi bảo cho ông biết tên vợ của nó. Cầm củ ngải, người đàn ông nhìn thấy hết ma ở bãi tha ma, ở rừng già và cả quãng đường trống vắng trên đường đi. Vì thế ông ta chẳng sợ gì ma quỷ trên ghẹo nữa. Đến đám lồng then (lên đồng), người đàn ông thấy con ma cái đang ăn cỗ cúng ma người ta để ở đầu ngõ, liền gọi tên rồi lấy tay ra hiệu và nói:

- Này, chồng mày nhờ tao gọi mày về ngay kẻo con khóc!

Ma cái lấy làm lạ, sao người này lại thấy được mình nhỉ? Nó hỏi:

- Sao ông lại nhìn thấy được tôi?

Người đàn ông chìa củ ngải ra nói:

- Chồng mày đã cho tao cái này.

Ma cái xông đến cướp lại củ ngải, nhưng người đàn ông này thì cố giữ. Thế là hai bên giằng co nhau. Người đàn ông kêu ầm lên, gọi người khác giúp sức giữ lấy củ ngải. Nhưng mọi người ngơ ngác vì chẳng nhìn thấy gì khác. Họ lấy làm lạ là tại sao cái ông này cứ hằm hè, giằng co vật lộn với không khí, miệng thì la lối om xòm, vì vậy chẳng ai giúp gì được. Một hồi sau người đàn ông bị ma cái giật mạnh làm củ ngải văng xuống đất. Chưa ai kịp cướp lấy thì một con chó ở đâu xộc đến đớp luôn củ ngải nuốt vào bụng. Cả hai đều chửng hửng. Còn con chó nhờ có củ ngải ấy mà nó trông thấy được ma. Từ đây ban đêm khi nó sủa rú lên tức là nó đã nhìn thấy ma!

### **Tại sao loài gà phải ấp trứng cho loài vịt?**

Từ thuở đời xưa đời xưa, cái thời trên trời còn có mười hai mặt trời. Đó là sự quên lãng của Pụt. Bởi từ khi mới làm nên mặt đất, mặt đất lạnh lẽo, tối đen, nhão nhoét. Vì thế Pụt phải làm ra mười hai mặt trời ngày đêm thay nhau sấy khô, sưởi ấm cho mặt đất. Sau đó Pụt quên không cất bớt mặt trời, làm cho mặt đất nóng như rang, nước cạn, cây cỏ chết héo, loài người và muôn vật không sao sống nổi. Loài người cầu cứu đến Pụt nhưng không hiểu sao Pụt chẳng thể thu bớt lại được số mặt trời đó. Hơn nữa cái thuở ấy trời đất rất thấp, sát trên đầu con người. Con người già gạo dầu chày còn đụng vào trời. Vì thế cái nóng của mặt trời như đốt cháy cả loài người và muôn vật.

Ngày ấy có một người bắn cung rất giỏi. Anh ta giương cung, bắn một phát đổ một trái núi. Thấy vậy, mọi người mới bảo anh ta bắn cho rụng bớt mặt trời đi chỉ để lại một thôi. Người bắn cung giỏi giơ cánh cung lên lần lượt bắn rụng từng mặt trời. Bắn rụng đến cái thứ mười một thì người bắn cung dừng lại, nhưng mặt trời thứ mười hai sợ quá trốn chạy vun vút về phía ven trời bên kia biển lớn, chui vào trong chùa Lạ giữa rừng thẳm núi cao. Trời đất bỗng tối sầm lại như trát mực vào mắt con người và mọi vật. Con người không còn

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

biết đường đi lên trời mà hỏi Pụt, không biết đường đi kiếm ăn. Muôn vật như muốn chết ngạt trong đêm tối vô tận. May khi đó có một người thông thái nói rằng:

- Bây giờ phải cho loài vịt công gà trống vượt biển lớn để gọi mặt trời lên.

Muôn vật cùng loài người xúm lại van xin vịt hãy công gà trống vượt bể để gọi mặt trời... Gà trống đứng trước cửa chùa Lạ cất tiếng gáy, chín tiếng dài, ba tiếng ngắn... Khi đó mặt trời từ từ nhô lên khỏi mái chùa, cả thiên hạ bừng sáng. Muôn vật hò reo, cây cỏ tươi tốt vạn vật được hồi sinh trở lại.

Từ ấy, người Tày thường có câu hát: *Vịt công gà qua bể lớn. Công đến chùa Lạ chốn rừng đen. Gà trống gọi mặt trời lên bừng sáng!* (Pát tịa cáy quá pế cải. Tịa thàng xùa Lạ thì đông đăm. Cáy sleng khăn đảo tha vắn khừn rùng!)

Cũng từ ấy, để trả ơn cho loài vịt, loài gà nguyện đời đời ấp trứng thay cho loài vịt. Vịt chỉ cần đẻ trứng, gà sẽ ấp trứng để nở thành con, duy trì nòi giống.

#### **Vi sao trâu không có hàm răng trên?**

Thuở xa xưa, trâu có hai hàm răng, ngựa chỉ có một hàm. Khi ăn, ngựa nhai cỏ và lá tre rất khó khăn, chậm chạp. Ăn lá tre gặp phải gai tre, gai móc cả vào môi và lợi rất đau. Ăn khoai, ngô, đậu thì lợi và môi không giúp ích gì. Vì vậy, ngựa rất muốn có hai hàm răng như trâu. Nhưng suốt từ lúc bé cho đến lớn, ngựa mong mãi mà cũng không thấy hàm răng trên của mình mọc lên.

Một hôm ngựa mới nghĩ cách mượn hàm răng trên của trâu. Ngựa bảo trâu:

- Bạn cho tôi mượn bộ hàm trên của bạn để tôi đi ăn cỏ làng bên một bữa!

- Cho bạn mượn, bạn lấy mất của tôi thì sao?

- Mượn của bạn thì tôi phải trả bạn chứ, không trả sao được.

Trâu nghe ngựa nói thế, cũng tin, liền cho ngựa mượn hàm răng trên của mình để ngựa đi ăn cỏ. Mượn được răng, ngựa đi đánh chén một bữa no say lấy làm thích thú lắm. Ngựa nảy ra ý nghĩ không muốn trả lại hàm răng trên cho trâu nữa, luôn để hàm răng trên trong mồm không bao giờ chịu tháo ra. Ngựa gặp

trâu, cười để lộ ra bộ răng trắng to bản rất đều và đẹp. Trâu đòi lại vì từ ngày cho ngựa mượn răng, trâu đi ăn rất vất vả, ngày ngày phải vờ vợi cỏ không nhai được. Đêm về lại phải ợ cỏ từ trong bụng lên nhai lại từng tí, trâu mất cả giấc ngủ ban đêm. Nhiều lúc buồn ngủ mắt nhắm lại mà mồm vẫn phải nhai cỏ. Trâu ráo riết đòi ngựa trả lại răng, nhưng ngựa cứ trơ ra, đánh bài cùn, trơ trên không chịu trả.

Một hôm trâu gặp ngựa để nói chuyện:

- Bạn nói bạn mượn răng của tôi, thì bạn phải trả tôi mới đúng chứ, sao bạn cứ lằng lằng mãi không chịu trả. Tôi phải đi thưa kiện mới được.

Ngựa nghĩ một lúc rồi nói:

- Hay là chúng ta chạy thi, ai chạy nhanh người ấy được hàm răng. Bạn có bằng lòng làm như vậy không?

Trâu suy nghĩ một lát rồi đành nhận lời với ngựa, không chú ý đến đặc điểm của ngựa là chạy giỏi và nhanh. Thấy trâu đồng ý, trong lòng ngựa thấy đắc ý vô cùng vì biết chắc rằng trâu sẽ thua mình.

Ngựa đặt ra điều kiện:

- Chúng ta đặt hàm răng này cách chỗ đang đứng năm trăm bước. Ai đến trước thì có quyền được lấy. Khi tôi hý lên một hồi thì cả hai cùng chạy!

Trâu đồng ý. Nghe hiệu lệnh của ngựa, trâu cắm đầu chạy thực mạng. Nhưng thân trâu to và nặng, trâu chạy toạc cả bốn móng chân, móng nào cũng bị toạc đôi ra mà cũng không chạy kịp ngựa. Cuối cùng ngựa cũng vẫn chạy nhanh hơn và đến trước. Nó liền vớ lấy hàm răng, lắp luôn vào mồm. Trâu đành phải ngậm ngùi mất hàm răng trên nên rất căm ghét ngựa. Từ đấy cho đến nay, trâu và ngựa không bao giờ ngủ chung một chuồng với nhau. Ngựa thì cứ phải đứng thức suốt đêm không dám nằm ngủ bao giờ vì sợ ngủ quên trâu tháo mất răng. Cũng từ đó, giống trâu không có hàm răng trên, khi ăn cỏ, lá tre và mọi thứ, trâu chỉ vờ vợi nuốt vào bụng, rồi đêm đến lại phải ợ cỏ từ trong bụng lên mà nhai lại.

**HOÀNG TUẤN CƯ,**  
**NGUYỄN QUANG HUYNH**  
*Sưu tầm và chỉnh lý, biên dịch*

*Văn nghệ*

*Số 354-04/2023 - Xứ Lạng*

Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải

## Câu sli bên sông Kỳ Cùng

*Tình cảm, trong sáng* Nhạc và lời : Vy Nước

The musical score is written in treble clef with a key signature of one sharp (F#) and a time signature of 2/4. It consists of 14 staves of music with Vietnamese lyrics underneath. The lyrics describe a scene by the Kỳ Cùng river, mentioning the moon, mist, and the joy of meeting someone. The score includes various musical notations such as notes, rests, and dynamic markings.

Tháng giêng năm mới σ..... mùa  
Rừng đào rừng mật σ đồ  
sli trời vào xuân trắng rằm khoe sắc áo chàm xanh xinh quá  
tươi trời vào xuân hoa đào khoe sắc đón chào nhau ngày mới  
nàng ơi lơ vắng sao thiếu sao  
gọi sli lơ vắng em thiếu em  
trắng tỏa sáng cùng ai lơ Gặp nhau ngày  
sli chẳng hát cùng ai lơ  
mới bên bờ sông Kỳ Cùng hát sli anh nhìn  
em em nhìn anh tay trong tay đôi mắt trao duyên gửi lời  
thương qua đôi mắt gửi lời yêu qua câu sli sinh làng một câu  
sli ta trao nhau nửa câu sli ta trao nhau hẹn hò ngày mới  
Tay cầm tay mắt nhìn mắt nghe mùa xuân muốn nói điều gì ni  
oi áo chàm xanh má hồng xinh hoa mùa xuân đua thắm má  
hồng noọng oi em đâu dám sánh cùng hoa em hẹn

anh ta hát câu si chài ơi thiếu

vắng đôi chim trên rừng cũng chẳng buồn hót thiếu đôi vắng

đôi cá sông Kỳ Cùng cũng chẳng buồn bơi gửi lời những lời

câu si hẹn ước thương nhau em giấu gửi trong  
 duyên tình hẹn ước anh cùng em nguyện giữ trọn lời

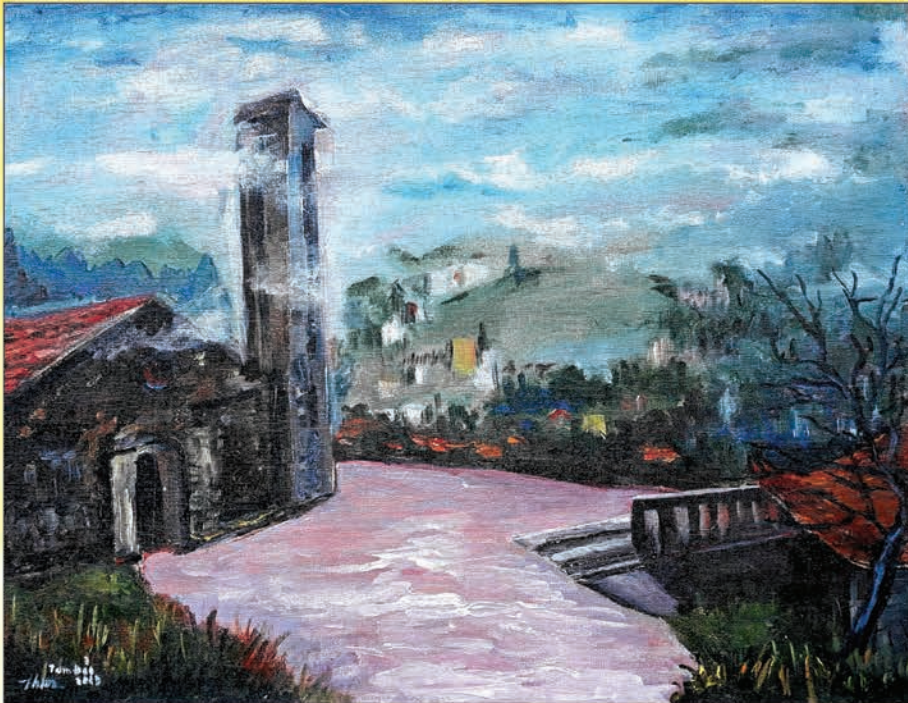
tim thè hẹn em đến mùa xuân tới ta gặp

nhau si nhé noong ơi chài ơi

hẹn nhau nhé ni ơ ơi.....







*Mênh mang Tam Đảo* - Sơn dầu - **CHU THỊ THIỀU**



*Chiều bên hồ Đại Lải* - Sơn dầu - **LƯƠNG MAI ANH**



**MỘT SỐ HÌNH ẢNH TỌA ĐÀM 70 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGHIỆP ẢNH VIỆT NAM (15/3/1953 - 15/3/2023),  
CÔNG BỐ CUỐN SÁCH ẢNH "LẠNG SƠN QUA ỚNG KÍNH CỦA NSNA VŨ BÁCH"  
VÀ PHÁT ĐỘNG THỰC TẾ SÁNG TÁC CHI HỘI NGHIỆP ẢNH NĂM 2023**

Đồng chí Vi Thị Thu Đạm,  
Phó Chủ tịch Hội Văn học  
Nghệ thuật phát biểu khai mạc.



Đồng chí Phan Văn Hòa, Phó  
Giám đốc Sở Văn hóa, Thể  
thao và Du lịch phát biểu tại  
buổi tọa đàm.

NSNA Đàm Sơn, Chi hội  
trưởng Chi hội Nghệ sĩ nhiếp  
ảnh Việt Nam phát biểu tại buổi  
tọa đàm.





Ban Tổ chức trao tặng sách cho đại biểu và đại diện gia đình cố NSNA Vũ Bách tại Lễ công bố cuốn sách ảnh "Lặng Sơn qua ống kính của nghệ sĩ nhiếp ảnh Vũ Bách".



Đại biểu tham quan gian trưng bày và triển lãm ảnh tại buổi tọa đàm.



Lãnh đạo Hội, đại biểu, đại diện gia đình cố NSNA Vũ Bách và các hội viên Chi hội Nhiếp ảnh chụp ảnh lưu niệm tại buổi tọa đàm.

**Ảnh: TRỊNH QUỐC TOẢN**



**TÁC PHẨM TỪ TRẠI SÁNG TÁC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2023  
(NHÀ SÁNG TÁC ĐẠI LÃI - VĨNH PHÚC THÁNG 3/2023)**

*Thổi hồn vào đất*

**Ảnh: THANH LUYỆN**



*Kiểm tra sản phẩm*

**Ảnh: THANH ĐÀN**

*Đất hóa tâm hồn*

**Ảnh: LÝ SÁNG**



Tác phẩm từ trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023  
tại nhà sáng tác Đại Lải

## Cho tôi xin một ngày

Nhạc và lời: Âu Đức Thịnh

*Andante*

The musical score is written in treble clef with a key signature of three sharps (F#, C#, G#) and a 6/8 time signature. The tempo is marked 'Andante'. The melody is simple and expressive, with lyrics written below the notes. The lyrics tell a story of a child who was abandoned and is now asking for a day to return home.

Ngày còn đang bé thơ tôi hay ra đồng mò cua bắt  
cá được một hai chú tép nhỏ mà cùng  
với thằng cu Tí lăm lem bùn khắp nơi và  
còn nhớ tháng năm ngày xưa ấy giữa trưa ban hè cùng ra sông  
tắm về bị cha đánh đòn rồi  
chạy khắp làng dưới xóm trên Cho  
tôi xin một ngày về lại thời ấu thơ ngôi  
nhà nhỏ đơn sơ tiếng ầu ơ sớm chiều  
Cho tôi xin một ngày dù chỉ một ngày  
thôi để thêm yêu gia đình để thêm yêu  
quê hương mình cho tôi xin một  
ngày dù chỉ một ngày thôi dù chỉ một ngày  
thôi dù chỉ một ngày thôi

# Khoảng trời mù sương

Truyện ngắn của NGUYỄN LUÂN

**K**hông rõ khi ấy là lúc nào nhưng gió lạnh bắt đầu thổi như tiếng tù và từ bốn bề núi đá vọng lại. Bầu trời xám nhạt, không một ánh nắng. Lão bị đánh thức sau những tiếng động mạnh. Trong giây phút ấy, lão đã rất hoảng hốt khi thấy mình như một sợi khói, trong suốt vô hình bay vọt lên từ miệng hố.

Sau cơn hoảng loạn, lão nhận ra đám người lồ nhô đeo khăn trắng vây quanh bộ hài cốt lẫn trong đám áo quần đã mục rữa. Đống lửa bên cạnh hồng đượm, réo ào ào nhà khói lên trời. Trong chập chờn tối sáng, đám người im lặng, khe khẽ nâng từng đoạn hài cốt lên. Toàn bộ đám xương đen kịt như ngâm trong nhựa cây vừa vớt lên. Lão thấy rõ hộp xương sọ trơn nhẵn, đen bóng bị rễ cây xuyên thủng. Từng đũa xương sống tách rão như những viên bánh vắn mốc đen, vài đoạn xương ống chân, tay như cành cây khô rụng cũng một màu đen tuyền... Lão trông về mặt căng thẳng của đám người trước mặt trầm nghĩ: Thật là một lũ nhát chết nên mới sợ hãi một bộ xương khô, hoặc chúng đang cung kính đám xương ấy lắm thì mới tỉ mỉ gom nhặt đến từng mẫu xương nhỏ nhất, trật tự để sang một bên.

Đó là bộ hài cốt của ai thế nhỉ? Lão trông thấy đám xương ấy xấu đến tột hại. Chúng đã xỉn đen và bắt đầu mục rữa. Có lẽ ngày trước, kẻ ấy đã nhiễm đủ chất độc của loài người, hoặc hẳn đã hứng chịu đủ sự nguyên rủa của thế gian này mới ra nông nỗi ấy. Có tiếng khóc khe khẽ ngân lên:

- Pa ơi! Hôm nay chúng con đón pa về nhà mới đây pa ơi...

Chẳng phải đấy chính là cái Khén, con gái cả của lão. Lão đã nhớ ra khi nó liên tục gọi tên mình. Cái Khén gọi bộ xương xấu xí kia là pa. Nó đang khóc thương đám xương tàn kia. Lão nhìn thấy sự đau khổ, nhớ thương tỏa ra từ trong suy nghĩ của nó như một vàng nắng ấm áp. Lạ thật! Giờ lão có thể nhìn thấu suy nghĩ trong đầu của người khác.



Minh họa: CAO THANH SƠN

Lão nhìn thấy, nghe được tất cả. Chẳng khó khăn để lão có thể nhìn xuyên qua thân thể tất thảy đám người đang đứng, ngồi trước mặt. Nhưng tuyệt nhiên lão không có cảm giác gì.

Không lẽ bộ xương chết khô, thối ừng kia là của lão sao? Phải rồi! Lão nhớ mình đã chết được năm năm. Kia là cái nhục thân của lão, là cái xác phàm còn lại của lão đã được chôn chặt dưới đất. Còn lão bây giờ là thứ gì nhỉ? Lão không rõ mình là gì, khi lão đã thoát rời hoàn toàn khỏi cái thân xác kia. Từ vị trí này, lão có thể nhìn thấy, nghe được tất cả những gì họ nói và ngấm ngội âm thầm trong lòng.



Lão đi lại, đụng chạm lên tất cả mà không ai hay biết. Lão có thể đứng từ xa để nhìn người ta nhặt từng mảnh xương của mình lên. Lão là một linh hồn của một người đã chết? Đúng hơn, giờ lão là một hồn ma. Một hồn ma được đánh thức sau thời gian chôn chặt, ngủ quên cùng thân xác. Có ai trên đời nhìn thấy dáng hình của hồn ma như lão bao giờ.

\*

Đoàn người trở về nhà. Nước thơm từ lá rừng đã được chuẩn bị sẵn trong những chậu lớn. Họ chuẩn bị tắm rửa cho bộ xương dưới gốc đào già rụng lá. Cây đào ấy chính tay lão trồng, một con chim khi ăn quả đã làm rơi hạt của nó vào túi áo khi lão đi hái thuốc trong rừng. Lão đem cái hạt đó về trồng trước cổng nhà. Đó là một cái cây lạ, nó cứ thế lớn lên nhưng không chịu trổ hoa. Bàn tay lão thật không mát mẻ. Giờ cái cây chẳng lớn hơn ngày trước là bao, nhưng thân cây đã xù xì đầy vẩy khô. Trên những cành cây chưa thấy nụ lá, hẳn bây giờ mới cuối mùa đông.

Lúc này từ trên nhà, từng bước chân người lao xao đi tới, vây quanh xúm lại.

- Ô! Một bộ xương đen, lạ quá! Đáng lắm, sướng lắm lão lang Nhinh!

Có những tiếng thốt lên khe khẽ xen lẫn tiếng chửi rủa. Ai cũng muốn nhìn cho rõ bộ xương của lang Nhinh. Kề một thời đưa nắm thuốc che được nửa mặt trời ở đất Pú Dò. Phải nhìn cho bằng được nắm xương của người như thế mới bỏ công chờ đợi. Quả là lão ta chẳng giống ai, đến bộ xương cũng hoá đen như đồng than hoa mới ra khỏi lò ủ kia mà...

Thật tệ hại và ngớ ngẩn, lão đã nghe thấy tất cả những suy nghĩ thâm kín của đám người đang kéo tới như thế. Những suy nghĩ réo lên như một bầy ve kêu hỗn tạp, khe khẽ phát ra từ những cái đầu đang ngúc ngoắc gật gù. Những cái bụng đang căng ních thịt rệu nhà đám. Sau khuôn mặt giả vờ ủ ê buồn đau ấy là sự khoái trá, sung sướng râm ran. Thứ họ đang mong muốn nhìn thấy, chờ được gặp kia vốn là thứ ẩn sâu nhất của lão. Chỉ khi lão chết thì mới hòng được thấy. Lão vốn là kẻ bí ẩn nhất mà lắm kẻ muốn moi gan, mổ bụng ra xem từ ngày lão còn sống. Nhưng bây giờ thứ họ trông thấy kia cũng chỉ là thứ đã chết. Còn hồn ma này, linh hồn này của lão vẫn chưa chết, mà đám người mắt thịt không thể ngờ được. Than ôi! Thì ra những kẻ đang sống thường bị lừa lọc bằng chính cặp mắt của mình. Họ thường tin vào thứ nhìn thấy trước

mắt và gắn chúng vào vô vàn những suy đoán ích kỉ của riêng mình.

\*

Người đàn bà già nua ngồi bên đống lửa. Khăn trắng lấn vào mái tóc bạc. Đôi mắt nhuốm buồn, đọng đầy bóng nước. Đàn bà già ngồi ôm chặt gối, hai bàn chân đan vào nhau o nẹp đến khắc khổ. Đàn bà già nhìn vào đám hài cốt như kiểm tìm điều gì. Bà đang kiểm tìm khuôn mặt của lão trên chiếc hộp sọ nứt nẻ. Phải! Bà đang cố hình dung lại khuôn mặt của một gã đàn ông mạnh mẽ, đẹp lừng lững nhất vùng Pú Dò ngày trước. Từng tiếng khe khẽ, thì thào trong đầu của đàn bà già cất lên như tiếng hát dội vào tai lão: "Quá lắm lão già kia, lão bỏ thân già này cũng đủ năm năm rồi. Nước mắt tôi khóc thương lão, thương cả cái thân này thấm bọt cả khăn tay. Giường ngủ mỗi đêm, tôi trở mình ba vòng chưa hết chỗ. Nhớ ngày xưa lão như cây kháo re giữa rừng, lại là hậu nhân chân truyền của dòng họ Ma giỏi cây thuốc có tiếng. Đàn bà chạy theo chân lão như củi mục trong suối ngày lũ đầu mùa. Vậy mà lão đã chọn tôi. Số phận đã đẩy tôi về phía lão. Có nhớ không lão già, nhớ cái lần đầu tiên tôi và ông gặp nhau trong rừng Rú. Lần ấy tôi đi hái nấm, sau cơn mưa nắm rừng trời lên trên những thân cây nhiều như búp lá. Tôi mãi hái mà trượt chân xuống hốc đá. Một mũi cây sắc như đầu chông của người đi rừng để lại đã xé toạc, xuyên qua một bên đùi. Vết đau chạy luồn qua xương sống, xoáy vào tận óc buốt nhói. Máu từ đâu tràn qua vết đâm ào ra nhiều đến thế, máu thành tia bắn cả lên mặt. Lão có biết khi ấy tôi đã nghĩ gì khi kêu cứu đến vỡ họng mà chẳng có ai đáp lại không? Tôi đã nghĩ mình sẽ chết trong khu rừng vắng đó, rồi cũng thành bộ xương như lão bây giờ. Tôi đã thấy cái chết lê chân đến gọi tên mình. Vậy mà lão đã xuất hiện, vào cái giây phút tôi chấp nhận chịu thua số phận, tôi đã lịm đi khi có bàn tay chạm vào người.

Khi trời đã nửa đêm, trong hang ẩm ướt hơi nước trên núi Rú ấy tôi đã tỉnh lại. Thứ đầu tiên mà tôi nhìn thấy chính là khuôn mặt của lão. Cái khuôn mặt ám đầy khói lửa nhìn tôi, rồi lại nhìn vào ống quần đã bị xé toạc, đắp đầy lá cây. Tôi đã nhận ra lão, gã trai mà người Pú Dò vừa nề trọng vừa sợ hãi. Chẳng rõ vì xấu hổ, hay vì điều gì mà từ khi tỉnh dậy, tôi đã không dám mở mắt nhìn lão thêm lấy một lần. Trong đầu một đứa con gái khi ấy đã tưởng tượng ra khuôn mặt và nụ cười bí hiểm của người ngồi bên cạnh khi băng vết thương trên đùi non của mình. Nếu có

thể đứng dậy, có lẽ tôi đã nhảy xuống vùn núi. Nhưng kể từ khi ấy, khuôn mặt của lão đã in sâu vào trí nhớ của tôi. Bây giờ tôi chỉ nhớ về lão bằng khuôn mặt ấy. Cái khuôn mặt bầm đầy khói bếp, nhưng đôi mắt chứa đầy hơi ấm đang nhìn về phía tôi...”.

Những tiếng ồn nhón nháo liên tục dội đến làm dạt đi những suy nghĩ trong đầu đàn bà già. Trời vẫn không có nắng, những chiếc lá khô co mình bám trên mái nhà thâm u bị gió thổi bay xao xác. Lão phải tiến lại gần hơn mới nghe được những gì mà đàn bà già vẫn đang khe khẽ: “Này lão! Có phải lão là kẻ độc dạ như người ta vẫn nói không? Lão chỉ giả vờ thôi đúng không? Lão là lang Nhình giỏi thuốc cứu người, có kẻ đã chết đến chín phần mà tay lão vẫn cứu được. Cái mạng của tôi cũng do tay lão nhặt về ngày ấy kia mà. Nhưng tại sao có người đến van lạy lão mà lão không cứu. Lão bỏ mặc họ bị nổi khổ đau, bệnh tật cầm tay dắt đi ngay trước mắt. Người ta bảo lão là một gã lang máu lạnh, tim của lão màu đen như viên đá dưới lòng suối, nước chảy trăm năm cũng chẳng phai màu. Một lão lang quái gở nhất trên đời này! Lão thường bảo chỉ cứu những người đáng cứu. Còn lại sống chết là số phận của họ, không liên can tới lão. Tôi nào dám phán xét lão làm gì. Hằng ngày nhìn những kẻ đến xin lão cứu mạng bị lão đuổi đi trong tuyệt vọng và đau khổ cùng cực, lão có biết mỗi lần như thế tôi như thấy mình mang tội với họ thế nào không? Tội đã im lặng một đời để làm vợ của lão. Vậy mà đã có lần tôi đã ước mình không phải là người nhà lão. Nhưng tôi cũng chẳng dám hé răng nói ra điều ấy nữa lời. Tôi biết phận của tôi là phục tùng tuyệt đối với lão. Có điều này tôi thì trước linh hồn của lão, cả đời tôi chưa dám một lần làm trái ý lão. Chỉ duy nhất một lần ấy thôi. Cái lần tôi đem trộm gói lá thuốc của lão cho mẹ Xén. Tôi mồ côi mẹ từ bé, không có sữa của người đàn bà ấy có lẽ tôi đã chết. Không hiểu sao lão lại ghét một người đàn bà như thế. Có lẽ vì bà ấy nhiều chuyện. Khi bà ấy bị bệnh, cái chết đã bám một tay lên vai. Tôi không thể nhắm mắt nhìn bà ấy chết được. Sau nhiều đêm mất ngủ, tôi quyết định tự lấy thuốc của lão để cứu mẹ Xén...”

Rồi lão đã nhìn tôi bằng một ánh mắt rất lạ. Nó lạnh lạnh và dừng dừng đến nghẹt thở. Tôi không dám một lần nhìn vào đôi mắt ấy. Thà lão có chửi mắng, đánh đập hay treo tôi lên như treo bọng mật của con gấu trong nhà có lẽ dễ dàng cho tôi hơn. Những đêm dài mùa đông cũng như mùa hạ lão đều quay lưng về phía tôi.

Thằng Nhảng ra đời cũng là sự ban ơn của lão trong một lần lão quay mặt lại với tôi. Một lần duy nhất. Lão coi tôi là thứ dơ bẩn, là kẻ thù không thể nhìn mặt nhau nữa chẳng? Tôi bỗng quên mất khuôn mặt của lão, thứ còn lại chỉ là tấm lưng. Một tấm lưng vô cảm, phẳng phất hơi lạnh. Tấm lưng đàn ông có thể là nơi dựa dẫm, chõ che, nhưng đôi khi cũng có thể giết chết cuộc đời một người đàn bà, lão có biết không? Lão có thể quay lưng với người đời, với thiên hạ. Nhưng tại sao lão lại ác độc với tôi đến thế?”.

Lão nhìn đôi bờ vai của người đàn bà khổ đang rung lên khe khẽ. Trên khuôn mặt những nếp nhăn nơi khoé mắt chạy dài đến thái dương. Nổi buồn như một bóng đen trùm lấy đôi vai đàn bà già. Không lẽ lão đã khiến người đàn bà này khổ đến thế sao? Không! Lão không thể làm khác được. Lão chỉ muốn công bằng. Sự phản bội, dối lừa không được phép tồn tại bên cạnh lão. Ông trời đã ban cho lão cái quyền ấy kia mà. Lão là thầy lang giỏi nhất, thuốc của lão chữa được những căn bệnh mà những kẻ non tay khác phải quỳ gối xin chịu hàng thua. Lão là độc đắc ở đất này, thuốc của lão không ai có thể đoán được. Lão có sợi dây để tung cho những kẻ bệnh tật leo lên khỏi miệng hổ của cái chết. Thuốc của lão như thanh gươm báu giữ chiếc ngai vàng. Muốn thế thì lão phải tàn bạo và ác nghiệt. Lão phải khiến cho người đời vừa phục, vừa sợ hãi lão. Chỉ bằng cách ấy thì ngai vàng mới thuộc về lão mãi mãi.

Lão có luật của riêng mình. Lão không chữa bệnh cho người khác một cách dễ dàng. Mặc cho kẻ đó có lạy lục van nài đến cả tháng dưới chân thang nhà lão. Lão ráp tâm đầy kẻ ốm đau bệnh tật đó phải đi khắp nơi, gõ cửa các thầy lang trong vùng. Lão khoái trá nhìn con bệnh giãy giụa tìm mọi cách cứu mình, còn đám thầy lang thì vật lộn đủ mọi phương cách. Nhưng cái chết và sự tuyệt vọng của họ vẫn từ từ kéo tới. Khi ấy Lão mới đứng đĩnh ra tay. Lão chọn đúng thời điểm ấy mới thật chí mạng và thâm hiểm. Người ốm khỏi bệnh sẽ mang ơn lão, tôn thờ lão như một vị thần. Nhưng hơn nhất, lão sẽ làm bẽ mặt đám thầy lang vốn từ lâu mang nỗi căm hận lão. Vì thói kiêu căng, quái dị và hiểm độc của lão. Mỗi lần như thế, lão chợt thấy trong lòng lâng lâng một khoái cảm. Thứ cảm giác của một kẻ săn mồi như chúa sơn lâm. Vị chúa tể ấy chỉ cần giương mắt, nhìn con mồi chạy thực mạng trong khu rừng, tới khi nó kiệt sức thì sẽ tự ngã gục, mặc số phận trước

mặt kẻ săn mồi. Lão là như thế, lão muốn mình sẽ thành như thế.

Nhưng giờ đây lão thấy mình vô nghĩa và bất lực trước những phán xét của người đàn bà của lão. Đã không còn cơ hội, cơ hội của lão đã chết theo con sư tử. Ngai vàng mà lão đặc ý giữ chặt cũng chẳng phải là muôn năm. Sự hào nhoáng với muôn vàn lấp lánh được xây đắp từ những đau khổ của kẻ khác bỗng trở thành mồ chôn của kẻ ngồi trên. Lão đã nhăm về lòng người và thời gian. Người đời có thể sợ hãi lão nhưng thời gian và lòng người lại khiến lão sợ hãi. Bởi chúng mới là vĩnh cửu, mới là thứ không thể nào thay đổi được.

\*

Mùa này khắp Pú Dò trời đã dày sương. Những cuộn sương nặng nề theo nhau bám trên vách đá suốt cả ngày mà không bỏ được lên đỉnh núi. Chỉ cần trời hửng nắng chúng sẽ biến thành những tầng mây trắng lừ đừ trôi về những vùng đất thấp và ẩm áp hơn. Bây giờ trên sàn nhà người Nùng, người Tày, những cốt ngô đem phơi chờ nắng bỗng rực lên một màu nâu đỏ lẫn vào những dải xám đen tít tắp của tre nứa, của đá xanh úa màu.

Trong đám người ồn ã, vắng lại đâu đó tiếng thì thầm nghe như tiếng đá lở lục khục giữa đêm của một gã đàn ông. Những tiếng nói đầy hằn học, u uất, đau khổ như chực hướng về phía lão.

- Con gái bé nhỏ của ta ơi. Có nhìn thấy đám xương của kẻ đã bỏ mặc con ngày ấy kia không. Chúng đen đúa hệt như lòng dạ của lão ta ngày ấy.

Kẻ nào thế? Lão kiếm tìm bốn phía. Kia rồi! Một gã đàn ông ngồi tựa lưng vào vách nhà. Hai tay gã đang nắm chặt như chực muốn xông vào cuộc sống mái với kẻ nào đó đang chọc giận gã. Lão không thấy được gì trên khuôn mặt ấy. Gã chột một bên mắt, con ngươi còn lại cũng trắng dã, trông rờn rợn. Trên khoé miệng méo xệch, để lộ hai chiếc răng nhô vàng như nanh lợn rừng. Cả người gã toát ra sự u ám, phần uất đến tím bầm.

Người ta gọi gã là Thấu chột, làm nghề thợ bạc ở phố Pò Lèn.

Lão chột nhớ lần ấy đã quá nửa đêm nghe tiếng gọi dưới chân thang. Khi tiếng người cất lên đã ba lần, nhưng lão chưa trở mình đáp lại. Chuyện người đến gặp lão hàng ngày chẳng có gì lạ. Theo lẽ thường kẻ dưới kia khi không nghe tiếng lão đáp lại sẽ tự biết ý rời đi. Nhưng lần ấy

thì khác, tiếng bước chân người gấp gấp đi lại. Thi thoảng có tiếng khóc của trẻ con khe khẽ vang lên yếu ớt. Lão bước ra ngoài ngó xuống thang. Qua ánh đèn vàng vọt, lão nhận ra gã Thấu chột thợ bạc. Gã chột mắt, méo miệng nhưng lại có đôi bàn tay tài hoa. Vòng tay, hoa tai, xà tích bạc của đám đàn bà con gái trong vùng đều một tay lão đục giũa. Tiền công trả cho gã chột cũng phải tính bằng bạc. Gã giàu nhất nhì phố Pò Lèn bấy lâu nay. Những kẻ giàu thường nhìn kẻ khác có làm túi tiền mình lớn hơn không, rồi mới nói chuyện. Chẳng rõ lý do gì mà gã chột ấy không làm cho lão có thiện cảm.

Vết trên vai gã chột là một đừa bé chừng năm tuổi đang nhắm nghiền hai mắt. Khuôn mặt tím tái bết lại những lọn tóc tơ, nước da vàng vọt như tàu lá phơi qua mấy nắng. Lão khẽ rùng mình, nhưng cảm giác đó chỉ vụt qua. Lão liếc nhìn gã chột. Sự ác cảm với kẻ nhiều tiền này bỗng trở dậy, lão thủng thẳng đáp:

- Đưa nó đi đi. Giờ này ta không xem bệnh.

Gã chột khẽ nhếch mép, hình như gã tức giận. Nhưng vẫn cúi gập người hạ giọng lão:

- Xin hãy cứu lấy con gái tôi? Nó chết mất lão Nhìn à!

- Vậy thì ta cũng chịu?

- Lão cần tiền đúng không? Tiền đây... chỉ cần lão....

Nói rồi gã chột dốc ngược chiếc túi lớn đeo bên sườn. Những đồng bạc, vòng, kiềng bạc sáng lấp loá trút ào ra. Lão nhìn đồng bạc dưới chân thang, rồi lại nhìn cha con lão chột rồi khẽ cười:

- Ta không chữa vì tiền, lão đưa nó đi đi.

Nói rồi lão bước thẳng lên xích, khép cửa lại nhưng ánh mắt vẫn nhìn qua kẽ ván. Suốt đêm ấy lão không thể ngủ. Mỗi lần nhắm mắt lại thấy pa con gã Thấu chột cõng nhau liêu xiêu xuống con đường trước nhà cứ xoay tròn trong đầu như một bóng ma. Lão bước ra ngoài mở cửa rồi ngồi đợi. Lão không biết mình đợi điều gì? Có lẽ lão hy vọng pa con gã thợ bạc sẽ quay lại. Lần đầu tiên trong đời lão có cảm giác trong lòng mình chột nặng nề như thế. Một thứ cảm giác trống rỗng, như hối hận, lo âu, hệt hững loang dần trong tâm trí lão.

Đứa bé con gái gã thợ bạc đã chết. Cái tin ấy tràn đến tai lão vào một buổi chiều gió nổi. Lão nằm trong căn buồng ít ánh sáng của mình mà nghe từng đốt xương đau nhức. Mùi lá thuốc phảng phất theo gió đưa lại, tự nhiên lão thấy



sợ mùi lá thuốc đến thế. Lão ngắm nhìn đôi bàn tay dày cộp, loang lổ bám đầy những lớp nhựa cây. Qua ánh sáng lờ mờ qua kẽ vách cuối ngày, lão chợt thấy đám nhựa cây ấy biến thành màu đỏ, một màu đỏ như máu tươi đang chảy ròng trên những ngón tay. Lão hốt hoảng lao ra ang ước. Lão vực cả nửa người xuống lu nước mà cọ rửa đến rát bỏng thịt da mà đôi tay vẫn không hết đỏ. Lão sợ hãi chạy vào giường trùm kín chăn, rồi lịm đi trong những cơn sốt nóng, lạnh. Lão thấy mình bị rượt đuổi bởi một đám người đang hò hét. Những khuôn mặt gớm ghiếc mọc đầy lông lá, cầm trên tay dây thòng lọng đuổi theo đôi siết cổ lão. Trong cơn sợ hãi tột cùng, lão chợt thấy hơi gió man mát thổi lại phía mình. Trong ánh sáng xanh leo lét, lão nhìn thấy một đứa bé tóc tơ bết lại đang nhìn mình. Nó nhướn miệng cười. Một nụ cười khó hiểu đến kỳ lạ, rồi đưa tay vẫy gọi lão đi về phía mình. Trong giây phút ấy lão đã gục xuống. Khi ngược lên nhìn tất cả đã lẩn vào sương trắng chờn vờn bên vách núi.

Lão đã nghĩ về đứa bé ấy suốt những tháng năm dài. Đã nhiều lần lão tự hỏi. Điều gì đã giết chết đứa bé? Thuốc của lão, bạc của gã chột, hay là điều gì khác. Lão không dám trả lời. Có những câu hỏi mà cả đời lão không dám đưa ra câu trả lời cho chính mình.

\*

Đám người kéo đến mỗi lúc một đông. Lão thấy đám xương mình được trật tự xếp vào trong chiếc hũ sành. Có lẽ đây là giây phút cuối cùng đám người được nhìn thấy lão. Những ánh mắt no đầy sự tò mò, thích thú đang hướng về phía đám xương.

Chợt có tiếng cười ào ào, khe khẽ kín đáo từ phía cổng. Sau bước chân người tới rất nhanh :

- Mo Thành tới rồi đấy! Pa con đã lên từ sáng như lời mo dặn.

Lão nghe rõ lời đơn đả, cung kính của thằng Nhặng, con trai lão. Thằng con này thật không giống lão ở điều gì. Nhìn cái dáng vẻ khúm núm rước thầy cúng vào trong nhà của nó, khiến lão phát bực. Đàn ông họ Ma nhà lão, đến đời nó là thứ năm. Chưa một ai phải cúi thấp người với kẻ khác. Vậy mà nó không làm được như cha ông nó thì tội cơm gạo nhà lão. Nó đang nghĩ gì thế? Lão vẫn vợ tiền lại gần. Nó đang sợ hãi sao? Nó sợ tay thầy cúng kia sẽ phạt ý mà làm pháp không đến nơi đến chốn sao? Cuộc đời thằng đàn ông phải biết sợ con trai ạ. Nỗi sợ làm cho ta lớn hơn rất nhiều. Nhưng cho dù nỗi sợ

ấy có vây riết lấy đôi chân thì đừng nên phô vẽ ra bên ngoài một cách dễ dàng thế chứ. Đời lão cũng không ít lần lặn vùi trong những nỗi sợ song lão đâu có dễ cúi đầu.

Có lẽ lão đã nhầm. Lão thấy rõ sự suy tính trong đầu của nó. Nó đang nhắm tính số người đã có mặt trong nhà, cả số người chưa tới. Lão nhìn thấy khuôn mặt con trai hôm lại, ánh mắt trầm ngâm suy tính. Nó đang tính toán số tiền mà nó bỏ ra ngày hôm nay. Rồi khe khẽ trong họng về sốt sáng “Bỏ khi đám nhà giàu, giờ vẫn chưa thấy thò mặt tới. Chúng mày mà quên, thằng Nhặng này cũng đâu cho xuôi. Giá như ngày còn sống Pa không khiến người ta ghét đến thế thì hôm nay...”. Câu nói chưa kịp thốt ra xong, lão đã thấy nó lom khom chạy xuống thang. Khuôn mặt thoát hoan hỉ trong phút chốc:

- Hý dà dà! Phiền quá, việc nhà em mà các bác vẫn nhớ đến!

Nó đến nắm tay mấy người vừa kéo đến ra chùng thân mặt lấm. Lão ngó sang mấy gã mà thằng Nhặng chờ đợi. Quả là đám nhà giàu lại có quyền chức, nhìn cái dáng đi nghênh nghênh, phề phề. Những nụ cười bí hiểm, nhàn nhạt. Đời lão gặp cũng không ít kẻ như vậy, tất thấy họ đều khéo léo vẽ lên môi mình những nụ cười vừa đủ nhạt và bí hiểm như thế cả. Một gã bắt tay thằng Nhặng xong, hấn đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi trộm nghĩ “Khốn kiếp! Không ngờ mấy gói thuốc bổ dương làm vợ với con bồ sưng tọng lại ở chỗ khỉ ho này. Làm mình phải mò đến tận đây. Mệt rũ xác!”. Mông chưa kịp đặt xuống ghế, trong đầu hấn đã lờn vờn bóng dáng đàn bà đang nằm ngả ngón trên giường chờ đợi. Thằng Nhặng đón được đám nhà giàu thì quay sang cười nhếch mép. Nó khe khẽ nghe như reo “Chết vì rửng mỡ, thằng này sẽ dắt mũi cả đám này đi cho xem”. Nó liếc nhìn về đám xương của lão đã nằm gọn ghẽ trong tiểu sành. Lão chợt rùng mình trước ánh nhìn của nó. Nó đang sợ lão sẽ biết sự suy tính của nó, hay nó muốn nói cho lão biết rằng lão hãy nhìn nó làm những gì mà lão không thể làm được. Đám người mà ngày xưa lão xua đuổi và tuyệt giao, nay lại được nó mời đến cả thầy. Tuyệt nhiên lão không thấy gì thêm trong sự rối rắm, đến tối tăm trong đầu của nó lúc này.

Hồng rồi. Nát bấy cả rồi con trai của ta ơi! Lão kêu lên trong đau khổ. Những gì lão dùng cả một đời để dựng lên thế là sụp đổ. Cái thành quách của lão đã bị chính thằng con trai lão quật đổ. Nó đào xới cả nền móng của lão gây dựng lên. Lão cả một đời say mê, thuốc của lão chữa cho người đời nhưng trả cho lão sự tổn thương.

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng



Còn thằng con lão, nó đã dùng thuốc của mình đổi lấy bạc tiền, sự giả trá, sân hận, trá trở của con người với nhau. Nó đâu nhìn thấu được những suy tính, sự coi thường của con người với nhau? Lão không đoán được điều ấy. Lòng người là thứ chẳng ai đoán được, ngay cả khi đã là một hồn ma như lão bây giờ.

\*

Khói hương cháy nghi ngút, đám người cúi rạp trước lão hành lễ. Phía bên ngoài, rượu thịt đã lên mâm. Tiếng mời chào mỗi lúc một háng say.

Trong nhà, hấn đang làm pháp cho lão. Tắm áo bào thêu rồng phượng làm hấn uy nghi hơn hấn. Miệng ê a đọc những câu cũ nằm trong cuốn sách mà hấn coi như báu vật luôn mang bên mình. Hấn đọc trơn thuộc như một cái máy nhưng trong đầu hấn lại chặt chẽ những suy nghĩ đầy hỗn loạn. Hấn là kẻ đồ kỵ, chuyên đâm sau lưng lão. Đã vài lần lão làm hấn bẽ mặt. Vì lẽ đó, lão và hấn chẳng ưa gì nhau. Bây giờ hấn cất cái giọng ào ào, đọc pháp vuốt ve linh hồn lão. Lão nhìn thật kỹ khuôn mặt hấn một cách thật gần. Lão và hấn chưa bao giờ tới gần nhau, không nhìn mặt nhau khi lão còn sống. Ở đời lắm sự lạ, con người ta thường có trí tò mò về những thứ mà mình sẽ diện dưng nhưng không quan tâm nhưng chỉ cần khi có cơ hội, thì sự tò mò, suy đoán ấy lại trở lên mãnh liệt. Giờ lão đọc được sự tò mò ấy trong suy nghĩ của hấn.

Hấn chính là mo Thành. Kể từng nói thuốc của lão có giới mấy cũng không chống được mệnh trời. Cái chết đến từ những cái bầm đốt ngón tay của hấn. Ở đất này lắm kẻ tin hấn, cho rằng lời của hấn chính là ước muốn của thánh thần ma quỷ. Lão đã từng cười nửa miệng khi hấn nói “Chỉ có hấn mới biết người chết muốn gì, chữa được bệnh cho ma quỷ mới là kẻ đáng ngưỡng mộ ở đời”. Lão không tin hấn, coi hấn là một tay cuồng đạo. Với lão, hấn chỉ là một tên bịp lừa, ve vãn những linh hồn những kẻ đã tuyệt vọng trước sinh mạng của mình sắp mất đi. Hấn tôn thờ cái chết, coi sự sống là sự giam cầm, chỉ có chết đi thì mới là sự giải thoát.

Còn lão thì hoàn toàn trái ngược. Lão tin rằng tất cả loài người khi cận kề ranh giới sống chết đều sợ hãi. Một nỗi sợ hãi tột cùng với cái chết. Lão chợt nhớ đến ké Pạt, người được hấn phán sẽ chết vào một ngày nguyệt kỳ. Đó là ngày tuyệt mệnh của người đàn ông già nghèo khổ, không người thân thuộc, sống một mình trong căn chòi hoang. Ké Pạt mắc bệnh lạ,

toàn thân mọc lên những chiếc mụn lớn như quả trứng gà. Đám mụn ngăn ngắt tím, đen rồi toác vỡ chảy ra đám nước xanh đỏ dính dáp, bốc mùi tanh tưởi khiến người khác không ai dám lại gần. Ké Pạt lê chân đến gặp mo Thành. Xin hấn phán cho ngày mình sẽ chết, để tự mình sắm sửa cho chuyến đi ấy. Khi biết được ngày mình sẽ chết, gã đàn ông đau khổ ấy nằm trên miệng vực. Người qua đường thờ dài khi thấy ké Pạt đợi cái chết đến. Chỉ cần nó đến ké sẽ rơi xuống miệng vực. Chẳng phiền đến ai, người chết rồi thì thân xác không còn đau đớn. Nhưng ké Pạt nhất định không lăn xuống miệng vực trước ngày mình được phán sẽ chết.

Chẳng hiểu sao lang Ninh đã cứu ké Pạt. Đó là lần đầu tiên lão cứu một người không cầu xin lão. Có thể vì lão nhận ra ké Pạt vẫn muốn níu kéo cuộc đời mình dù cuộc đời gã chìm đắm trong đau khổ. Lão muốn chứng minh rằng mình đúng, lão muốn chống lại lời tiên tri của mo Thành... Ké Pạt không chết. Thuốc của lão đã vượt qua lời của mo Thành.

Khi những cái mụn lớn trên người ké Pạt đã lành hẳn. Ké bỗng biến thành người khác, từng ngày gã ngắm mình bên suối. Rồi ngẩn ngơ như kẻ mất hồn. Cuối mùa xuân năm ấy, khi những phiên chợ tình bắt đầu thưa vắng thì ké Pạt cũng biến mất. Không ai rõ ké đi đâu. Mỗi lần đi qua căn chòi hoang lạnh của ké, người ta tự hỏi, tại sao ké Pạt đủ can đảm đi tìm ngày chết cho mình mà lại không đủ dũng khí lăn xuống miệng vực trước ngày ấy kéo đến?

Lão bỗng nghe được những tiếng rì rầm từ trong suy nghĩ mo Thành vọng lại. Những tiếng rì rầm lẫn vào tiếng râm ran xướng pháp của chính hấn. Lão nhìn thấy những suy nghĩ đang giãy vò trong hấn. Qua làn khói hương nghi ngút, mờ đục, những tiếng thì thầm từ trong hấn bước ra, khi ngạo nghễ như những con quỷ cầm đao đầy sát khí, khi lê lét, tả tơi như đám ăn mày rệu rã. Cả người hấn biến thành chiếc lồng không lồ, giam cầm, nhốt hãm những hỗn loạn đang chực phá tung gào thét đợi lao ra bên ngoài...

Tiếng mo Thành cất lên như tiếng gió thổi. Đám người đưa cốt lão đặt xuống miệng huyệt. Những nắm đất khe khẽ đắp lên. Lão bỗng thấy mình tan dần. Những tiếng động phút chốc câm đặc lại. Trong ánh sáng cuối cùng đang thu hẹp lại, một sợi khói trắng chợt vút lên, theo gió thổi bay về phía khoảng trời mù sương không có nắng.

Hôm nay, nhà họ Ma cải táng cho lang Ninh.

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

# HOẠT ĐỘNG VĂN NGHỆ DÂN GIAN Ở LẠNG SƠN

## 55 năm ĐỒNG HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**HOÀNG VĂN PÁO**

**Nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật (2008 - 2016);  
Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa tỉnh Lạng Sơn**

Các hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian, thường gọi là văn nghệ dân gian bao gồm các lĩnh vực: sáng tạo, truyền dạy, sưu tầm, nghiên cứu, bảo lưu và phát huy các loại hình di sản văn hóa khác nhau về văn học dân gian, diễn xướng dân gian, lễ hội, tín ngưỡng, phong tục tập quán, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật kiến trúc, tri thức dân gian ... Chính từ những loại hình đa dạng này mà hoạt động văn nghệ dân gian từng thu hút đông đảo các thành phần xã hội tham gia, trong đó tập trung hơn, dễ nhận biết hơn là hoạt động của các nghệ nhân dân gian và giới nghiên cứu, giới văn nghệ sĩ ở hầu hết các loại hình văn học nghệ thuật.

### **Vài nét chung về văn nghệ dân gian Lạng Sơn**

Trên phạm vi toàn quốc nói chung và ở Lạng Sơn nói riêng, từ sau năm 1954 trở lại đây, ở từng thời kỳ, thời điểm khác nhau, với quy mô và hình thức khác nhau, các lĩnh vực hoạt động văn nghệ dân gian như đã nêu trên vốn vẫn tồn tại và đã trải qua những thăng trầm theo dòng lịch sử. Đã có một thời nhiều loại hình văn hóa cổ truyền bị đổ vỡ, thậm chí bị ngăn cấm hoạt động. Chính vì vậy, cho đến nay có khá nhiều hình thức diễn xướng dân gian đã bị mai một, nhiều nghệ nhân dân



*TS. Hoàng Văn Páo tham gia chủ trì và trình bày tham luận tại Hội thảo*

**Ảnh: TRỌNG ANH**

gian đã qua đời mà không có cơ hội được trao truyền lại vốn nghệ cho thế hệ sau.

Trong 55 năm qua, nhất là hơn 30 năm trở lại đây, từ khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, cách nhìn nhận và ứng xử với các giá trị văn hóa truyền thống được cởi mở, thông thoáng hơn, khách quan và khoa học hơn nên các hoạt động văn nghệ dân gian có thời cơ được chấn hưng, phát huy. Lễ hội cổ truyền “bùng nổ”, các phong tục tốt đẹp lần lượt được khôi phục kéo theo sự phục hồi các hình thức tín ngưỡng dân gian, diễn xướng dân gian. Khá nhiều hình thức hoạt động mang tính tâm linh đậm tính nhân văn cổ truyền đã bị lãng quên vào những thập kỷ trước, nay được làm thức dậy. Sự chấn hưng này đã góp phần làm cho đời sống văn hóa, đời sống tâm linh của các tầng lớp nhân dân ngày thêm phong phú, lành mạnh. Những tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch văn hóa của Lạng Sơn được nhận diện rõ nét.

Mặt khác, văn nghệ dân gian cũng chính là đề tài, là chất liệu, là nguồn cảm hứng bất tận cho sự sáng tạo của giới văn nghệ sĩ hoạt động ở các loại hình văn học nghệ thuật như: văn học, âm nhạc, sân khấu, mỹ thuật, nhiếp ảnh ...

Do đặc điểm hình thành đất đai và cư dân nên kho tàng văn hóa truyền thống của Lạng Sơn vô cùng phong phú. Cư dân Lạng Sơn ngoài người Tày, Nùng bản địa vốn là sự hội tụ của các luồng cư dân tứ xứ. Theo khảo sát về gia phả của các dòng họ trong tỉnh thì có một số dòng họ có nguồn gốc từ tất cả các tỉnh thành trong khu vực châu thổ Bắc Bộ và một bộ phận đáng kể có nguồn gốc từ các tỉnh từ Nghệ An, Hà Tĩnh ra, định cư ở Xứ Lạng. Các dòng họ Vi, họ Nguyễn như Vi Đức Thắng, Nguyễn Đình Lộc ... và một số dòng họ khác là những vị quan của triều đình cử lên trấn ải trở thành lưu quan ở Lạng Sơn sinh con đẻ cái và trở thành người Tày... Do vậy, văn hóa truyền thống của Lạng Sơn là sự hỗn dung sắc thái văn hóa nhiều vùng miền của đất nước và đã được Lạng Sơn hóa trong điều kiện môi sinh của cư dân một vùng miền núi có kinh tế nông nghiệp kém phát triển trong hoàn cảnh đất rộng người thưa. Đó là một trong những tiền đề tạo cho Lạng Sơn trở thành một vùng văn nghệ dân gian phong phú, đa dạng (một tiểu vùng văn hóa Xứ Lạng). Đó là mảnh đất màu mỡ để những người tâm huyết sưu tầm, nghiên cứu về văn hóa miền núi, dân tộc tìm đến.

Các hoạt động văn nghệ dân gian đã giúp cho việc xác định được định tính, định lượng, giá trị của từng loại hình di sản văn hóa bao gồm cả di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể của Lạng Sơn. Từ thành tựu của hoạt động văn nghệ dân gian trong những thập niên qua đã cho thấy di sản văn hóa vật thể của Lạng Sơn vô cùng phong phú, đa dạng. Đến nay toàn tỉnh còn lưu giữ được trên 450 di tích, bao gồm nhiều loại hình như đình, chùa, đền, từ, miếu, phủ, từ đường, khảo cổ học... Trong số đó, đã được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa gồm có: Khu di tích lịch sử Chi Lăng và khu di tích khởi nghĩa Bắc Sơn là hai di tích quốc gia đặc biệt, 19 di tích cấp quốc gia, 283 di tích cấp tỉnh. Các di tích trên địa bàn tỉnh được phân bố tương đối tập trung và hình thành một số cụm, tạo thuận lợi cho việc thiết lập các tua, tuyến du lịch văn hóa ở Lạng Sơn như cụm di tích thành phố Lạng Sơn và phụ cận; cụm di tích Chi Lăng và phụ cận; cụm di tích Bắc Sơn...

Về di sản văn hóa phi vật thể, đến nay toàn tỉnh có 285 lễ hội bao gồm cả một số lễ hội mới khôi phục, trong số đó có 5 lễ hội đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành quyết định đưa vào danh mục phi vật thể quốc gia. Nhiều lễ hội còn duy trì được những trò chơi trò diễn dân gian cùng những lễ thức tín ngưỡng đặc sắc, có sức cuốn hút đông đảo du khách từ

tỉnh ngoài tìm về như các hội Tả Phủ - Kỳ Cùng (thành phố Lạng Sơn); lễ hội chùa Bắc Nga (Cao Lộc); lễ hội Ná Nhèm (Bắc Sơn)... Hai đặc sản văn hóa phi vật thể là thực hành tín ngưỡng Then và thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể nhân loại.

Nhìn vào quang cảnh chung của tiến trình hoạt động văn nghệ dân gian hơn nửa thế kỷ qua trên phạm vi cả nước, chúng ta hoàn toàn có đủ cơ sở tự tin để nhận định rằng các hoạt động này trên địa bàn Lạng Sơn là rất khả quan. Dưới nhiều hình thức khác nhau, các hoạt động văn nghệ dân gian ở Lạng Sơn đã không chỉ góp phần vào việc nhận diện và khơi dậy tiềm năng, tiềm lực về sáng tạo văn hóa của vùng đất, con người Lạng Sơn, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa ở Lạng Sơn mà còn có những đóng góp đáng ghi nhận vào sự nghiệp chung của cả nước.

#### Về lĩnh vực sưu tầm

Lạng Sơn là một trong những tỉnh thành đã triển khai một cách khá toàn diện các mặt biểu hiện của văn nghệ dân gian. Hàng loạt các công trình sưu tầm, nghiên cứu ở Lạng Sơn đã được công bố dưới nhiều hình thức khác nhau từ trung ương đến địa phương như: văn học dân gian, lễ hội, hương ước, sli, then, lượn, cô lầu, múa dân gian, múa sư tử... Tùy mức độ khác nhau, những công trình này không chỉ trực tiếp bổ sung, trang bị những tri thức cụ thể, thiết yếu về từng loại hình văn hóa phi vật thể cho công chúng, góp phần định hướng, tạo đà khôi phục và bảo lưu vốn liếng văn nghệ dân gian trong từng cộng đồng góp phần vào việc quảng bá du lịch để người Lạng Sơn và người ngoài tỉnh thêm hiểu, thêm yêu quê hương Lạng Sơn.

Hàng chục câu chuyện kể như: *Truyện Cầu Khây*, *truyện Nàng Sáy*, *truyện Ở Pjạ*, *truyện Già dìn*, *Au pò ngủ*... hàng chục truyện cười: *Ta - Khươi* (bố vợ chàng rêu), *Pò bả* (chồng ngốc), *Tảng mè* (chờ vợ), *truyện Lạc vải* (trộm trâu)... hàng chục truyện thơ Nôm như *"Bjooóc Lả"*, *"Chiêu Đức - Kim Nữ"*, *"Đình Quân"*, *"Lý Thế Khanh"*, *"Nam Kim - Thị Đan"*, *"Kim Quế"*, *"Chim Sáo"*, *"Trần Chu - Quyển Vương"*, *"Quảng Tân - Ngọc Lương"*, *"Bàn Vương"*, *"Đặng Hành và Bàn Đại Hộ"*... được sưu tầm và ghi chép.

Nhiều câu tục ngữ báo hiệu thời tiết trong năm thuận hay nghịch đối với sản xuất nông nghiệp. Hiện tượng sấm theo hướng nơi đồng bào cư trú có các câu: *"Fạ mà bươn lạp, háp khẩu tắc cân. Fạ mà bươn chiêng, phiêng nậm phiêng lý, ti ti tó đẫy kin. Fạ mà bươn nhi, ti đẫy*

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023



*kin ti bầu*”. Dịch: “Trời về tháng Chạp, gánh gạo gãy đòn. Trời về tháng Giêng, nước đầy ăm ắp, nơi nơi đều có ăn. Trời về tháng Hai, nơi có ăn nơi không”... đã được sưu tầm

Hàng trăm câu đố, ca dao đồng dao như: “Vài ké vài ăn, không lằng tó đét”. Dịch: “Trâu già da mốc, phơi lưng giữa trời”. Đó là cái nhà sàn lợp ngói máng. Hoặc câu đố: “Đằm pện mĩ, chỉ khủn phạ. Tóc lông nặm, chẳm lông cưa, au khẩu pác”. “Cổng hỷ phát sòi, bươn chiêng pi mấu. Hắt hăng tó li, chỉ lằng ti đây á”. Dịch: “Chúc mừng phát tài, tháng Giêng năm mới. Làm gì cũng may, sấm gì được nấy”. Bài ca dao ru con: “Lục ơi nòn nòn, nòn đắc nòn đí, Mè pây dậm dí chẳng mà. Mè pây nà quẳng au pja, mè pây đông din au mác. Lục ơi nòn nòn, nòn đắc nòn đí...” Dịch: “Con ơi ngủ ngon, ngủ cho yên giấc. Mẹ đi đến tối mới về. Mẹ đi ruộng to lấy cá, mẹ vào rừng già hái quả. Con ơi cứ ngủ ngon, ngủ yên cho đầy giấc...”. “Phạ ỏi đét đét. Khỏi tích chét hủ ngòi, khỏi thư mò, thư vài hủ nhòm”. Dịch: “Trời ơi nắng nắng. Con chơi chét cho xem, con lấy trâu, lấy bò cây bừa cho ngắm”... đã được ghi chép.

Âm nhạc và múa hát dân gian như: Hát lượn, hát then, phong slư (hát giao duyên), quan làng (hát trong đám cưới), hát sli (có hai loại sli là: sli slong hầu và Slinh làng), hát cở lầu, hát ru, hát đồng dao, múa già cốm (giã gạo), múa khâm hải, múa khoá quan, múa châu, múa tán hoa... được nghiên cứu, sưu tầm và dàn dựng biểu diễn.

Có thể nói rằng trong 55 năm qua, hàng trăm câu chuyện kể, hàng vạn câu sli, then, lượn, cở lầu, quan làng, hát ví của người Tày, Nùng, hát páo dung của người Dao, hát sáng cộ của người Sán Chỉ ... đã được sưu tầm. Những năm 70, 80 của thế



Một số tác phẩm nghiên cứu, sưu tầm văn hóa dân gian do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn xuất bản.

Ảnh: CHU TUYẾN

kỷ XX, các văn nghệ sĩ đã tích cực sưu tầm được hàng trăm tác phẩm ngữ văn dân gian như câu chuyện kể, ca dao, đồng dao, câu đối ... tiêu biểu có Mã Thế Vinh, Nông Văn Côn, Vi Tơ... Năm 1991 - 1992, Vương Viết Khoảng đã sưu tầm và xuất bản cuốn sách “Sli slinh làng” của người Nùng Cháo với dung lượng hàng nghìn câu. Gần đây tác giả Nông Thị Phượng đã cho xuất bản cuốn sách “Mỏ Thị Kịt người giữ hồn then Xứ Lạng” dày trên 1000 trang với trên 20.000 câu then cổ. Đây là một công trình sưu tầm và dịch thuật ròng rã trên 20 năm với tinh thần lao động miệt mài của tác giả thật đáng trân trọng biết bao.

### Về nghiên cứu

Nhiều hội viên đã tích cực tìm tòi, nghiên cứu, điền dã khắp các địa bàn trong tỉnh, lựa chọn đề tài phù hợp, kết quả đã tạo nên bức tranh về một số lĩnh vực trong văn hoá dân gian. Những năm cuối của thế kỷ XX, các nhà nghiên cứu như Mã Thế Vinh, PGS.TS Nguyễn Duy Bắc... đã dày công nghiên cứu và sưu tầm để lại nhiều tác phẩm quý giá. Gần đây tác phẩm “Văn hoá dân gian Bản Nằng” của tác giả Hoàng Tuấn Cư là một công trình nghiên cứu có tính quy mô, tổng hợp đa dạng về nền văn hoá của một vùng. Đặng Thế Anh, một giảng viên của Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn có nhiều công trình nghiên cứu sâu sắc, trong đó phải kể đến tác phẩm “Nét đẹp văn hóa Xứ Lạng” (2012), “Then hát khoản của người Tày ở Lạng Sơn” (2015) đã nhận diện khá đầy đủ về ý nghĩa của then trong cuộc sống của cộng đồng tộc người. Hoàng Văn Páo với 5 tác phẩm: “Trò chơi, trò diễn dân gian của người Tày Lạng Sơn”, “Lễ hội Lồng thông của người Tày Lạng Sơn”, “Bước đầu tìm hiểu then trong đời sống tinh thần của người Tày Lạng Sơn”, “Tín ngưỡng và phong tục của người Tày Lạng Sơn”, “Văn hoá Dân gian của người Tày Lạng Sơn” đã nghiên cứu, mô tả khá

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng



kỹ lưỡng các vấn đề trong cuộc sống người Tày Xứ Lạng. Tác phẩm “Lễ hội lòng thông của người Tày Lạng Sơn” là một công trình nghiên cứu công phu, đã biện giải một cách khoa học về một hiện tượng xã hội có ý nghĩa lớn trong công tác quản lý lễ hội hiện nay trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt tác phẩm “Tín ngưỡng và phong tục của người Tày Lạng Sơn” do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn xuất bản năm 2014 đã đạt giải C giải thưởng do Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam trao năm 2015. Tác phẩm “Từ điển văn hóa then” của Hoàng Việt Bình (chủ biên) và Lý Viết Trường đã làm cho mọi người hiểu rõ hơn về thực hành tín ngưỡng then trong đời sống. Điềm qua vài nét như vậy, để thấy rằng trong 55 năm qua công tác nghiên cứu văn học dân gian đã có nhiều cố gắng, tuy chưa được nhiều nhưng đã có tác dụng cổ vũ văn nghệ sĩ vươn lên.

### **Trình diễn nghệ thuật dân gian**

Phong trào văn nghệ trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi nổi từ thôn, bản, khối phố đến các cơ quan, đơn vị, trường học. Các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng, các liên hoan, hội thi, hội diễn... đã thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng gần 1000 đội văn nghệ quần chúng, 1.100 câu lạc bộ sở thích với khoảng 35.000 hội viên. Hàng năm các câu lạc bộ, đội văn nghệ đã tổ chức hoạt động thường xuyên, nhất là trong dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương. Trung bình mỗi năm các đội văn nghệ quần chúng hoạt động 4.000 buổi/năm.

Các hoạt động văn nghệ của tỉnh đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân có tác dụng cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân thi đua thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội. Đặc biệt những nghệ nhân dân gian, người giữ vật báu của nhân loại, trong 55 năm qua đã hoạt động rất tích cực trong việc bảo tồn, gìn giữ, truyền dạy và trực tiếp trình diễn các loại hình như then, sli, lượn, cỗ lầu, quan làng, páo dung, sáng cọ, hát chầu văn, sáng chế đầu sư tử, dạy múa võ sư tử, chế tác đàn tính... tiêu biểu như bà Mỗ Thị Kị 102 tuổi, bà Lộc Quyền, Hà Mai Ven, Hoàng Choóng, Vi Tơ...

### **Về truyền dạy và phổ biến tác phẩm**

Nhiều hội viên đã phối hợp tổ chức các lớp truyền dạy về hát then - đàn tính trên địa bàn tỉnh, đến nay đã mở được hàng trăm lớp. Tiêu biểu như Nghệ sĩ Nhân dân Triệu Thủy Tiên thường xuyên đi truyền dạy khắp cả tỉnh Lạng Sơn và một số địa phương của tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh...

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng thường xuyên đăng tải nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật như thơ, văn xuôi, đặt lời mới cho dân ca... bằng tiếng Tày, Nùng được đồng đảo bạn đọc hưởng ứng, đón nhận. Hoạt động phổ biến tác phẩm được đẩy mạnh: Công tác xuất bản sách luôn được quan tâm, mỗi năm xuất bản nhiều đầu sách với hàng ngàn bản, đủ các thể loại. Phổ biến tác phẩm thông qua hệ thống phát thanh - truyền hình, báo Lạng Sơn, biểu diễn sân khấu, tổ chức hội thi, hội diễn, sản xuất băng đĩa... mỗi năm hàng trăm ca khúc, kịch bản sân khấu đã được đưa đến công chúng.

### **Đôi lời kết**

Khó có thể thống kê một cách đầy đủ các hoạt động văn nghệ dân gian trên địa bàn Lạng Sơn trong những thập kỷ qua, nhưng điều cần khẳng định hơn cả là những hoạt động đó đã góp phần thiết thực, có hiệu quả vào quá trình giữ gìn, chấn hưng, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống ở Lạng Sơn. Hy vọng các hoạt động văn nghệ dân gian ở Lạng Sơn sẽ ngày được quan tâm hơn và sẽ góp phần có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng phát triển văn hóa, con người Lạng Sơn trong thời kỳ mới.

Trong suốt 55 năm qua văn nghệ dân gian Lạng Sơn đã đạt nhiều thành tích quan trọng. Kết quả này thuộc về sự nỗ lực, miệt mài phấn đấu, lao động sáng tạo của các thế hệ hội viên... Nhiều tác giả đã nêu cao tinh thần sáng tạo đi sâu khai thác mảng đề tài văn nghệ dân gian, phát huy truyền thống, bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số, nhiều tác phẩm đã đạt giải thưởng Quốc gia, giải thưởng Văn học nghệ thuật Hoàng Văn Thụ... góp phần làm phong phú nâng cao trình độ thẩm mỹ cho công chúng. Vinh dự này thuộc về những người đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp văn học nghệ thuật, của các văn nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu.

Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy rằng, các loại hình về sưu tầm, dịch tiếng dân tộc, nghiên cứu còn nhiều hạn chế. Nhiều lĩnh vực của văn nghệ dân gian đang bị mai một. Vì vậy nhân dịp này, rất mong lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành trong tỉnh tiếp tục quan tâm hơn nữa đối với văn nghệ dân gian như thành lập Chi hội Văn nghệ dân gian trực thuộc Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, tăng kinh phí để công bố các công trình đã sưu tầm, nghiên cứu.

---

*Tham luận tại hội thảo “Văn học nghệ thuật Lạng Sơn – 55 năm truyền thống, sáng tạo và phát triển” do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 2/2023.*

# LƯƠNG ĐỊNH

## Khắc khoải hồn thơ xứ núi

### LỘC BÍCH KIỆM

**N**gười ta nói tuổi thơ cùng với những ký ức luôn có ảnh hưởng sâu sắc đến tâm hồn, lẽ sống của một con người. Trong sáng tạo văn học nghệ thuật điều này càng đúng hơn. Nó chi phối sâu sắc, mạnh mẽ đến thế giới cảm xúc và hình tượng thẩm mỹ của người nghệ sĩ. Với nhà thơ Lương Định, điều này thật đúng khi chúng ta đọc thơ anh.

“Quê tôi Xứ Lạng núi non  
Thờ chồng Tô Thị hóa hòn Vọng Phu  
Mẫu Sơn dáng mẹ trầm tư  
Chùa Tiên cõi Phật tịnh tu giữa trần”  
(Lục bát gửi núi đồi)

“Ngàn năm nguồn cội người ơi  
Dấu xa lơ lác cho tôi tìm về  
Lượn, sli lời ngọt chân quê  
Kỳ Lừa chợ hát đấm mê lòng người”  
...Dấu đi góc bể chân trời  
Dấu rồi cát bụi vẫn nơi tìm về”  
(Ngàn năm nguồn cội)

Nhà thơ Lương Định sinh ra và lớn lên tại xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Anh là người con của dân tộc Tày. Tuổi thơ anh gắn bó với một miền quê giàu truyền thống lịch sử, cách mạng, văn hóa. Anh học Đại học Tổng hợp văn rồi cả đời theo ngành báo chí, nghiệp văn chương, sống gắn bó với thành phố Hồ Chí Minh:

“Ta như chim ưng  
Ngày kia rời núi  
Tự do giữa trời xanh lồng lộng”  
(Chim ưng)

“Anh xuống núi xa em từ buổi ấy  
Cả mùa đông Xứ Lạng cũng theo cùng”  
(Da diết nhớ mùa đông)

“Khói chiều xóm núi mờ bay  
Nếp nương hương dậy đầu đây gọi mời  
Tàn chiều rồi sẽ đêm thôi  
Rượu tình sơn nữ nói lời duyên trao”  
(Chiều thu quê núi)

Nghề báo chí, nghiệp thơ văn gắn vào cuộc đời anh. Để rồi, như cánh chim phiêu bồng, anh đã đi qua nhiều nơi, biết thêm nhiều điều mới. Dẫu vậy, trong suốt hành trình dài rộng hình ảnh quê hương luôn thường trực, ám ảnh trong anh cùng với một hồn thơ xứ núi cứ xanh rờn rọi mỗi ngày:

“Mẹ ơi nguồn cội núi rừng  
Tháng giêng hoa mận trắng thung gọi về”  
(Giao thừa đất khách)

“Chạm tay chiếc lá vừa rơi  
Thảm nghe run rẩy một thời biếc xanh”  
(Chiều thu quê núi)

“Lối trên rừng không ai mở sẵn  
Bằng con dao sắc của mình  
Con tự mở lối đi”  
(Lời người cha lũng núi)

Anh đã sáng tác hàng trăm bài thơ và xuất bản bốn tập thơ. Thế rồi anh trở thành hội viên Hội Nhà văn thành phố Hồ Chí Minh, hội viên Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Thơ Lương Định được nhiều bạn đọc trong cả nước biết đến.

“Cánh rừng quê hồi đã vượn cổ thụ  
Chỉ hương thơm bùa ngải vẫn ngày xưa”  
(Vẫn ngày xưa hương hồi)

“Câu sli ai bỏ bùa mê  
Một đời đau đầu lời thề con mang”  
(Giao thừa đất khách)



*Làng quê*

**Ảnh: MA TRUNG KIÊN**

Với phong thái tự tại nhưng giàu nội lực, Lương Định tạo ra một phong cách thơ có nhiều điểm riêng trong cảm xúc, ngôn từ, giọng điệu. Có thể nói ở thơ Lương Định chứa đựng một hồn thơ có độ chín, một vốn ngôn từ phong phú, một thế giới hình tượng đa diện. Tất cả những điều đó lại dường như rất nhất quán về trường thẩm mỹ, tư tưởng thẩm mỹ:

*“Lại thêm một tháng giêng về  
Thêm mùa hoa rộ, bùa mê anh rồi  
Mỏng manh một cánh hoa thôi  
Sắc hương xao động đất -  
trời sang xuân”*

(Lại thêm một tháng giêng hoa)

*“Nửa đời đất khách phương Nam  
Em ơi khắc khoải cung đàn ba dây  
Bây giờ ngồi lặng nơi đây  
Mới hay nguồn cội trong ngay tiếng đàn”*  
(Đêm Sài Gòn nghe tính tẩu)

*“Một vùng trắng muốt hoa lê  
Hút hồn anh giữa bốn bề núi non  
Tiếng sơn ca vọng véo von  
Nhắc thời son trẻ mãi còn dấu yêu”*  
(Xuân này Xứ Lạng cùng em)

Người đọc cảm nhận được luôn có một sự trăn trở, tìm kiếm trong lao động sáng tạo của anh. Theo đó những điều sâu thẳm trong thế giới nội tâm của nhân vật trữ tình (nhiều khi chính là tác giả) được thể hiện sâu sắc trong thơ. Một bản ngã qua thơ sinh động, ấn tượng:

*“Anh như kẻ lữ chuyển đò  
Một chiều ngồi lặng ngóng bờ bến xa  
Dòng sông như mãi rộng ra  
Và em tí tặn mờ xa cuối trời”*  
(Ai đưa đò chiều)

*“Em đi tìm cội người ta  
Còn em - cội ấy cho ta tìm về  
Bài tụng ca hát say mê  
Nỗi oan nghiệp chướng, ai nghe  
thấu mình”*  
(Em là cội ta về)

*“Thắm một nhòai sau những chuyến đi  
Trải ê chề những phồn hoa phố thị  
Cả hạnh phúc, cả đắng cay đổ vỡ  
Chợt mơ về lũng núi tự ru ta”*  
(Khúc ru chính mình)



*“Biết dừng đúng lúc cuộc chơi  
Biết đa nghi những gọi mời đầu môi  
Biết nhìn chân tướng người đời  
Biết mình hạt bụi giữa trời bão giông”*  
(Lặng im...)

Một hồn thơ luôn khắc khoải, đoái vọng về xứ núi. Cảm xúc này dường như xuyên suốt, chi phối toàn bộ thơ anh. Nguồn cảm xúc chủ đạo này đặc biệt rõ trong hai tập thơ “Núi và hòn đá lè”, “Hòn núi”.

Về nghệ thuật trong thơ Lương Định, chúng ta không khỏi lạ lùng trước thể giới ngôn từ phong phú của anh. Đặt vào hoàn cảnh một nhà thơ người Tày chúng ta thực sự kính nể. Bởi như người ta nói, với một người con dân tộc thiểu số khi học tập và sử dụng tiếng Việt có thể coi như học tập và sử dụng một ngoại ngữ. Cái khó của nhà văn nhà thơ người dân tộc thiểu số trong sáng tạo đôi khi cũng chính là vốn ngôn ngữ Việt của họ không nhiều, không dồi dào để đủ diễn tả mọi cung bậc, sắc thái. Vậy mà điều này ta không hề nhận thấy ở nhà thơ Lương Định. Thế rồi về thể thơ, nhà thơ Lương Định chủ yếu sử dụng thể thơ lục bát (thể thơ có nguồn gốc từ người Việt), thi thoảng mới dùng thơ bảy chữ, năm chữ, tự do. Thiết nghĩ đây cũng là điều lạ. Tuy nhiên, cũng chính từ những ý trên mà dường như người đọc khó tìm thấy một cách nói, cách cảm, cách diễn đạt gần hơn với người miền núi, của người miền núi. Và phải chăng cũng từ đó mà ta thấy thơ Lương Định “giống” thơ của người Việt hơn, nói cách khác thơ anh hòa với biển hơn là với rừng. Mà biển thì rộng mênh mông...

Mặc dù gần như cả đời sống ở nơi đô hội nhưng tâm hồn, tình cảm của nhà thơ Lương Định luôn hướng về quê hương xứ sở. Bắc Sơn - Lạng Sơn, nơi đó có núi non trùng điệp, nương rẫy bạt ngàn, ngô sắn xanh tươi, sắc chàm thắm đậm; nơi mà bình minh soi chiếu khi mặt trời đã vượt lên khỏi đỉnh núi cao chót vót; nơi có những buổi chợ phiên năm ngày một lần để các bà các mẹ lại trèo đèo vượt núi đến; nơi có núi rừng thâm u trầm mặc... Tất cả đã trở thành một phần mạch nguồn nuôi dưỡng tâm hồn thơ anh. Để rồi, chàng trai xứ núi khi đi xa luôn hướng về nó, gán bó miền đô hội để thêm yêu da diết quê mẹ thân thương. Đọc thơ anh, ta cảm nhận được một tình yêu cội nguồn lan tỏa. Phải chăng đó chính là sự đồng vọng thơ ca cần có mà thơ anh đạt được./

**K**hông phải ngẫu nhiên mà tác giả Nguyễn Văn Định chọn bài thơ “*Đứng trước Đảng kỳ*” để mở đầu tập thơ “*Hương quê*” do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phối hợp với Nxb Văn hóa Dân tộc in và phát hành năm 2022. Người cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong Nguyễn Văn Định quê ở Thường Tín, Hà Nội, trú tại thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, nguyên là kỹ sư lâm nghiệp (nay đã nghỉ hưu), từng được trao tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng. Ông luôn tâm nguyện phải sống làm sao cho chuẩn mực, luôn là tấm gương sáng trong chiến đấu, trong lao động cũng như trong cuộc sống đời thường, xứng danh người lính Cụ Hồ, người đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: “*Đời người được mấy lần vui/ Nhưng lần vui nhất là tôi nên người/ Đảng đưa tôi đến cuộc đời/ Đảng dạy tôi học những lời nghĩa nhân!/ Dân theo Đảng. Đảng vì dân/ Khó nào cũng vượt, vững chân lên đường.../ Hỡi người ĐỒNG CHÍ ta ơi/ Mãi là hoa đẹp giữa đời ngát hương*” (Ngày vào Đảng). Tình cảm trân trọng và lòng biết ơn vô hạn đối với Đảng, với Bác Hồ, với những hy sinh thầm lặng của những người chiến sĩ, thương binh, mẹ liệt sĩ v.v... được lồng ghép một cách khéo léo trong nhiều bài thơ, góp phần thắp sáng thêm tư tưởng thơ Nguyễn Văn Định.

Đọc bốn mươi một bài trong tập “*Hương quê*”, bạn đọc bắt gặp không ít những câu thơ dung dị nhưng không kém phần sáng tạo như: “*Uống rượu ngắm ánh trăng thanh/ Như uống duyên phận của anh với mình*” (Rượu Mẫu Sơn), “*Thôn nữ gánh nước đêm trăng/ Hằng Nga, chú Cuội ở trong thùng đầy*” (Gánh nước đêm trăng). Sự sáng tạo được thể hiện từ những điều giản dị nhất, những đóa hoa thơm luôn được nảy nở ngay từ cuộc sống đời thường mộc mạc, chân quê. Chỉ là một cuộc gặp gỡ đơn sơ uống rượu đặc sản Mẫu Sơn, thế mà tác giả lại liên tưởng thành “*uống duyên phận*”; chỉ là gánh nước đêm trăng mà đôi gàu sóng sánh cả Hằng Nga, chú Cuội – một sự liên tưởng rất độc đáo. Sự sáng tạo được đẩy lên thêm một bước khi ông viết: “*Chính vì cuộc sống gieo neo/ Bất buộc cái chữ phải trèo lên cao*” (Thầy giáo quân hàm

# Hương quê

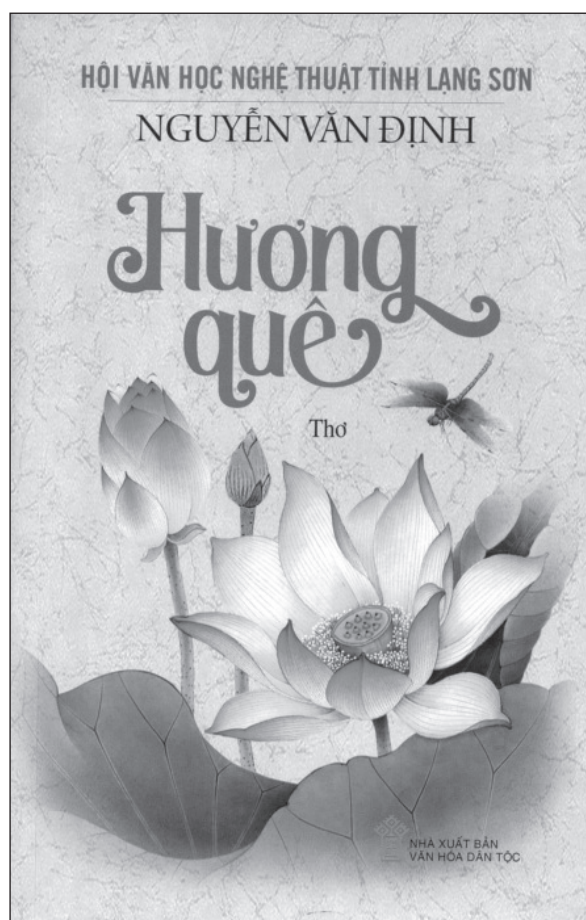
của Nguyễn Văn  
Định

MAI THUẬN

xanh). Nghệ thuật nhân hóa biến “cái chữ” thành một con người tâm huyết, để đến được với các em học sinh dân tộc vùng cao thì “nó” (cái chữ) phải **trèo** đèo lội suối, vượt mọi gian nan hiểm trở nơi núi rừng biên ải. Tác giả đã nêu lên một chân lí rằng cái vốn của con người chính là có cái chữ, có hiểu biết, từ đó ông thay lời người dân vùng cao bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với những người thầy giáo quân nhân: “*Chữ là cái vốn ở đời/ Anh biên phòng dạy tại nơi bản làng/ Vốn mang chữ, lái mở mang/ Nhớ ơn thầy giáo quân hàm màu xanh*”.

Sở trường của tác giả “*Hương quê*” là thơ lục bát, hồn thơ trong trẻo, ý thơ thanh cao, trong thơ luôn dạt dào tình yêu quê hương đất nước, thấm đượm nghĩa tình. Sự gắn kết, giao hòa giữa con người với thiên nhiên dần dần được hé mở qua những vần thơ nhẹ nhàng, tươi sáng. Hạt lúa, cây tre - những sản vật quý đồng thời là biểu tượng văn hóa thân quen của làng quê Việt Nam luôn được Nguyễn Văn Định dành tặng cho những tình cảm ấm áp, yêu thương: “*Câu ca lắng đọng từ đâu?/ Hay từ hạt lúa kết nhau thành lời/ Từ trong đất nước mây trời/ Hạt vàng hạt lúa, sáng ngời Việt Nam*” (Hạt lúa hạt vàng), “*Việt Nam yêu quý cây tre/ Biểu tượng thân thiết làng quê nghĩa tình/ Tre ngà là đức hy sinh/ Chông tre - kỳ tích đáng hình nước non...*” (Cây tre).

Một nét đặc sắc trong thơ Nguyễn Văn Định là ông nói nhiều về triết lý nhân sinh, nhân tâm, đạo đức, lễ nghĩa, tình cảm gắn kết giữa người với người. Những nội dung này



đều điềm thấy trong nhiều bài thơ của tập “*Hương quê*”, chẳng hạn như: “*Vần thơ nói những nhịp cầu/ Trao đi nhận lại câu thơ dâng đời/ Hội chùa ta lễ phật, trời/ Hội thơ ta tặng tình người! Tình ta*” (Hội xuân). Đọc tập “*Hương quê*” có thể thấy, với Nguyễn Văn Định thơ chính là nhịp cầu kết nối, giao hòa tư tưởng, tình yêu thương của tác giả đối với đất nước, con người, cảnh sắc thiên nhiên...

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

# J.W GOETHE - TIỂU THUYẾT GIA, NHÀ VIẾT KỊCH, HỌA SĨ MẶT TRỜI THI CA CỦA NƯỚC ĐỨC

ĐỖ NGỌC DŨNG

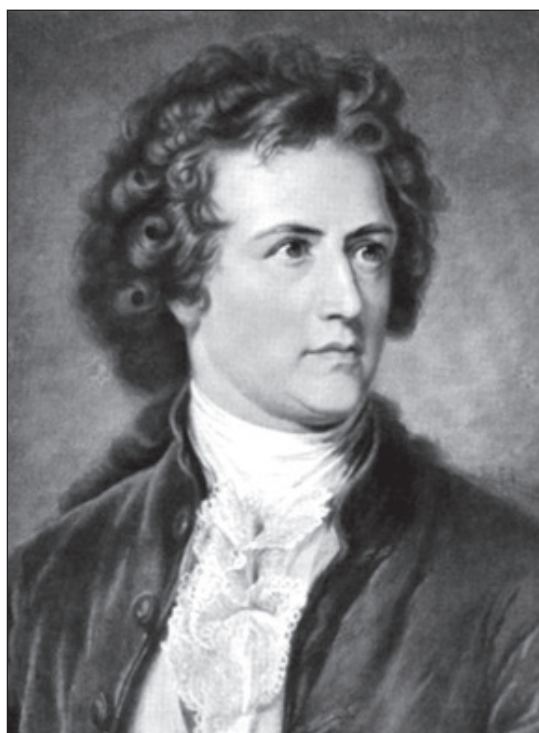
Một buổi sáng cuối thu, cái se lạnh bắt đầu ập tới, báo hiệu một mùa đông giá rét sắp đến mà nghe nói mùa đông năm nay sẽ khắc nghiệt hơn với người dân châu Âu, khi các đường ống dẫn khí đốt dòng chảy phương Bắc 1 và 2 ngừng hoạt động do xung đột giữa Nga - Ukraina. Chúng tôi mặc đủ ấm ra ngoài trời. Đây là lần thứ ba tôi trở lại nơi này – Frank Furt, thành phố miền Tây nước Đức, thuộc bang Hessen, thành phố lớn thứ ba nước Đức, được mệnh danh là trung tâm tài chính châu Âu, nơi có sân bay quốc tế lớn nhất nước Đức và nhộn nhịp nhất châu Âu.

Chúng tôi dạo qua một số tuyến phố chính, nơi có những tòa nhà chọc trời, rồi ghé thăm và chụp những tấm hình lưu niệm tại phố cổ Romerberg và cũng là chờ cho đến giờ bảo tàng Goethe mở cửa đón khách. Thả bộ trên quảng trường phố cổ nổi tiếng với 11 tòa nhà bắt thường đẹp kỳ lạ, tạo nên tòa thị chính thời trung cổ. Đây từng là nơi đăng quang của các hoàng đế thời đế chế La mã thần thánh, bị sụp đổ vào năm 1806 và được Napoleon cai trị, rồi trở thành thành phố của Đức sau thất bại của Napoleon.

Thú thực tôi không hiểu mấy về Goethe, chỉ được nghe nhiều văn nghệ sĩ bậc thầy nhắc đến ông như một vĩ nhân của Đức. Đặc biệt được xem một bức họa chân dung ông, bố cục từ ba thiếu nữ khỏa thân thật độc đáo.

Mãi về sau này, tôi mới có điều kiện tìm đọc những tác phẩm của ông như: Kịch thơ "Faust", một tác phẩm giá trị vượt thời gian của Goethe, cuốn sách được dịch ra hơn 50 thứ tiếng trong đó có tiếng Việt, tác phẩm được dựng thành phim, thành kịch, được đưa vào trường học. "Faust" từ lâu đã đóng một vai trò quan trọng trong lịch sử văn chương Đức, tên tuổi của Goethe đã trở thành niềm tự hào của dân tộc Đức.

Thành phố Frankfurt rất tự hào về đứa con tài hoa xuất chúng của mình, cho nên không tiếc công vinh danh ông với nhiều trường học, giải thưởng mang tên Goethe. Vì thế lần này tới Frankfurt, tạm bỏ qua các nơi khác, tôi dự định dành trọn một buổi sáng để tìm hiểu kỹ hơn về một con người vĩ đại, không chỉ của nước Đức mà còn của cả nhân loại.



Chân dung J.W Goethe

## Ngôi nhà và bảo tàng Goethe

Ngôi nhà Goethe nằm trên đường Grossen Hirschgraben ngay trung tâm thành phố (Ở Đức có hai ngôi nhà Goethe, một ở thành phố Frankfurt và hai ở thành phố Weimar. Frankfurt là nơi ông sinh ra, lớn lên và Weimar là nơi ông tới và vĩnh viễn ra đi). Nơi đây đã sinh ra một nhà thơ lớn, nhà viết kịch thành danh, nhà văn xuất chúng, nhà triết học lỗi lạc, nhà khoa học tài năng, nhà chính trị tài ba và cũng là một họa sĩ tài hoa của nước Đức. Khi mà các thành viên trong đoàn đều là những tín đồ mua sắm, họ đã đến những điểm shopping, chỉ còn tôi và một nhà thơ cùng đi ghé thăm nơi này. Đến đây vẫn chưa đến giờ bảo tàng mở cửa, chúng tôi tranh thủ chụp những tấm hình lưu niệm trước ngôi nhà ông. Rồi bảo tàng mở cửa hai chúng tôi bình tĩnh cùng những du khách thập phương xếp hàng mua vé, tôi quan sát xung quanh thấy

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng



bày trên giá, trong tủ kính bày nhiều cuốn sách của Goethe. Rồi tập trung quan sát, tìm hiểu, nghe người hướng dẫn giới thiệu... Rất may cho hai chúng tôi, hôm nay có đoàn khách du lịch đến từ Việt Nam. Lại có cô hướng dẫn viên xinh đẹp, trẻ tuổi, vui tính, hiểu rất kỹ kể về cuộc đời và sự nghiệp văn chương của Goethe.

Ngôi nhà thơ ấu của đại thi hào Đức được gia đình mua từ năm 1733, trước khi ông sinh ra. Nhà cao bốn tầng, có lối kiến trúc theo trường phái Baroque rất thịnh hành vào thế kỷ 17 và 18. Goethe đã ở đây 26 năm và sau đó ông dọn tới Weimar. Sau khi cha ông mất, mẹ ông đã bán ngôi nhà này vào năm 1795 và bà rời tới Robmarkt gần đó. Năm 1863, một hiệp hội tư nhân đã đứng lên quyên góp, bỏ tiền ra mua lại ngôi nhà này và mở cửa cho mọi người vào xem. Năm 1944, trong thế chiến thứ hai, ngôi nhà đã bị trúng bom cháy thiêu rụi chỉ còn lại mấy vách tường. Rất may là tất cả những dụng cụ đồ đạc trong nhà như sách vở, tranh ảnh, bàn ghế... vì đã được sơ tán đến chỗ khác từ trước nên vẫn còn nguyên vẹn. Năm 1947 cho đến 1951, ngôi nhà được khởi công xây lại theo đúng từng chi tiết đã ghi chép. Năm 1975 ngôi nhà và bảo tàng viện Goethe đã được chính thức mở cửa cho du khách tham quan.

Cô hướng dẫn viên dẫn khách đi một vòng từ tầng 1 lên đến tầng 4. Mỗi tầng đều có 5 phòng và mỗi phòng được trang trí theo cách riêng biệt, màu sơn tường cũng khác nhau. Cô cho biết tất cả đồ đạc, từ bàn ghế giường tủ cho đến tranh ảnh sách vở đều được gìn giữ nguyên vẹn, trình bày một cách đơn giản nhưng trang trọng. Ở tầng một có phòng Bắc Kinh là nơi giữ các đồ kỷ niệm châu Á và phòng âm nhạc là nơi cả gia đình hòa tấu chung, người cha đánh đàn, Goethe đàn hồ cầm (đàn Cello), cô em gái đánh dương cầm và bà mẹ thì hát. Một gia đình đầy chất nghệ. Ở tầng hai có phòng treo tranh, phòng đọc sách và phòng riêng của cô em gái Cornelia.

Trong phòng đọc sách với 2000 bộ sách quý từ thời cha ông còn sống, đã có hơn 250 năm tuổi. Phòng treo tranh có để rất nhiều bức tranh quý của một số họa sĩ tài danh cùng thời với ông. Ở tầng bốn, có phòng đóng kịch búp bê, phòng làm việc của Goethe vẫn còn chiếc bàn viết. Nơi ông đã ngồi viết những bài thơ tình da diết và những cuốn sách đầu tay của mình, trong đó có tập "Faust I".

#### **Cuộc đời và tác phẩm của Goethe**

Goethe sinh 28/8/1749 ở Frankfurt và mất 22/3/1832 tại Weimar. Ông sống cùng thời với

nhà thơ Nguyễn Du (1765 - 1820) của Việt Nam. Cha ông là Johann Caspar Goethe, một luật gia, và mẹ ông là Catharina Elisabeth Textor, con gái của thị trưởng thành phố Frankfurt. Gia đình ông có một cuộc sống sung túc không phải lo lắng về tài chính. Ông ở Frankfurt cho đến năm 1775 cùng với cha mẹ và người em gái tên là Cornelia. Thời gian ở Frankfurt, Goethe đi học luật, đỗ tiến sĩ và làm luật sư từ 1771 đến 1775. Những tác phẩm điển hình như kịch "Gotz von Berlichingen" (1773), tiểu thuyết "Nỗi đau của chàng Werther" (Die Leiden des jungen Werthers) (1774)... Hai cuốn sách này ông viết khi rất còn trẻ nhưng đã tạo được tiếng vang lớn ở Đức cũng như ở châu Âu, nhất là cuốn "Nỗi đau của chàng Werther" đã nảy sinh trong trào lưu nghệ thuật "Bão táp và xung kích" (Sturm und Drang) trong thời kỳ "Khai sáng" (Epoche der Aufklarung) ở cuối thế kỷ 18. Đây là cuốn tiểu thuyết văn xuôi nhưng đầy chất thơ, trong sáng, giàu hình ảnh, mang tính chất duy cảm, viết về anh chàng Werther yêu say mê nàng Lotte. Chìm đắm trong mê muội tình ái, chàng đã kết thúc cuộc đời mình bằng cái chết bi thảm và tuyệt vọng. Cuốn sách đã đánh dấu một thời đại văn chương mới, góp phần thổi bùng lên phong trào lãng mạn tại châu Âu vào thế kỷ 18. Bản chất của chủ nghĩa lãng mạn là đối lập với hiện thực, đối kháng với sự gò ép, trói buộc nghiêm ngặt của chủ nghĩa cổ điển. Chủ nghĩa lãng mạn đề cao tự do, phóng khoáng và kể cả mộng tưởng, nhằm đem trả lại cho người nghệ sĩ quyền tự do, phát huy được tối đa khả năng sáng tạo và trí tưởng tượng.

Cuối năm 1775, ông đến Weimar theo lời mời của công tước Karl August thuộc triều đình Weimar. Weimar là thủ phủ của lãnh địa Sachsen-Weimar-Eisenach nhỏ bé với khoảng 100.000 dân. Goethe được cử làm ủy viên trong hội đồng chính phủ, rồi đến Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Chiến tranh. Ở đây, ngoài nhiều người tình cả trên thực tế và trong mộng, nhưng Christiane là một cô gái rất xinh đẹp và đã làm con tim của nhà thơ bị xao xuyến, rung động. Tình yêu ập tới và đã là nguồn cảm hứng để ông viết tập "Những khúc bi ca La Mã" (Romische Elegien) gồm 24 bài thơ. Mặc dù quen cô Christiane từ năm 1788, có với ông 5 người con, nhưng mãi đến năm 1806 ông mới làm đám cưới với cô. Công việc trong nội các Weimar nhiều khi làm ông căng thẳng, từ 1786 đến 1788 Goethe một mình qua Ý, một phần để nghỉ ngơi, một phần cũng để tìm cảm hứng mới cho sáng tác và không thể thiếu những tình yêu

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023

mới. Ông còn bỏ thì giờ để nghiên cứu khoa học kỹ thuật và đã đạt được một số thành tựu đáng kể. Năm 1832, ông mất và được chôn cất tại nghĩa trang của thành phố. Di hài ông được đặt nằm gần với người bạn văn chương Friedrich Schiller.

Goethe là tác giả của 100 tác phẩm từ thi ca, văn xuôi, kịch, phê bình, dịch thuật... Những tác phẩm tiêu biểu nổi tiếng của Goethe như: Kịch "Gotz von Berlichingen" (1773), tiểu thuyết thể thư tín "Nỗi đau của chàng Werther" (Die Leiden des jungen Werther) (1774), kịch thơ "Iphigenie auf Tauris" (1779), bi kịch "Egmont" (1788), kịch "Torquato Tasso" (1790), anh hùng ca "Hermann und Dorothea" (1798), tiểu thuyết "Wilhelm Meisters Lehrjahre" (1798), kịch thơ "Faust I" (1808), tiểu thuyết "Die Wahlverwandtschaften" (1809), kịch thơ "Faust II" (1832).

Tác phẩm của Goethe đã góp phần đẩy văn học cổ điển Đức lên đỉnh cao nghệ thuật. Nhưng đỉnh cao sáng tạo của Goethe vẫn là kịch thơ "Faust". "Faust I" (phần một) được ra mắt năm 1808, ông viết lúc còn rất trẻ, thiên về tình yêu, đi sâu vào nội tâm, phản ánh tâm hồn nổi loạn, mang tính chất sôi nổi và nhiệt tình của trào lưu "Bão táp và xung kích". Từ năm 1820, ông bắt đầu viết "Faust II" (phần hai), lúc đã già dặn, nên đặt nặng về lý trí, xu hướng về hành động. "Faust II" được hoàn thành vào năm 1831, sách được xuất bản cuối năm 1832, mấy tháng sau khi Goethe mất. Có thể nói, ông đã dành hết tâm huyết cuộc đời mình để viết bi kịch "Faust". Faust có nghĩa là một nắm tay, một quả đấm, nhưng cũng có thể hiểu là cánh tay giơ cao để tỏ sự quyết tâm đi tới, sự phản kháng bất công, sự chống đối áp bức. Nó cũng thể hiện "triết lý hành động" của Goethe, chỉ có hành động mới thay đổi được con người, được xã hội, được thiên nhiên.

Goethe không chỉ đơn thuần là một nhà thơ lớn, những tác phẩm của ông đã ảnh hưởng rất nhiều đến nền văn học và nghệ thuật của châu Âu. Nó còn đi ra ngoài phạm trù văn học và nghệ thuật, ảnh hưởng đến cả tư duy của dân tộc Đức. Tinh thần của ông còn châm ngòi cho sự bùng nổ của những cuộc cách mạng về khoa học, kỹ thuật ở châu Âu vào thế kỷ thứ 18,19. Cho đến ngày hôm nay, dân tộc Đức vẫn còn thể hiện những cá tính của con người Faust trong bi kịch bằng thơ của ông.

Một điều rất thú vị. Đó là đại thi hào Nguyễn Du dựa theo cốt truyện "Kim Vân Kiều truyện"

của Thanh Tâm Tài Nhân, thế kỷ thứ 16 bên Trung Quốc, để viết ra "Truyện Kiều", một tuyệt phẩm bằng chữ Nôm. Goethe cũng dựa theo sách dân gian "Tiến sĩ Faust" để viết ra bi kịch bằng thơ. Thúy Kiều cũng như Faust là hai nhân vật có thật. Thúy Kiều sống vào thế kỷ thứ 16 đời nhà Minh ở Trung Quốc, Faust cũng sống vào thế kỷ thứ 16 ở miền Nam nước Đức. Theo giai thoại dân gian, Faust được kể lại như một nhân vật đặc biệt, vừa tầm thường vừa cao quý, vừa ảo vừa thực, vừa tốt vừa xấu. Cuộc đời của Faust được tiểu thuyết hóa tới đa với trên 68 giai thoại khác nhau và đã được tồn tại hết thời đại này qua thời đại khác, dưới mọi hình thức từ truyền tụng trong dân gian, cho đến các thể loại văn học nghệ thuật...

Dù có viết kịch, viết văn, phê bình dịch thuật hay vẽ tranh đi nữa, thì thơ ca vẫn là một thể loại mà ông thích nhất và sáng tác nhiều nhất. Đúng hơn, Goethe là một nhà thơ lớn, một người đã tình làm thơ cho tình yêu, cho thân phận. Thơ của Goethe dào dạt, lôi cuốn nhưng lại rất tình tứ, diễn đạt được cái cảm xúc nội tâm con người trước tình yêu, trước thiên nhiên và cả những khát khao dang dở trao tặng, khao khát đi tìm cái đẹp, cái hoàn mỹ trong ý nghĩa của cuộc sống, điều mà trước đó thời văn học cổ điển Đức, mang tư tưởng duy lý, không hề dám nhắc tới. Ông có thể làm thơ trong bất cứ hoàn cảnh nào và đặc biệt hơn nữa đi từ bất cứ cảm xúc nào. Tổng cộng có hơn 1600 bài thơ, trong đó phần lớn là những bài thơ tình dạt dào tình yêu đôi lứa, hầu như sau mỗi một cuộc tình đi qua, ông đều để lại những dấu ấn là những áng thơ đến từ cảm hứng của tình yêu say đắm.

*Tôi bước đi, em đứng đó ngậy người*

*Em nhìn tôi, đôi mắt buồn đắm lệ*

*Nhưng tình yêu, thánh thần ơi, là thế!*

*Được yêu người, sung sướng biết bao nhiêu!*

*("Gặp gỡ và chia ly" - Nguyễn Xuân Khuy dịch)*

Bước chân rời ngôi nhà thơ ấu của Goethe, tôi cảm thấy có một niềm vui lâng lâng, thấy trong mình một cảm giác nhẹ nhõm như trả được món nợ lâu ngày, món nợ mà đáng ra tôi đã phải trả từ lần đầu đặt chân tới thành phố này. Hôm nay tới đây, tôi cảm nhận được nhiều hơn về con người thực sự của ông, những thành quả mà ông để lại cho hậu thế. Ông đúng là một vĩ nhân, người đa tài đa tình, xứng đáng là một nghệ sĩ vĩ đại - mặt trời thi ca nước Đức.

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng

## THẺ LỆ

### Sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật “Sống mãi với thời gian” giai đoạn 2022 - 2025 hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2030) và 85 năm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2030)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3864/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021; Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Thẻ lệ sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật “Sống mãi với thời gian” giai đoạn 2022 - 2025 hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2030) và 85 năm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2030), như sau:

#### I. Đối tượng tham gia

Tác giả, tập thể tác giả là công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc, học tập, lao động ở trong nước và ngoài nước, người nước ngoài đang sinh sống, làm việc, học tập, lao động tại Việt Nam đều có thể tham gia.

#### II. Tiến độ triển khai

**1. Giai đoạn 1:** Tổ chức sáng tác Đề cương, bản thảo.

- Tháng 12/2022: Lễ Phát động sáng tác Đề cương, bản thảo các tác phẩm văn học nghệ thuật “Sống mãi với thời gian”.

- Từ 01/01/2023: Tác giả xây dựng Đề cương, bản thảo và gửi Đề cương, bản thảo tham gia sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật “Sống mãi với thời gian”.

- Trung tuần tháng 9/2023: Thành lập Hội đồng thẩm định, lựa chọn 40 Đề cương, bản thảo tham gia Trại sáng tác.

- Cuối tháng 9/2023: Tổ chức Trại sáng tác, hoàn thiện Đề cương, bản thảo và công bố 30 đề cương, bản thảo để xuất bản, chuyển thể, dàn dựng và hoàn thiện thành các tác phẩm văn học nghệ thuật.

**2. Giai đoạn 2:** Từ tháng 10/2023 đến tháng 12/2024: Xuất bản, chuyển thể và dàn dựng đề cương thành các tác phẩm văn học nghệ thuật có chất lượng.

**3. Đánh giá, tổng kết:** dự kiến ngày 03/02/2025.

#### III. Thể loại sáng tác

**1. Văn học:** Tiểu thuyết, Trường ca.

**2. Sân khấu:** Kịch nói, Tuồng, Chèo, Cải lương, Ca kịch.

**3. Âm nhạc:** Giao hưởng, Hợp xướng, Nhạc kịch.

**4. Múa:** Thơ múa, Tổ khúc, Kịch múa.

#### IV. Quy định xây dựng Đề cương, bản thảo

##### 1. Đối với thể loại văn học:

- Đề cương được xây dựng gồm 04 phần: Ý tưởng tác phẩm; giới thiệu khái quát cốt truyện; phác thảo đường nét chính của tác phẩm; kết thúc tác phẩm (không quá 10.000 từ).

- Đối với Trường ca, cần nêu rõ nội dung từng chương, diễn biến và cấu trúc, thể loại thơ (thơ truyền thống, tự do...).

##### 2. Đối với thể loại sân khấu:

- Kịch bản văn học cho thể loại sân khấu.



- Kịch bản dàn dựng chi tiết.
- Kịch bản đạo diễn (phân cảnh, âm nhạc, sân khấu, ánh sáng...)

### **3. Đối với thể loại âm nhạc:**

- Bản thảo sáng tác yêu cầu phần nội dung, ý tưởng âm nhạc được mô tả bằng văn học;
- Có chủ đề, hình thức âm nhạc, thể loại âm nhạc (Thính phòng, Giao hưởng, Hợp xướng...) và có ý đồ biên chế dàn nhạc dự kiến thể hiện (Dàn nhạc Giao hưởng, Thính phòng, Dân tộc, Điện tử...);
- Phần chủ đề của âm nhạc (chủ đề 1 và một số chủ đề phụ) phải được viết ra bằng văn bản nốt nhạc rút gọn cho Piano.
- Ngoài những yêu cầu trên, đối với Nhạc kịch phải có tuyến nhân vật, các chương, hồi, đoạn... và thời lượng của tác phẩm.

### **4. Đối với thể loại múa:** Đề cương (bản thảo) sáng tác gồm:

- Kịch bản văn học cho các thể loại Múa.
- Kịch bản dàn dựng chi tiết,
- Kịch bản đạo diễn (phân cảnh, âm nhạc, sân khấu, ánh sáng...)

\* *Chú ý:* Tác giả đánh máy văn bản Đề cương, bản thảo; khuyến khích các tác giả tham gia sáng tác thể loại âm nhạc gửi thêm bản thu âm demo (mp3); sân khấu và múa gửi thêm bản ghi hình demo tác phẩm (mp4).

## **V. Tiêu chí tham gia, xét chọn, gợi ý nội dung sáng tác Đề cương, bản thảo**

### **1. Tiêu chí tham gia, xét chọn:**

- Tác giả có Đề cương, bản thảo tác phẩm tham gia sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật “Sống mãi với thời gian” phải sáng tác đúng thể loại, chủ đề; có tính phát hiện, tính sáng tạo; ngôn ngữ thể hiện mới, đạt chất lượng cao về nội dung và nghệ thuật;

- Đề cương, bản thảo tác phẩm phải thể hiện được những giá trị lớn của Chân - Thiện - Mỹ và những giá trị nhân văn, có tính giáo dục, có chiều sâu của tư tưởng, tinh thần đoàn kết và truyền thống yêu nước vẻ vang của dân tộc;

- Đề cương, bản thảo tác phẩm phải được sáng tác trong thời gian từ năm 2022; chưa được giải thưởng của Cuộc thi khác, chưa được đăng trên các tạp chí, báo, truyện hoặc trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào trước khi tham gia cuộc sáng tác này.

\* *Lưu ý:* Ban Tổ chức chỉ nhận và xét chọn Đề cương, bản thảo tác phẩm văn học nghệ thuật để tham gia Trại sáng tác; không nhận và xét chọn các tác phẩm đã hoàn thiện.

### **2. Gợi ý nội dung sáng tác**

- Đề tài về cách mạng trong thời kỳ đổi mới; ca ngợi về truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; những thắng lợi và những thành tựu to lớn của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Phản ánh hiện thực xã hội; phản ánh người tốt việc tốt; xây dựng nhân cách con người Việt Nam trước tình hình và yêu cầu mới; học tập, làm việc theo tấm gương đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh; đấu tranh, phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, các quan điểm, hành vi sai trái, suy thoái, tư tưởng, đạo đức, lối sống tiêu cực... Theo tinh thần Nghị quyết TW 4 của Đảng.

- Đấu tranh giải phóng dân tộc của những người chiến sĩ cách mạng giành độc lập, tự do cho Tổ quốc và nhân dân.

- Ca ngợi tình yêu với quê hương, đất nước và con người Việt Nam; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân hăng hái thi đua yêu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới; quảng bá, nâng cao vị thế, hình ảnh Việt Nam trên thế giới...

## **VI. Quy định chung về tác giả, Đề cương, bản thảo tác phẩm**

### **1. Về tác giả, tác phẩm tham dự**

Không hạn chế về số lượng tác giả tham gia; mỗi tác giả có thể gửi nhiều Đề cương, bản thảo tham gia.

### **2. Về Đề cương, bản thảo tác phẩm gửi tham gia**

- Tác giả đánh máy Đề cương tác phẩm tham dự, gửi tham gia thi bằng bản giấy hoặc file mềm (định dạng .doc, .pdf ...); không quy định số trang; khuyến khích có hình ảnh, tư liệu minh họa;

- Đề cương tác phẩm tham dự phải được viết bằng tiếng Việt Nam; tác phẩm sáng tác bằng tiếng dân tộc thiểu số hoặc tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt Nam kèm theo;

- Đề cương tác phẩm tham dự phải được trình bày sạch, đẹp, khoa học, trong đó có đầy đủ thông tin gồm: tên cuộc sáng tác; tên tác phẩm dự thi; tên tác giả, bút danh, đồng tác giả (nếu có), ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, địa chỉ thường trú hoặc cơ quan, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ email của tác giả (riêng vào một tờ A4).

## **VII. Quyền và trách nhiệm**

### **1. Quyền của tác giả**

- Tác giả được quyền đứng danh bản quyền sáng tác cho tác phẩm được chọn;

- Đề cương, bản thảo tác phẩm được chọn, hoàn thiện sẽ được Nhà nước đầu tư chuyển thể, dàn dựng thành tác phẩm văn học nghệ thuật ở các thể loại phù hợp theo Quyết định số 2898 /QĐ-BVHTTDL ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Tác phẩm được chọn sẽ được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **2. Trách nhiệm và cam kết của tác giả**

- Tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm tham dự của mình.

- Tác giả cam kết, trong trường hợp có tranh chấp quyền tác phẩm và bản quyền tác giả sau khi tác phẩm đã được chọn, Ban Tổ chức sẽ thu hồi kinh phí hỗ trợ, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và tác giả tham dự phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

### **3. Quyền và trách nhiệm của Ban Tổ chức**

- Ban Tổ chức được toàn quyền sử dụng các tác phẩm văn học nghệ thuật được chọn vào mục đích tuyên truyền, giáo dục và sử dụng trong các hoạt động nghệ thuật hợp pháp khác (không bao gồm mục đích kinh doanh hoặc mục đích có lợi nhuận khác).

- Ban Tổ chức có trách nhiệm bảo vệ, đảm bảo quyền tác giả, tác phẩm cho tác giả, tác phẩm được lựa chọn.

## **VIII. Hồ sơ, thời hạn, nơi nhận Đề cương, bản thảo**

### **1. Hồ sơ**

- Tác giả tham gia sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật phải ghi rõ: Họ và tên tác giả, đồng tác giả, nhóm tác giả (cả tên khai sinh và bút danh, nghệ danh), cơ quan công tác (nếu có), địa chỉ, số điện thoại liên hệ;

- Tác phẩm phải ghi rõ: Tên Đề cương, bản thảo tác phẩm tham dự, thể loại;

- Tác phẩm và các thông tin liên quan được đóng phong bì, túi niêm phong và ghi đầy đủ thông tin lần 2 tại vỏ phong bì, gói niêm phong...

**2. Thời hạn tiếp nhận:** Nhận Đề cương, bản thảo tác phẩm tham gia sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật “*Sống mãi với thời gian*” từ ngày phát động đến hết ngày 05/9/2023.

**3. Địa chỉ tiếp nhận:** Đề cương, bản thảo tác phẩm gửi về Ban Tổ chức theo địa chỉ: Phòng Văn học, Cục Nghệ thuật biểu diễn, số 32 Nguyễn Thái Học, P. Điện Biên, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội (ngoài phong bì ghi rõ thông tin tham gia sáng tác Đề cương các tác phẩm văn học nghệ thuật, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ).

\* **Lưu ý:** Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm nếu Đề cương, bản thảo tác phẩm của tác giả bị thất lạc trong quá trình gửi tham dự và không gửi lại những Đề cương, bản thảo tác phẩm đã gửi tham dự (*Ban Tổ chức sẽ thông báo với các hồ sơ không đủ thông tin, ghi chép không rõ ràng thông tin, lỗi kỹ thuật hoặc không rõ các phần nối tiếp nếu có đầu mối liên hệ*).

## **IX. Kinh phí**

- Ban Tổ chức dự kiến lựa chọn 10 Đề cương, bản thảo ở mỗi thể loại sáng tác và hỗ trợ kinh phí xây dựng Đề cương, bản thảo được chọn.

- Ban Tổ chức hỗ trợ kinh phí đối với tác giả có Đề cương, bản thảo được chọn tham gia Trại sáng tác;

Trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức sẽ xem xét quyết định điều chỉnh cơ cấu kinh phí hỗ trợ cho phù hợp./.

**THỂ LỆ**  
**Cuộc thi sáng tác văn xuôi về chủ đề**  
**“Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk - Những chặng đường phát triển”,**  
**năm 2023**

- Thực hiện Kế hoạch số 12665/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh về thông tin, tuyên truyền xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Căn cứ Công văn số 9425/UBND-KGVX ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức Cuộc thi sáng tác văn xuôi chủ đề “Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk - Những chặng đường phát triển”, năm 2023;

- Căn cứ Kế hoạch số 159/KH-HVHNT ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội Văn học Nghệ thuật Đắk Lắk tổ chức Cuộc thi sáng tác văn xuôi viết về thành phố Buôn Ma Thuột, Hội Văn học Nghệ thuật Đắk Lắk công bố Thể lệ Cuộc thi sáng tác văn xuôi về chủ đề “Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk - Những chặng đường phát triển”, năm 2023 như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; triển khai nhiệm vụ của Hội nghị Văn hoá toàn quốc năm 2021.

- Biểu dương những thành tựu to lớn của quân và dân thành phố Buôn Ma Thuột trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Khẳng định vị trí, tầm vóc và vai trò của thành phố Buôn Ma Thuột trong công cuộc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc; ý chí quyết tâm xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trong thời kỳ mới, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

- Khắc hoạ hình ảnh đất và con người, những thành quả của nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Đặc biệt là những nỗ lực và phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân của thành phố Buôn Ma Thuột trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

**2. Yêu cầu**

Tác phẩm phải có nội dung tư tưởng, giá trị nghệ thuật; không sao chép; thể hiện không rõ ràng, trái thuần phong mỹ tục truyền thống, gây phản cảm

Việc triển khai cuộc thi đảm bảo nghiêm túc, đúng tiến độ; công tác xét chọn, trao giải phải đảm bảo sự khách quan, công bằng; đánh giá đúng giá trị tư tưởng, nghệ thuật của tác phẩm.

**II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG, THỂ LOẠI, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC**

**1. Chủ đề: “Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk - Những chặng đường phát triển”**

**2. Nội dung:** Viết về thành tựu và quá trình phát triển của thành phố Buôn Ma Thuột trong những năm qua; phong trào xây dựng nông thôn mới; những hoạt động lao động sản xuất, công tác học tập và xây dựng cuộc sống mới, xây dựng quê hương thành phố Buôn Ma Thuột giàu đẹp; công cuộc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc trên địa bàn tỉnh...

**3. Thể loại:** truyện ngắn, bút ký, tùy bút.

**4. Đối tượng dự thi:**

a/ Đối tượng: Mọi công dân sinh sống và làm việc trên lãnh thổ đất nước Việt Nam.

b/ Thành viên Ban Giám khảo, Ban Tổ chức có thể gửi tác phẩm hưởng ứng cổ vũ Cuộc thi nhưng không được tham gia dự thi.

**5. Thời gian tổ chức:**

- Phát động cuộc thi: Từ ngày phát động 03/02/2023 đến hết ngày 30/10/2023.



- Thời gian trao giải: Dự kiến tổ chức trong tháng 12 năm 2023.

### **III. QUY ĐỊNH VỀ TÁC PHẨM VÀ THỜI GIAN NHẬN TÁC PHẨM**

#### **1. Quy định tác phẩm dự thi:**

**a/** Tác phẩm dự thi phải là những sáng tác mới, chưa được sử dụng, chưa được công bố trên bất kì phương tiện thông tin đại chúng hoặc ấn phẩm nào, chưa đưa lên các websites, blogs, các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter... của các tổ chức, cá nhân. Các tác phẩm dự thi không được in vào tập sách riêng của tác giả và các tuyển tập chung cho đến khi kết thúc cuộc thi.

+ Bài dự thi được viết bằng tiếng Việt đánh máy trên khổ giấy A4, phông chữ TimesNewRoman, cỡ chữ 14. Tác phẩm dự thi gửi bản in và file mềm. Độ dài tác phẩm: 2.000 - 7.000 từ.

+ Bài dự thi ghi rõ tên tác phẩm, họ và tên tác giả, bút danh (nếu có), địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email, đơn vị công tác (nếu có).

**b/** Ban Tổ chức được toàn quyền sử dụng tác phẩm dự thi cho việc in ấn sách hoặc dựng thành phim để phục vụ công tác tuyên truyền và quảng bá cho thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (không nhằm mục đích kinh doanh); đăng trên Tạp chí Chư Yang Sin và Website của Hội VHNT, Cổng thông tin điện tử Đắk Lắk.

+ Ban Tổ chức không trả lại các bản thảo gửi dự thi và không chịu trách nhiệm đối với hồ sơ, tác phẩm thất lạc do lỗi bưu điện

**c/** Tác giả dự thi phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về quyền tác giả và sở hữu trí tuệ của tác phẩm.

#### **2. Số lượng tác phẩm dự thi:**

Số lượng: Không hạn chế số lượng tác phẩm.

Mỗi tác giả có thể gửi nhiều tác phẩm nhưng thống nhất 01 họ tên hoặc 01 bút danh.

#### **3. Thời gian và địa chỉ nhận tác phẩm:**

- Thời gian nhận tác phẩm dự thi: Từ ngày ra thông báo Thể lệ đến hết ngày 30/10/2023.

- Nơi nhận tác phẩm: Tác giả gửi bài dự thi tới địa chỉ và email sau:

Địa chỉ: Văn phòng Hội Văn học Nghệ thuật Đắk Lắk, 172 Điện Biên Phủ, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Email: hoivanhoc.cuochiviet@gmail.com

### **IV. QUYỀN LỢI CỦA TÁC GIẢ VÀ CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG**

**1. Quyền lợi của tác giả:** Tác phẩm dự thi đạt yêu cầu sẽ được chọn đăng trên Tạp chí Chư Yang Sin và được hưởng nhuận bút theo quy định.

- Đối với tác giả có tác phẩm đạt giải thưởng: Ban Tổ chức trao Giấy chứng nhận và giải thưởng theo Thể lệ Cuộc thi.

#### **2. Cơ cấu giải thưởng**

Dự kiến giải thưởng như sau: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 07 giải Khuyến khích.

### **V. BAN TỔ CHỨC VÀ BAN GIÁM KHẢO**

- Ban Tổ chức gồm 07 thành viên do Hội Văn học Nghệ thuật Đắk Lắk ra quyết định thành lập.

- Hội đồng Giám khảo: Hội Văn học Nghệ thuật mời các nhà văn có uy tín của Trung ương và địa phương tham gia Hội đồng Giám khảo.

### **VI. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THỂ LỆ**

Trong quá trình thực hiện, Ban Tổ chức có quyền thay đổi Thể lệ Cuộc thi; nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Hội Văn học Nghệ thuật (địa chỉ: 172 Điện Biên Phủ, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, điện thoại: 0262852641).

## **THẺ LỆ CUỘC THI THƠ VỚI CHỦ ĐỀ “THƠ HUẾ 2023” TRÊN TẠP CHÍ SÔNG HƯƠNG**

1. Đề tài: Cuộc thi thơ với đề tài “Thơ Huế 2023”

- Viết, sáng tác về văn hóa, di sản, thiên nhiên, con người, tình yêu quê hương Thừa Thiên Huế.
- Giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống trong xây dựng và bảo vệ đất nước, trong thời kỳ hội nhập; khai thác các giá trị văn hóa, truyền thống, những góc nhìn mới về văn hóa, thiên nhiên, con người và vùng đất Thừa Thiên Huế.
- Sáng tác phải phù hợp với thuần phong mỹ tục văn hóa Việt Nam.

2. Thể loại: Thơ.

3. Đối tượng và tác phẩm dự thi:

- Các tác giả là công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc ở trong nước và nước ngoài; kiều bào Việt Nam ở nước ngoài.
- Tác phẩm mới, sáng tác trong năm 2023 và chưa được công bố trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, ấn phẩm lưu hành nội bộ.

4. Quy định chung:

- Không nhận các tác phẩm trường ca, trào phúng, châm biếm, phóng tác...
- Trong thời gian dự thi tác giả không được gửi tác phẩm tham dự các cuộc thi khác, in, công bố ở các tuyến tập; mỗi tác giả có thể dự thi nhiều tác phẩm nhưng chỉ với một bút danh.
- Tác phẩm dự thi chất lượng, phù hợp với tiêu chí sẽ được chọn in trên Tạp chí Sông Hương, trang Thông tin điện tử Tạp chí Sông Hương ([tapchisonghuong.com.vn](http://tapchisonghuong.com.vn)), được hưởng nhuận bút theo quy định hiện hành.
- Tác phẩm dự thi phải được đánh máy rõ ràng trên một mặt giấy A4, ghi rõ họ tên, bút danh, địa chỉ, email, số điện thoại.
- Tác giả giữ bản quyền và chịu trách nhiệm về tác phẩm dự thi theo quy định của pháp luật. Ban Tổ chức được phép sử dụng tác phẩm để tuyên truyền và in sách sau khi tổng kết cuộc thi.
- Ban Tổ chức sẽ hủy bỏ kết quả và thu hồi giải thưởng nếu phát hiện tác giả vi phạm thể lệ cuộc thi.
- Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo (gồm Sơ khảo, Chung khảo, Thư ký) không được tham gia dự thi.

5. Cơ cấu giải thưởng:

- 1 Giải Nhất: 20.000.000đ/giải.
- 2 Giải Nhì: 15.000.000đ/giải
- 3 Giải Ba: 10.000.000đ/giải
- 5 Giải Khuyến khích: 5.000.000đ/giải
- Và một số giải khác.

6. Ban Giám khảo Cuộc thi:

- Ban Tổ chức sẽ mời các nhà thơ, nhà nghiên cứu lý luận văn học uy tín chấm thi.

7. Thời gian và địa chỉ nhận tác phẩm:

- Nhận tác phẩm dự thi từ ngày 01/3/2023 đến hết ngày 30/11/2023.
- Dự kiến Lễ Tổng kết và trao giải vào tháng 01 năm 2024.
- Tác phẩm dự thi ghi rõ "Thơ dự thi", gửi về: Tạp chí Sông Hương, số 09 đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Email: [songhuongtapchi@gmail.com](mailto:songhuongtapchi@gmail.com)
- Điện thoại: 0234.3686669; 0234.3846066

**BAN TỔ CHỨC CUỘC THI**

# QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI 4 QUY ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Ngày 06/4/2023, tại Thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam, Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai 4 quy định mới của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII dành cho đại biểu các tỉnh thành khu vực phía Bắc.

**H**ội nghị quán triệt các quy định: Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 7/10/2022 về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội; Quy định số 99-QĐ/TW, ngày 27/2/2023 về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng; Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/2/2023 về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 28/2/2023 về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí; xây dựng kế hoạch kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025).

Dự và đồng chủ trì Hội nghị có đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương; Đồng chí Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam; Đồng chí Đỗ Trọng Hưng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa; Đồng chí Lê Hải Bình, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Đồng chí Vũ Thanh Mai, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Đồng chí Nguyễn Thanh Lâm, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; Đồng chí Hoàng Vĩnh Bảo, Chủ tịch Hội Xuất bản Việt Nam. Tham dự Hội nghị, Đoàn đại biểu tỉnh Lạng Sơn có đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Tại Hội nghị, các báo cáo viên đã trình bày những nội dung cơ bản, cốt lõi, quan trọng trong 4 quy định mới của Ban Bí thư Trung ương Đảng và dự thảo Đề án về kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam. Đây đều là những nội dung rất quan trọng, liên quan trực tiếp, mật thiết



đến công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hàng ngày của cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đoàn thể.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương khẳng định: 4 quy định mới được quán triệt tại Hội nghị là những văn bản rất quan trọng, thể hiện sự quan tâm sâu sắc, toàn diện của Đảng; có tác động trực tiếp đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong cả nước. Hội nghị hôm nay góp phần giúp các đại biểu nắm sâu sắc, đầy đủ về những nội dung của các quy định Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành, trên cơ sở đó, vận dụng vào tình hình thực tế và triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trong các cấp ủy, tổ chức Đảng và hệ thống chính trị.

Đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương quán triệt những điểm mới trong Quy định 100-QĐ/TW và 101-QĐ/TW ngày 28/2/2023 của Ban Bí thư. Báo cáo tại Hội nghị, đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh, việc ban hành 2 quy định số 100 và 101 đã tiếp tục khẳng định và làm rõ vai trò lãnh đạo trực tiếp và thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí, nhà xuất bản; góp phần xây dựng đội ngũ lãnh đạo cơ quan báo chí, nhà xuất bản có bản lĩnh chính trị, năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức để "xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp,

Văn nghệ

**Xứ Lạng** - Số 354-04/2023



nhân văn và hiện đại” và “sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hoá” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tại Hội nghị, các đại biểu cũng đã nghe dự thảo Đề án kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025). Đây là sự kiện chính trị nghề nghiệp có ý nghĩa quan trọng đối với báo giới cả nước, là dịp để đánh giá, tổng kết, ghi nhận những kết quả đã đạt được đồng thời xây dựng những chiến lược, kế hoạch, để báo chí cách mạng vững vàng bước sang giai đoạn phát triển mới; cổ vũ, động viên báo giới cả nước tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm, góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau khi lắng nghe các báo cáo viên truyền đạt nội dung các quy định và dự thảo Đề án kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, các đại biểu đã cùng nhau trao đổi, tìm giải pháp để triển khai thực hiện thật tốt các quy định và dự thảo Đề án nêu trên; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, đáp ứng thật tốt mục đích, yêu cầu đề ra.

Phát biểu chỉ đạo, kết luận Hội nghị, đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh, phải nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc hơn nữa ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định này trong thực tế với tư cách là một bộ phận cấu thành quan trọng của công tác tuyên giáo. Trên cơ sở Hội nghị hôm nay, tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung quy định với nhiều hình thức phù hợp giúp cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên hiểu rõ, vận dụng cho đúng các quy định. Đồng thời, cần xác định rõ đây là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị, của mỗi cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan báo chí, xuất bản chứ không phải chỉ là nhiệm vụ riêng của ngành tuyên giáo. Về kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh đây là sự kiện chính trị nghề nghiệp có ý nghĩa quan trọng của báo chí cách mạng nước ta. Vì vậy, cần phải xây dựng Đề án tổ chức các hoạt động kỷ niệm một cách bài bản, trang trọng và giàu ý nghĩa, thực hiện thật tốt lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ kính yêu của Đảng ta, dân tộc ta, người thầy của báo chí cách mạng Việt Nam: Báo chí cách mạng Việt Nam phải thực sự là “lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng văn hóa”, “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”.

**HOÀNG VI**

**1. Từ ngày 17/3 đến 31/3/2023, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ sáng tác văn học nghệ thuật - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức Trại sáng tác văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn năm 2023 tại nhà sáng tác Đại Lải (tỉnh Vĩnh Phúc).** Tham dự trại sáng tác có 14 văn nghệ sĩ là hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn thuộc các Chi hội: Văn xuôi, Thơ, Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Âm nhạc - Sân khấu. Trong thời gian dự trại các văn nghệ sĩ đã đi tham quan, thực tế một số địa điểm như: Tam Đảo, làng gốm Hương Canh, Việt phủ Thành Chương... Kết thúc Trại sáng tác, Ban Tổ chức đã thu nhận được 47 tác phẩm văn học nghệ thuật của 14 hội viên.

**2. Sáng 29/3/2023, Công đoàn Cơ sở Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2023 - 2028.** Đến dự có đồng chí Trần Quốc Vương, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao



động tỉnh, Chủ tịch Công đoàn Viên chức tỉnh; đồng chí Vi Thị Thu Đạm, Phó Bí thư Chi Bộ, Phó Chủ tịch phụ trách Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2017 - 2023 cùng toàn thể cán bộ viên chức, người lao động Hội Văn học Nghệ thuật. Trong nhiệm kỳ qua, Công đoàn cơ sở Hội thực hiện tốt vai trò là người đại diện và bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; vận động 100% đoàn viên công đoàn thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 - 2023. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 03 đồng chí; bầu 01 đại biểu chính thức, 01 đại biểu dự khuyết dự Đại hội Công đoàn cấp trên.

**MÃ HOÀN**

**3. Từ ngày 26/3 đến 31/3/2023 tại Hà Nội, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức Trại viết Lý luận phê bình Văn học nghệ thuật Khu vực phía Bắc, Khóa VI.** Tham

**Văn nghệ**

**Số 354-04/2023 - Xứ Lạng**

## TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ



dự lễ khai mạc, bế mạc có PGS.TS, nhà văn Nguyễn Thế Kỷ, Chủ tịch Hội đồng Lý luận phê bình Văn học nghệ thuật Trung ương; PGS. TS, Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam; TS Đoàn Thanh Nỗ, NSND Vương Duy Biên, Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam; 49 thành viên là cán bộ, hội viên, văn nghệ sĩ, nhà báo đến từ các Hội Văn học Nghệ thuật các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc. Trại viết đã được các chuyên gia, nhà nghiên cứu, học giả, nhà lý luận phê bình truyền đạt, trao đổi nhiều vấn đề quan trọng thông qua các chuyên đề cụ thể về Văn học, Mỹ thuật, Văn nghệ dân gian, Âm nhạc, Kiến trúc, Sân khấu, Điện ảnh, Thẩm mỹ tiếp nhận văn nghệ, Báo chí... Từ đó, đã cung cấp một số phương pháp tiếp cận, tiếp nhận, cảm thụ tác phẩm, vận dụng các lý thuyết truyền thống, đương đại phục vụ công tác nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học nghệ thuật (VHNT) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của nền VHNT Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập. Bế mạc trại viết, Ban Tổ chức đã thu về đủ bài thu hoạch của 49 trại viên và trao chứng chỉ hoàn thành chương trình học tập, nghiên cứu cho 100% thành viên tham dự. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn có 2 hội viên tham dự trại viết và đóng góp tổng số 03 tác phẩm (02 bài viết và 1 tập sách) cho Ban Tổ chức.

### VI THỊ QUỲNH NGỌC

4. Sáng 29/3/2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức phát động cuộc thi trắc nghiệm trên Internet “Tìm hiểu 90 năm Ngày truyền thống Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (15/6/1933 - 15/6/2023)” theo hình thức trực tiếp và trực tuyến. Tham dự tại điểm cầu Ban Tuyên giáo tỉnh ủy có đồng chí Phùng Quang Hội, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi; các đại biểu là lãnh đạo các sở, ban, ngành, lực lượng vũ trang và hơn 5500 đại biểu tại 206 điểm cầu cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh. Nội dung cuộc thi bao gồm: tìm hiểu sự hình thành, phát triển, truyền thống lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 1933 - 2023;

những sự kiện lịch sử, công tác tổ chức bộ máy các kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh; các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đối tượng dự thi bao gồm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân sinh sống, học tập, lao động trên địa bàn tỉnh và người dân Lạng Sơn đang sinh sống, học tập ở trong và ngoài nước. Độ tuổi dự thi là từ 12 tuổi trở lên. Cuộc thi diễn ra trong 5 tuần, bắt đầu từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/5/2023, mỗi tuần Ban Tổ chức đưa ra 1 bộ câu hỏi trắc nghiệm khác nhau bằng hình thức trắc nghiệm trực tuyến theo địa chỉ: <http://tracngiem.tuyengiaolangson.vn> và Trang thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn: <http://tuyengiaolangson.vn>.

### NGỌC HẰNG

5. Thực hiện chương trình hoạt động năm 2022, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phối hợp với Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc xuất bản và phát hành 10 đầu sách (3000 cuốn). Trong đó có 1 tập ký: “Xuân về nơi con sông chảy ngược” của nhà văn Nguyễn Luân (Nguyễn Văn Luân); 3 tập nghiên cứu: “Trò chơi, trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn” của tác giả Hoàng Văn Páo - Nguyễn Thị Vân Anh, “Hồn quê Xứ Lạng” của tác giả Vi Thị Quỳnh Ngọc, “Tin vật thiêng liêng” của tác giả Hoàng Việt Bình”; 4 tập thơ: “Xuân biên cương” của các tác giả Linh Quang Tín, “Hoa đỏ” của tác giả Mai Thanh, “Hương quê” của tác giả Nguyễn Văn Định và một tập thơ song ngữ Việt - Tây “Nầu au mà hử noọng” (Ai đem về cho em) của tác giả Hoàng Choóng; 1 tập truyện ngắn “Tự thú trước bình minh” của tác giả Trương Thọ, 1 tập ca khúc “Một thoáng vùng cao” của nhạc sĩ Vi Tơ. Đây là một trong những hoạt động thường xuyên nhằm góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật của Hội VHNT tỉnh Lạng Sơn.

### CHU TUYẾN

6. Ngày 12/4/2023, Ban Quản lý Công viên địa chất Lạng Sơn phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Bắc Sơn, Hữu Lũng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn KOTO tổ chức Hội nghị tập huấn “Giới thiệu một số loại nước sốt tiêu chuẩn cho các món ăn” và Cuộc thi “Trang trí món ăn vùng Công viên địa chất Lạng Sơn” dành cho các homestay, nhà hàng trên địa bàn vùng Công viên địa chất Lạng Sơn. Tham gia chương trình có 60 cá nhân là đại diện các hộ làm du lịch cộng đồng (homestay) trên địa bàn huyện Bắc Sơn và Hữu Lũng. Tại Hội nghị, Ban Tổ chức đã tập huấn “Giới thiệu số loại nước sốt tiêu chuẩn cho các món ăn” dành cho các học

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 354-04/2023



viên. Cũng trong khuôn khổ chương trình đã diễn ra Cuộc thi “Trang trí món ăn vùng Công viên địa chất Lạng Sơn”. Đại diện các homestay chia thành 7 đội thi, mỗi đội thực hiện chế biến một số món ăn bản địa đặc trưng của địa phương. Các đội thi đã mang đến những món ăn truyền thống mang tính thẩm mỹ, giá trị dinh dưỡng cao, thuyết trình và trang trí hấp dẫn như: Cá nướng, bánh dày ngũ sắc, bánh bí đỏ (bánh dò bầu), bánh sắn, ốc núi, bánh chưng đen... Kết thúc cuộc thi, Ban Tổ chức trao 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 2 giải Ba, 3 giải Khuyến khích cho các đội có thành tích xuất sắc. Chương trình là hoạt động ý nghĩa thiết thực, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc các món ăn truyền thống của địa phương, qua đó cụ thể hoá nhiệm vụ xây dựng và phát triển Công viên địa chất Lạng Sơn, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững.

### NGỌC HẰNG

**7. Ngày 13/4/2023, tại Hội trường Trung tâm Hội nghị tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình Nói chuyện chuyên đề Kỷ niệm 80 năm ngày ra đời “Đề cương về văn hóa Việt Nam” (1943 - 2023).** Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thế Kỷ, Chủ tịch Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Tổng giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương trực tiếp truyền đạt nội dung chuyên đề. Dự buổi nói chuyện có đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh; các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; đại diện lãnh đạo cùng cán bộ công chức, viên chức các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các văn nghệ sĩ; lực lượng cán bộ, chiến sĩ đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh... Chương trình được kết nối đến các điểm cầu tại Ủy ban nhân dân các huyện, xã trên địa bàn tỉnh. Tại buổi nói chuyện, PGS.TS Nguyễn Thế Kỷ, Chủ tịch Hội đồng Lý luận, phê bình văn học nghệ thuật Trung ương đã phân tích, làm rõ giá trị, nội dung cơ bản của Đề cương về văn hóa Việt Nam và sự phát triển của văn hóa, văn nghệ nước ta 80 năm qua; đồng thời đóng góp một số ý kiến cho ngành văn hóa của



tỉnh trong thời gian tới cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ văn hóa các cấp; chú trọng tạo nguồn lực cho sự phát triển của văn hóa, văn nghệ... Phát biểu tại chương trình, đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh khẳng định sẽ tiếp thu đầy đủ những ý kiến trao đổi, định hướng và cụ thể hóa bằng những chương trình, kế hoạch, hành động thiết thực, góp phần xây dựng nền văn hóa, con người Lạng Sơn phát triển ngày càng toàn diện, đáp ứng yêu cầu của đất nước trong thời kỳ đổi mới. Trong khuôn khổ chương trình, các đại biểu cũng đã tham quan gian trưng bày chuyên đề “80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam - Những chặng đường lịch sử” với nhiều ảnh tư liệu, sách báo, hiện vật tại Trung tâm Hội nghị tỉnh.

### HOÀNG HƯƠNG

**8. Tối 14/4/2023 tại không gian phố đi bộ Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ hai (năm 2023).** Tham dự sự kiện có đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở ngành, lãnh đạo Thành ủy, UBND thành phố và lãnh đạo một số huyện lân cận. Đây là sự kiện mở đầu cho chuỗi hoạt động Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ hai năm 2023 như: Đại sứ Văn hóa



đọc; kể chuyện và làm theo sách; xếp sách nghệ thuật; vẽ tranh theo sách dành cho thiếu nhi; quyên góp sách, hỗ trợ thư viện cho trẻ em vùng sâu, vùng xa... Các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc tại tỉnh năm nay diễn ra theo hướng đa dạng, phong phú, kết hợp truyền thông với phương thức đa dạng, theo xu thế phát triển của xuất bản điện tử; đưa ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số để tạo ra giá trị mới; đa dạng hóa các hình thức phát hành để đưa sách đến với người sử dụng. Hưởng ứng hoạt động Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2023, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đóng góp vào không gian trưng bày và tặng sách miễn phí 500 cuốn sách và Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng.

### HOÀNG VI

Văn nghệ

Số 354-04/2023 - Xứ Lạng